

TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 57 (tháng 4/2014)

ISSN 1859 - 4719

*Kỷ niệm 39 năm Ngày giải phóng
hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước
(30/4/1975 - 30/4/2014)*



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

UBND XÃ TUYẾT NGHĨA

Huyện Quốc Oai - Hà Nội

Chủ tịch: Đặng Văn Tùng

SĐT: 0915 450 365

Chào mừng Ngày Giải Phóng Miền Nam & Quốc tế Lao Động 30/4 & 1/5

HỢP TÁC XÃ THỐNG NHẤT:

GIỮ GÌN VÀ PHÁT HUY NĂNG LỰC BẢO ĐẢM AN TOÀN PCCC

Là một đơn vị quản lý quan trọng nằm trên địa bàn phường Trung Văn – Quận Nam Từ Liêm, HTX Thống Nhất (Ban quản lý chợ Phùng Khoang) từ trước đến nay đã không ngừng nâng cao hiệu quả kinh tế từ các hoạt động kinh doanh với nhiều ngành nghề đa dạng như: Dịch vụ điện sinh hoạt và sản xuất, nước sạch nông thôn, kinh doanh chợ, lò giết mổ gia súc, bãi vật liệu xây dựng, gia công cơ khí, dịch vụ cổ phần bãi xe tĩnh Thanh Xuân Phùng Khoang... Vì là đơn vị làm dịch vụ thương mại tập trung đồng các hộ kinh doanh, với đa dạng chủng loại hàng hóa được giao thương ngày 3 ca (chợ ngày, chợ sáng, chợ đêm) nên vấn đề an toàn, an ninh trật tự trở thành mối quan tâm hàng đầu đối với các cán bộ, nhân viên HTX Thống Nhất. Do đó công tác phòng cháy chữa cháy (PCCC) cũng trở thành một trong những nhiệm vụ quan trọng luôn được quan tâm mỗi ngày của BQL chợ. Làm việc với phòng viên Tọa chỉ Phòng cháy và chữa cháy, đồng chí Trần Quốc Cường chủ nhiệm HTX, cho biết: Ban lãnh đạo HTX không ngừng nâng cao tinh thần cảnh giác và năng lực chủ động PCCC nhằm bảo vệ sự an toàn cho người và của, khiến các hộ kinh doanh và mọi người dân đến đây có thể yên tâm mua bán, trao đổi. Cùng với hệ thống PCCC nền tảng, mỗi năm BQL đều kiểm tra, thay thế và mua mới thêm các trang thiết bị phục vụ cho công tác PCCC, điển hình như: Trong năm qua BQL đã đầu tư thêm các thiết bị PCCC lên đến 270 triệu đồng; bổ sung gần 100 bình cứu hỏa thay thế những bình đã

cũ hỏng và được phân bố ở từng khu vực trong chợ tiện lợi cho việc chữa cháy khi xảy ra; thay thế máy nổ xăng từ 7 mã lực lên 27 mã lực, động cơ điện công suất 27KW, bổ sung thêm 3 trụ vòi đôi cứu hỏa, đồng thời lực lượng ứng trực bảo vệ chợ cũng được bổ sung lên thành 14 người, Chủ động lắp đặt hệ thống điện theo 3 luồng tách rời nhau nên nếu có sự cố sẽ không ảnh hưởng đến công việc của các hộ kinh doanh. Đồng thời mỗi năm HTX phối hợp với công an PCCC Từ Liêm tập huấn công tác PCCC cho toàn bộ cán bộ nhân viên HTX và các hộ kinh doanh ở chợ, có 32 đồng chí được cấp chứng chỉ PCCC. Ngoài việc chủ động phòng tránh các nguy cơ tiềm ẩn, với công tác quản trị tuyên truyền với các tiểu thương ở chợ. Ngoài hệ thống loa truyền thanh của chợ, còn có hệ thống loa của HTX đọc các phổ biến luật PCCC, các tiêu chí PCCC để các hộ nắm được, đồng thời các hộ đều được ký bản cam kết về VSATTP, sử dụng điện an toàn, cam kết PCCC, BQL chợ còn thường xuyên tuyên truyền nhắc nhở nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức cảnh giác của tất cả mọi người trong việc giữ an toàn PCCC... Nhờ vậy mà từ năm 1998 đến nay không có vụ cháy đáng tiếc nào xảy ra. Điều đó cũng thể hiện được năng lực quản lý, tầm nhìn bao quát, tinh thần trách nhiệm của cán bộ nhân viên HTX Thống Nhất nói chung, BQL chợ Phùng Khoang nói riêng, góp phần bảo vệ tài sản của HTX, của các hộ kinh doanh, đồng góp vào sự phát triển kinh tế của Nhà nước.

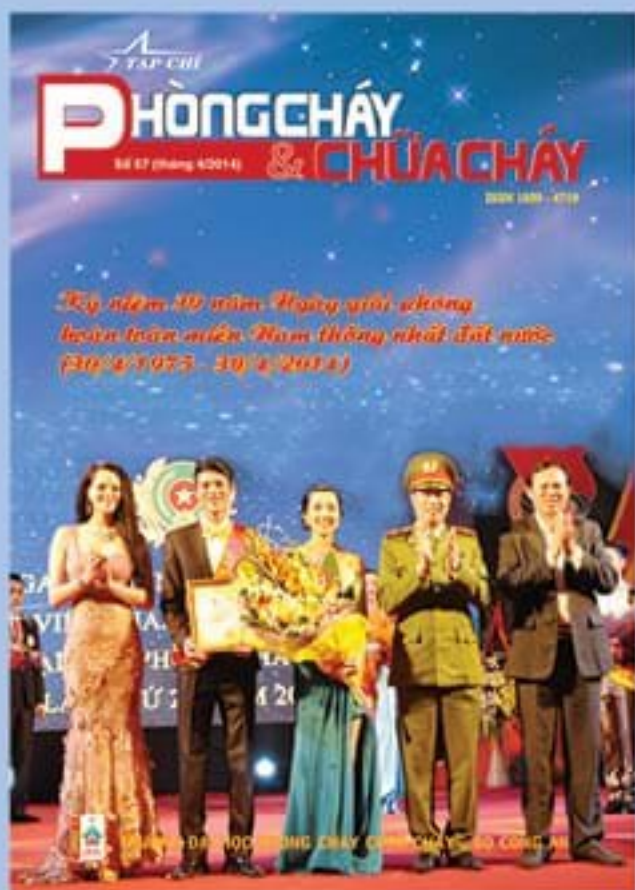


ISSN 1859 - 4719

TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 57 tháng 4/2014



TỔNG BIÊN TẬP

Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẤN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Thượng tá, ThS. NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN
ThS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN

243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocppcc.edu.vn

THIẾT KẾ
THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa: Hội thi "Sinh viên thanh lịch, tài năng
lần thứ 2 - năm 2014 của Trường Đại học PCCC"

TRONG SỐ NÀY

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ

4. NGÔ VĂN XIÊM: Hội nhập quốc tế và những tác động ảnh hưởng đến quản lý Nhà nước về phòng, chống cháy, nổ, cứu nạn, cứu hộ, ô nhiễm môi trường ở Việt Nam.

7. HOÀNG VĂN BÌNH: Nghị định số 167/2013/NĐ-CP: Nhiều điểm mới về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC.

KỶ NIỆM 39 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (30/1975 - 30/4/2014)

9. KHẢI HOÀN: Múa Xuân đại thắng.

10. THẢO NGUYỄN: Hồi ức về trận chữa cháy Kho Long Bình năm 1977.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

11. VIỆT HƯƠNG: Hội thi "Sinh viên thanh lịch, tài năng" lần thứ 2 - năm 2014 của Trường Đại học PCCC: Sân chơi rèn Đức, luyện Tài.

14. NGUYỄN VĂN PHONG: Nghiên cứu khoa học sinh viên - Hoạt động tích cực góp phần nâng cao chất lượng đào tạo ở Trường Đại học PCCC.

15. TRẦN VĂN SÁNG - TRỊNH VĂN GIÁP: Liên hoan Võ thuật Thanh niên CAND lần thứ 3 năm 2014 - Tuổi trẻ Trường Đại học PCCC tỏa sáng.

PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC

17. HẠNH NGUYỄN: Cần Thơ - Mô hình 12/1 - Mỗi người dân là một chiến sỹ chống giặc lửa.

18. ĐẬU ĐÌNH HÒA: Một số kinh nghiệm đẩy mạnh công tác PCCC rừng tại Hà Tĩnh.

20. MINH HÀ - TRANG HUỖN: Công ty Xăng dầu Điện Biên - Ưu tiên hàng đầu đối với công tác an toàn PCCC.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

22. LÊ XUÂN HÙNG: Quảng Ngãi - Đảm bảo an toàn PCCC tại Khu Kinh tế Dung Quất.

24. NGUYỄN PHƯƠNG TÂM: Tiền Giang - Một số biện pháp khắc phục những bất cập và đảm bảo an toàn PCCC tại các cơ sở xây dựng nhà dân.

26. TRẦN TRUNG KIẾN: Công tác tự kiểm tra an toàn PCCC tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

28. NGUYỄN XÃ HỘI - HÀ TRUNG BÌNH: Ảnh hưởng của dao động xe chữa cháy đến điều kiện làm việc của người lái.

30. LƯƠNG KHẮC VỌNG: Một số vấn đề cần chú ý khi triển khai thực hiện Thông tư số 63/2013/TT-BCA quy định về Điều lệnh kiểm tra của Cảnh sát PCCC.

32. KHÚC QUANG TRUNG - NGUYỄN ANH QUYẾN - NGUYỄN NGỌC DƯƠNG: Nghiên cứu một số yếu tố ảnh hưởng đến khả năng sinh khối của vật liệu gỗ.

34. TRẦN ĐÔNG HÙNG: Cách sử dụng dầu bôi trơn cho động cơ xe, máy bơm chữa cháy.

36. NGUYỄN QUANG THẮNG - NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH: Một số yếu tố ảnh hưởng đến tâm lý của người lính chữa cháy.

GIỚI THIỆU CÔNG NGHỆ - THIẾT BỊ PCCC

38. VŨ THỊ THU NGUYỆT - NGUYỄN HỮU DŨNG: Ống nổi mềm Flexible.

40. LẠI THỊ VĂN ANH - NGUYỄN HỮU DŨNG: Xe năng lượng xanh đột phá trong công nghệ ô tô.

BẠN CÓ BIẾT

41. THÁI THỤY: Vụ cháy viết lại lịch sử Châu Âu.

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC PCCC TRONG CỘNG ĐỒNG

42. VŨ VĂN THỦY - NGUYỄN VĂN CẤN: Biện pháp sơ cứu người bị nạn khi gặp sự cố hỏa chất.

44. TẠ CHÍ CÔNG: Một số điều cần biết về công tác bảo dưỡng kiểm tra trụ nước chữa cháy.

VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT

46. HOÀNG VIỆT: Bên lề Hội thi "Sinh viên thanh lịch, tài năng" lần thứ 2 - năm 2014 của Trường Đại học PCCC.

48. VIỆT HƯƠNG: Gặp gỡ cặp đôi đoạt giải Nhất Hội thi "Sinh viên thanh lịch, tài năng" lần thứ 2 - năm 2014 của Trường Đại học PCCC.

50. NHẬT HẠ: "Thoát khỏi biển lửa" và triết lý nhân sinh.

51. NGUYỄN ĐÌNH HẬU: Lửa không sợ, chỉ sợ... cá dầm!

HỘI NHẬP QUỐC TẾ VÀ NHỮNG TÁC ĐỘNG VỀ PHÒNG, CHỐNG CHÁY, NỔ, CỨU NẠN, CỨU

Hội nhập quốc tế là hội nhập các quốc gia có chủ quyền nhằm thực hiện mục tiêu chung là giữ vững môi trường, hòa bình và cùng nhau phát triển. Trong thế giới hiện nay, hội nhập quốc tế đã trở thành một xu thế, một tất yếu khách quan đối với bất kỳ một quốc gia nào.

Hội nhập quốc tế mang lại nhiều lợi ích cho mỗi quốc gia trên các mặt như: Tiếp thu những tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ và văn minh văn hóa của thế giới; Đổi mới tư duy và nhận thức trong mọi hoạt động lãnh đạo và quản lý; Tạo điều kiện nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác; Góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân ở mỗi nước.

Ở Việt Nam, nhờ có đường lối đổi mới từ năm 1986 và hội nhập quốc tế từ năm 1995 theo chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, đã mang lại nhiều thành tựu to lớn trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội và an ninh, quốc phòng được các nước trên thế giới đánh giá cao và nhân dân ta ghi nhận. Đời sống của nhân dân đã được cải thiện, tạo cho Việt Nam một diện mạo mới, có vị thế trên trường quốc tế và là điểm đến đầu tư, làm ăn sinh sống đáng tin cậy của thế giới. Mặc dù vẫn còn nhiều tồn tại và yếu kém cần sớm có biện pháp khắc phục để tiếp tục phát triển mạnh mẽ và bền vững hơn nữa.

Đối với lực lượng PCCC&CNCH, hội nhập quốc tế là hết sức cần thiết vì trên nhiều lĩnh vực công tác chúng ta còn rất thiếu và yếu như: kinh nghiệm quản lý; về lý luận chuyên môn, nghiệp vụ; về trình độ khoa học, kỹ thuật, công nghệ; về trang bị phương tiện PCCC&CNCH và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao... Chỉ thông qua hội nhập quốc tế chúng ta mới có cơ hội để nghiên cứu, tìm hiểu, học hỏi để đi tắt đón đầu những tiến bộ của thế giới nhằm áp dụng vào điều kiện của Việt Nam. Có như vậy, mới đáp ứng được các yêu cầu ngày càng cao của công tác đảm bảo an toàn PCCC&CNCH các cơ sở kinh tế, văn hóa, xã hội đang được xây dựng với quy mô lớn và hiện đại của đất nước.

Có thể khẳng định rằng, hội nhập quốc tế ảnh hưởng rất sâu rộng đến toàn bộ các nội dung quản lý Nhà nước về PCCC&CNCH ở nước ta hiện nay.

Trước hết, hội nhập quốc tế tác động đến tư duy, nhận thức và đã từng bước làm thay đổi hành động của mỗi người dân và các cấp lãnh đạo đối với công tác PCCC&CNCH.

Do kết quả của đổi mới và hội nhập quốc tế, nền kinh tế phát triển, cơ sở vật chất, kỹ thuật của đất nước ngày càng được xây dựng nhiều, nên số vụ cháy cũng như thiệt hại về người, tài sản và môi trường hàng năm tăng. Theo số liệu thống kê của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thì cứ sau 5 năm số vụ cháy, nổ xảy ra trên toàn quốc tăng khoảng từ 10-15%; thiệt hại về vật chất tăng khoảng 15%. Riêng năm 2012, cả nước đã xảy ra 6.777 vụ tai nạn lao động, làm 6.967 người bị nạn trong đó có 606 người chết

và 1.470 người bị thương nặng, thiệt hại hàng nghìn tỷ đồng. Trong số đó, đã xảy ra 1.906 vụ cháy và 29 vụ nổ, làm chết 84 người, bị thương 186 người, thiệt hại về tài sản ước tính 1.421 tỷ đồng và 652ha rừng. Năm 2013, xảy ra 2.394 vụ cháy, nổ làm chết 60 người, bị thương 199 người và gây thiệt hại về tài sản 1.656,15 tỷ đồng. Điển hình là một số vụ xảy ra gần đây như: vụ cháy ở Trung tâm Thương mại Thành phố Hải Dương, ngày 15/9/2013, theo báo cáo thiệt hại khoảng 500 tỷ đồng; vụ cháy ở Nhà máy Diana tỉnh Bắc Ninh, ngày 25/10/2013, thiệt hại khoảng 10 triệu USD; Nhà máy Z121 của quân đội ở Thanh Ba, Phú Thọ gần như bị xóa sổ sau vụ nổ, làm chết và bị thương gần 100 người; vụ cháy ở Zone 9 phố Trần Thành Tông chỉ với diện tích đám cháy khoảng 150m², làm chết 6 công nhân... đã minh chứng cho nhận định trên. Khi gia tăng số vụ cháy, nổ, đặc biệt là số vụ cháy, nổ lớn gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản sẽ tác động trực tiếp và mạnh mẽ đến tâm lý mọi người, trong đó có các nhà lãnh đạo. Thực tế khách quan đó, đòi hỏi mỗi người dân và đặc biệt là các cấp lãnh đạo từ Trung ương đến địa phương phải quan tâm nhiều hơn đến công tác PCCC&CNCH.

Mặt khác, các nhà đầu tư trong và ngoài nước không ai muốn



ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC HỘ, Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG Ở VIỆT NAM

PGS, TS, NGND. NGÔ VĂN XIÊM

Phó Tổng Biên tập Tạp chí PC&CC

tài sản của họ bị cháy, nổ tiêu hủy. Vì thế, chính họ cũng phải lo lắng và có ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC&CNCH nhằm bảo vệ tài sản của mình.

Hội nhập quốc tế đã làm thay đổi nhận thức của xã hội nói chung và các nhà lãnh đạo, nhà quản lý, về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của lực lượng PCCC. Chính phủ và Bộ Công an đã tin tưởng giao thêm nhiệm vụ cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH được quy định trong các điều của Luật PCCC sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC được Quốc hội thông qua ngày 22/11/2013 và Quyết định số 44 QĐ/CP của Thủ tướng về một số nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ.

Do công tác quản lý Nhà nước về PCCC mang tính pháp lý cao và để đáp ứng xu thế hội nhập quốc tế nên vấn đề xây dựng hệ thống các văn bản pháp quy đã được đầu tư đúng mức. Đến nay, để thực hiện nhiệm vụ, các cơ quan chức năng đã ban hành Luật PCCC và trên 60 Quy chuẩn, Tiêu chuẩn quốc gia về PCCC và cho phép vận dụng trên 10 tiêu chuẩn của Mỹ, Nga và Châu Âu, bước đầu đáp ứng những yêu cầu cơ bản của công tác quản lý.

Kết quả của hội nhập quốc tế có thể nói đã làm thay đổi sâu sắc hơn về quy mô, tính chất nhiều nội dung hoạt động thuộc

chuyên môn, nghiệp vụ PCCC&CNCH.

Do nhiều công trình xây dựng có quy mô rất lớn, vượt lên trên khả năng hiện có của lực lượng PCCC. Số nhà cao tầng, siêu cao tầng ngày càng được xây dựng nhiều, có nhà cao 72 tầng không kể các tầng hầm liên kế; nhiều khu công nghiệp có diện tích nhà xưởng sản xuất trên 10.000m²; đường kính bể chứa xăng dầu lên đến 30-50m; các công trình ngầm có quy mô và khối tích sử dụng lớn... Vì thế, khi sự cố cháy, nổ xảy ra ở các công trình này thì các hoạt động cứu người bị nạn, tổ chức phun chất chữa cháy để dập tắt đám cháy rất khó khăn và phức tạp.

Tính chất nguy hiểm cháy, nổ của các cơ sở cao vì sử dụng nhiều loại chất cháy, nổ và dạng nguồn nhiệt có thể gây cháy vào bất kỳ thời gian nào nếu chúng ta để ra sơ hở, thiếu sót. Đặc biệt nguy hiểm là các cơ sở lọc hòa dầu, chế biến khí, dệt may, trung tâm thương mại và sản xuất thuốc nổ công nghiệp... luôn tiềm ẩn nguy cơ xảy ra cháy, nổ lớn.

Đặc điểm và diễn biến của đám cháy, nổ đã xảy ra phức tạp và khó lường hơn. Số vụ cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản và môi trường sinh thái có chiều hướng gia tăng. Có vụ thiệt hại về vật chất gần bằng với thiệt hại của một năm trước đây. Điều đáng nói là trong thời gian gần đây, không chỉ đám cháy lớn mới gây thiệt hại nghiêm trọng mà ngay những đám cháy có diện tích nhỏ cũng gây nên thiệt hại nghiêm trọng làm chết nhiều người. Nguyên nhân cơ bản dẫn đến chết người là do thiếu hoặc không có lối và đường thoát nạn an toàn.

Trước tình hình đó, đòi hỏi các phương pháp, biện pháp quản lý các mặt công tác PCCC&CNCH phải được đổi mới cho phù hợp. Tuy nhiên, cho đến nay, chúng ta chưa có sự đổi mới và đột phá nào trong công tác, vẫn nghi và làm theo lối mòn được hình thành từ thời bao cấp. Riêng Thành phố Hồ Chí Minh có tiến bộ hơn nhưng vẫn còn nhiều bất cập cả về lực lượng và phương tiện...

Trước những yêu cầu ngày càng cao của hội nhập quốc tế, vấn đề xây dựng lực lượng PCCC&CNCH đã được đầu tư xây dựng cả về số lượng và chất lượng.

Chính phủ cho phép thành lập thí điểm 8 Sở Cảnh sát PC&CC và đang chuẩn bị để thành lập thêm 12 Sở ở một số địa phương có nhiều nguy hiểm về cháy, nổ và bổ sung thêm hơn 8000 cán bộ, chiến sỹ từ nay đến 2015.

Trường Đại học PCCC ngoài nhiệm vụ đào tạo cán bộ cho ngành Công an, còn được Chính phủ giao nhiệm vụ đào tạo cán bộ PCCC cho các ngành kinh tế và xã hội ở các trình độ khác nhau. Quy mô đào tạo và hình thức đào tạo không ngừng được mở rộng. Nếu như cách đây 10 năm, quy mô đào tạo của Trường Đại học PCCC khoảng 150-200 học viên/năm, thì hiện nay đã là gần 1500/năm, không kể hệ dân sự là 300 học viên/năm. Đào tạo Sau Đại học PCCC đã được Chính phủ cho phép triển khai thực hiện được 3 năm với 170 học viên tham gia.



Để kịp thời ứng phó và xử lý các vụ cháy, nổ và sự cố xảy ra, lực lượng PCCC&CNCH được trang bị phương tiện từ hơn 10 nước trên thế giới, rất đa dạng về chủng loại, nên công tác quản lý cũng phải đổi mới và mang tính chuyên nghiệp hơn. Người cán bộ PCCC phải có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao mới quản lý và khai thác sử dụng có hiệu quả. Chẳng hạn, như xe thang chữa cháy cao 52 hoặc 72m, có chương trình phần mềm máy tính để điều chỉnh sự cân bằng trọng lượng, nên người lái xe cũng phải có hiểu biết về máy tính mới bảo quản và đảm bảo an toàn khi sử dụng trong quá trình chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Tinh khoa học, kỹ thuật, công nghệ cao của công tác PCCC đòi hỏi lực lượng phải đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật về PCCC của thế giới. Hội nhập quốc tế thực sự đã tạo nhiều điều kiện thuận lợi để chúng ta tiếp cận những tiến bộ đồ và nghiên cứu áp dụng vào việc hoàn thiện hệ thống lý luận công tác nghiệp vụ và thiết kế, lắp đặt các hệ thống PCCC vào việc đảm bảo an toàn cho các cơ sở kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước.

Nhờ hội nhập và mở cửa, hoạt động hợp tác quốc tế trên lĩnh vực PCCC&CNCH của nước ta có cơ hội giao lưu để học hỏi và phát triển. Hiện nay, lực lượng PCCC Việt Nam có quan hệ với tất cả các nước phát triển, cũng nhiều nước và tổ chức phi Chính phủ trên thế giới. Thông qua các hoạt động hợp tác, chúng ta đã nhận được nhiều sự giúp đỡ về chuyên môn, nghiệp vụ và trang thiết bị PCCC. Trường Đại học PCCC thông qua các chương trình hội nhập đã được Nga, Nhật Bản, Singapore... đào tạo và bồi dưỡng cho nhiều giáo viên có trình độ chuyên môn giỏi về PCCC&CNCH.

Tuy nhiên, ngoài những mặt tích cực nêu trên, hội nhập quốc tế cũng mang lại những vấn đề có tác động ảnh hưởng không tốt đến công tác PCCC&CNCH và bảo vệ môi trường:

Các nhà đầu tư nước ngoài vào nước ta với mục đích chính là tìm kiếm lợi nhuận. Muốn có lợi nhuận cao thì phải giảm chi phí đầu tư ban đầu. Theo nghiên cứu của chúng tôi, các nhà đầu tư thường đi theo các hướng sau: Họ thường lựa chọn thiết bị, máy móc, công nghệ cũ đã qua sử dụng, chất lượng kém, nên giá thành xây dựng rẻ, chi phí đầu vào ít nhất. Vì thế, dẫn đến độ an toàn thấp trong các quá trình công nghệ sản xuất. Bên cạnh đó, đầu tư ban đầu cho việc đảm bảo an toàn PCCC và bảo vệ môi trường sinh thái luôn được hạn chế tới mức thấp nhất. Nhiều nhà đầu tư luôn tìm cách lách luật để trốn tránh những khoản chi phí này, như không xây dựng các hệ thống PCCC hay hệ thống xử lý chất thải vào môi trường không có hoặc không đảm bảo chất lượng... Mặt khác, họ tận dụng tối đa diện tích xây dựng phục vụ cho sản xuất, kinh doanh. Ở những cơ sở có diện tích lớn không xây tường ngăn cháy, cửa ngăn cháy, không xây cầu thang thoát nạn ngoài trời, giếng chữa cháy ở những nhà cao tầng... Đầu tư ít cho việc bồi dưỡng những kiến thức và pháp luật về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Đặc biệt là tổ chức các lớp học tập sử dụng phương tiện chữa cháy để kịp thời xử lý ngay từ giai đoạn ban đầu của đám cháy xảy ra ở cơ sở theo phương châm 4 tại chỗ mà Luật PCCC đã quy định.

Cùng với cháy, nổ và sự cố, tình hình vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường nước, môi trường đất và không khí hết sức phức tạp tại nhiều cơ sở. Nhiều nhà máy thải trực tiếp các chất thải độc hại không qua xử lý ra môi trường xung quanh gây nguy hiểm đến sức khỏe và tính mạng của con người, ảnh hưởng đến vật nuôi, cây trồng của nhân dân. Có thể khẳng định rằng ảnh hưởng của sự phát triển không bền vững về kinh tế, văn hóa, xã hội trong những

năm qua đã và sẽ tác động ảnh hưởng to lớn đến môi trường sống và môi trường sinh thái của đất nước ta nhiều năm nữa. Các vấn đề nêu trên là những điều kiện hết sức thuận lợi để phát sinh cháy, nổ và sự cố, gây thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản và môi trường khi chúng xảy ra.

Để nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về phòng chống cháy, nổ, cứu nạn, cứu hộ và bảo vệ môi trường khi tham gia hội nhập quốc tế, trong thời gian tới, cần có những giải pháp sau:

Một là: Tiếp tục nâng cao nhận thức cho mọi người, trong đó có các nhà đầu tư, nhà quản lý hiểu rằng, mọi sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội một cách không bền vững, nông nổi không chấp hành các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn của Nhà nước đã ban hành sẽ kéo theo nhiều hệ lụy, trong đó có nguy cơ cao về cháy, nổ và mất an toàn về môi trường. Vì thế, các cơ quan quản lý Nhà nước phải thường xuyên nâng cao trình độ, sự hiểu biết về pháp luật và năng lực chuyên môn để làm tốt chức năng, nhiệm vụ được Nhà nước giao.

Hai là: Tiếp tục rà soát để xây dựng mới cũng như bổ sung hoàn chỉnh các văn bản quản lý về PCCC&CNCH và môi trường còn thiếu hoặc không phù hợp. Trước mắt cần kịp thời và nhanh chóng chuyển đổi hệ thống các Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN) về phòng cháy và chữa cháy hiện hành thành các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn Quốc gia theo quy định của Luật Ban hành quy chuẩn và tiêu chuẩn quốc gia năm 2007, làm căn cứ pháp lý bắt buộc các nhà quản lý, nhà đầu tư trong và ngoài nước phải chấp hành nghiêm chỉnh trong các quá trình thiết kế, xây dựng và khai thác sử dụng các công trình kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước.

Ba là: Thường xuyên tuyên truyền giáo dục kiến thức và pháp luật về PCCC và môi trường để mọi người nắm được và chủ động thực hiện biện pháp phòng ngừa cũng như xử lý có hiệu quả các vụ cháy và sự cố xảy ra tại cơ sở. Vận động quần chúng tích cực tham gia vào các đơn vị PCCC được tổ chức ở nơi sinh sống và làm việc.

Bốn là: Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và hướng dẫn khắc phục các sơ hở, thiếu sót về công tác PCCC và môi trường, cũng như các thiếu sót khác về quy trình công nghệ, kỹ thuật, thiết bị máy móc sản xuất không đảm bảo an toàn. Kịp thời xử lý các hành vi vi phạm quy định về an toàn, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC và môi trường.

Năm là: Xây dựng các đề án, phương án phòng ngừa và ứng phó với các sự cố cháy, nổ và môi trường lớn. Có kế hoạch thực tập để chủ động đối phó khi chúng xảy ra trên thực tế. Ngay từ bây giờ, chuẩn bị điều kiện để sớm có thể tham gia vào các hoạt động PCCC&CNCH quốc tế.

Sáu là: Tập trung xây dựng lực lượng PCCC chính quy, hiện đại để đủ điều kiện để hoàn thành nhiệm vụ trong mọi tình huống. Trọng tâm trước mắt là xây dựng một đội ngũ chuyên gia giỏi trên từng mặt công tác chuyên môn, có ngoại ngữ tốt để tham gia các Hội thảo quốc tế về PCCC&CNCH nhằm lĩnh hội những kiến thức và kinh nghiệm khi hội nhập ngày càng sâu, rộng với thế giới. Tiếp đến là xây dựng các quy trình, chế độ công tác, bố trí cán bộ được đào tạo cơ bản về PCCC có trình độ đại học làm các nhiệm vụ đòi hỏi cơ chuyên môn cao và trang bị đủ cơ sở thiết bị bảo vệ an toàn cá nhân cho cán bộ, chiến sỹ khi đi làm nhiệm vụ.

Bảy là: Tiếp tục khai thác tốt các mối quan hệ quốc tế hiện có và mở rộng quan hệ với các tổ chức, các công ty chế tạo và sản xuất các trang thiết bị, phương tiện PCCC&CNCH khác nhằm hướng tới tự nghiên cứu, thiết kế và chế tạo ra các dụng cụ, phương tiện PCCC tại Việt Nam đáp ứng nhu cầu sử dụng của đất nước. ■

Nghị định số 167/2013/NĐ-CP

NHIỀU ĐIỂM MỚI VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC PCCC

HOÀNG VĂN BÌNH

*Trưởng phòng Hướng dẫn về Phòng cháy, Sở Cảnh sát
PC&CC Thành phố Hải Phòng*

Ngày 12/11/2013, Chính phủ ban hành Nghị định 167/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính (VPHC) trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy chữa cháy (PCCC); phòng chống bạo lực gia đình (sau đây gọi tắt là Nghị định 167).

Để phòng ngừa, xử lý VPHC trong lĩnh vực PCCC, góp phần giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ lợi ích Nhà nước, tổ chức, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước về PCCC, ngày 14/6/2012, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 52/2012/NĐ-CP ngày 14/6/2012 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC.

Tuy nhiên, vừa qua chính sách pháp luật nói chung, pháp luật về PCCC nói riêng có nhiều thay đổi, cùng với việc ngày 22/11/2013 Quốc hội đã thông qua Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC. Mặt khác, tình hình vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC vẫn xảy ra và diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước. Đặc biệt, ngày 20/6/2012, tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XIII đã thông qua Luật Xử lý VPHC, (có hiệu lực thi hành từ 01/7/2013) với quan điểm chỉ đạo là thể chế hoá các chủ trương, chính sách của Đảng về cải cách hệ thống pháp luật, cải cách tư pháp và cải cách hành chính; quy định đầy đủ, toàn diện về xử lý VPHC, khắc phục một cách cơ bản những hạn chế, bất cập của hệ thống pháp luật xử lý VPHC hiện hành; tăng cường tính công khai minh bạch, bảo đảm dân chủ trong trình tự, thủ tục xử phạt VPHC và áp dụng biện pháp xử lý hành chính, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân; bảo đảm phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội và đáp ứng yêu cầu cải cách bộ máy Nhà nước.

Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 gồm 4 chương và 74 điều. Trong đó: Chương I là những quy định chung gồm 4 điều từ Điều 1 đến Điều 4; Chương II quy định hành vi VPHC, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hiệu quả gồm 61 điều từ Điều 9 đến Điều 65; Chương III quy định thẩm quyền xử phạt VPHC gồm 6 điều từ Điều 66 đến Điều 71; Chương IV quy định

điều khoản thi hành gồm 3 điều từ Điều 72 đến Điều 74.

Có thể khái quát những điểm giống và khác nhau giữa Nghị định số 167/2013/NĐ-CP và Nghị định số 52/2012/NĐ-CP như sau:

Về cơ bản, các quy định ở Mục 3, Chương II quy định các hành vi vi phạm về phòng cháy và chữa cháy cơ bản giống như Nghị định số 52/2012/NĐ-CP nhưng đã loại bỏ biện pháp khắc phục hậu quả trong 13 điều (Điều 27, 28, 32 và các Điều từ 34 đến 45); lược bỏ một số hành vi vi phạm phải áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong 7 điều (Điều 27, 31, 32, 36, 40, 41 và 43).

Về mức xử phạt đã được điều chỉnh tương ứng với mức phạt tối đa và phù hợp thẩm quyền xử phạt VPHC. 22 điều quy định về VPHC trong lĩnh vực PCCC đã được kế thừa và gần như chuyển nguyên trạng từ các hành vi VPHC trong lĩnh vực PCCC quy định tại các điều từ Điều 5 đến Điều 26 Nghị định số 52/2012/NĐ-CP trước đây. Việc xử phạt trực xuất theo Điều 27 Nghị định số 52/2012/NĐ-CP nay đã được quy định tại Khoản 4 Điều 3 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP và được chuyển vào các khoản cụ thể của 9 điều từ Điều 28 đến Điều 33, Điều 40, 42, 43. Loại bỏ 5 hành vi đã được quy định tại Nghị định số 52/2012/NĐ-CP gồm: gây cản trở hoạt động thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực PCCC của cơ quan chức năng quy định tại Điểm c, Khoản 3, Điều 6; dùng, đồ phương tiện vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ ở những nơi không được phép theo quy định tại Điểm b, Khoản 2 Điều 10; bố trí nơi đun nấu, thờ cúng không đảm bảo PCCC theo quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều 11; mang các thiết bị điện tử hoặc các thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt vào những nơi có quy định cấm tại Điểm b, Khoản 1 Điều 11 và sử dụng điện thoại di động ở những nơi có quy định cấm tại Điểm a, Khoản 3, Điều 11. Bổ sung một hành vi vào Điểm e Khoản 3 Điều 41 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP đó là: không trang bị phương tiện chữa cháy thông dụng cho phương tiện giao thông cơ giới chuyên dùng để vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ theo quy định.

Nghị định số 167/2013/NĐ-CP điều chỉnh mức phạt đối với một số hành vi quy định trong 6 điều (Điều 28, 31, 32, 41, 42, 45). Tăng thẩm quyền xử phạt VPHC đối với cán bộ, chiến sỹ

Công an nhân dân quy định tại Điều 66 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP, cụ thể:

Chiến sỹ Công an nhân dân đang thi hành công vụ có thẩm quyền phạt đến 500.000đ đối với cá nhân và 1.000.000đ đối với tổ chức.

Đội trưởng của những người quy định tại Khoản 1 điều này có thẩm quyền xử phạt VPHC đến 1.500.000đ đối với cá nhân và 3.000.000đ đối với tổ chức; Giám thẩm quyền xử phạt VPHC đối với cấp Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC từ 30.000.000đ đối với cá nhân theo Nghị định số 52/2012/NĐ-CP xuống còn 25.000.000đ đối với cá nhân và 50.000.000đ đối với tổ chức.

Nghị định số 167/2013/NĐ-CP có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28/12/2013 và thay thế các Điều 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20 Chương III Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15/10/2004 quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh phòng, chống mại dâm; Nghị định số 110/2009/NĐ-CP ngày 10/12/2009 quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực phòng, chống bạo lực gia đình; Nghị định số 73/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội; Nghị định số 52/2012/NĐ-CP ngày 14/6/2012 của Chính phủ quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực PCCC.

Việc chuyển tiếp các hành vi VPHC được quy định tại Điều 73

Nghị định 167/2013/NĐ-CP như sau. Đối với hành vi VPHC trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; PCCC; phòng, chống bạo lực gia đình xảy ra trước ngày Nghị định 167/2013/NĐ-CP có hiệu lực mà sau đó mới bị phát hiện hoặc đang xem xét, giải quyết, thì áp dụng các quy định có lợi cho cá nhân, tổ chức vi phạm.

Đối với hành vi VPHC trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình xảy ra trước ngày Nghị định 167/2013/NĐ-CP có hiệu lực mà còn khiếu nại thì áp dụng quy định của những Nghị định trước đây để xử lý.

Nghị định số 167/2013/NĐ-CP quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình của Chính phủ sẽ là công cụ pháp lý thuận lợi cho lực lượng Cảnh sát PCCC thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về PCCC. Cùng với đó, các cơ quan, doanh nghiệp cần nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, nâng cao ý thức đối với việc đảm bảo an toàn PCCC cho đơn vị mình; nghiêm chỉnh chấp hành các kiến nghị của Cảnh sát PCCC, hạn chế các sơ hở, thiếu sót, vi phạm trong lĩnh vực PCCC, làm tốt công tác phòng ngừa tai nạn cháy, nổ xảy ra. ■



Thiếu tướng Lê Quốc Trân Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hải Phòng (người đứng ngoài cùng bên phải) kiểm tra công tác PCCC các chợ, trung tâm thương mại trên địa bàn thành phố. Ảnh: Lê Trang.

Mùa Xuân

đại thắng

KHẢI HOÀN

Cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam từng được Đế quốc Mỹ tiến hành với đầy tham vọng: triệt tiêu phong trào yêu nước của nhân dân Việt Nam, dung dưỡng bè lũ Ngụy quyền tay sai để dần thôn tính miền Nam, chia cắt lâu dài đất nước ta, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ, tạo lập phòng tuyến ngăn chặn chủ nghĩa xã hội ở Châu Á...

Tuy nhiên, những mưu toan xấu xa và phi lý đó đã không bao giờ thực hiện được. Sau thất bại thảm hại của các cuộc "Chiến tranh đặc biệt", "Chiến tranh cục bộ", nhất là thất bại của cuộc tập kích chiến lược bằng máy bay B52 ném bom Hà Nội, Hải Phòng và một số tỉnh miền Bắc cuối năm 1972, trước sức ép mạnh mẽ của dư luận quốc tế, ngày 27/1/1973, Mỹ đã phải ký Hiệp định Paris, buộc rút hết quân khỏi miền Nam, dù vẫn bảo kê chế độ Ngụy quyền Sài Gòn nhằm thực thi chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh".

Đánh giá đúng âm mưu của Mỹ và bọn tay sai, Hội nghị lần thứ 21, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khoá III) đã nhận định: "... Bất kể trong tình huống nào, con đường giành thắng lợi của Cách mạng Việt Nam là con đường vũ lực". Do vậy, phải nắm vững chiến lược tấn công, kiên quyết đấu tranh trên cả 3 mặt trận: *quân sự - chính trị - ngoại giao*, tiến lên giành toàn thắng.

Đương đầu với cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 của quân và dân miền Nam, sau khi bại trận ở Buôn Ma Thuột (Đak Lak), bè lũ Ngụy quyền tan tác, phải bỏ vùng chiến lược Tây Nguyên, rồi mất dần hết các tỉnh Nam Trung Bộ và phải chạy dạt về co cụm, cố thủ ở vùng Đồng bằng Sông Cửu Long với trung tâm là Sài Gòn. Ngày 14/4/1975, Bộ Chính trị Trung ương Đảng quyết định mở *Chiến dịch Hồ Chí Minh*. Ngày 26/4, bắt đầu Chiến dịch.

Ngày 30/4, quân Giải phóng từ 5 hướng ồ ạt tiến vào giải phóng Sài Gòn. 11 giờ 30 phút ngày 30/4/1975, Tổng thống Ngụy quyền Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng vô điều kiện, Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đại thắng. Những ngày đầu tháng 5/1975, ở các tỉnh Đồng bằng Nam Bộ, quân dân ta đã đồng loạt tấn công và nổi dậy, tiêu diệt và làm tan rã nốt lực lượng còn lại của chế độ Ngụy quyền, giải phóng hoàn toàn miền Nam Việt Nam.

Như vậy, trải qua 20 năm chiến đấu gian khổ, nhân dân ta đã đánh thắng cuộc chiến tranh xâm lược kiểu thực dân mới, quy mô lớn nhất, dài ngày nhất, ác liệt và tàn bạo nhất từ sau Chiến tranh Thế giới lần thứ hai. Đế quốc Mỹ đã đưa vào miền Nam nước ta đội quân viễn chinh hơn 600.000 tên làm nông cày cho hơn 1 triệu tên Ngụy. Nếu tính cả số lính ở nước ngoài khác (chưa hầu) tham chiến tại Việt Nam thì chúng đã sử dụng hơn 800.000 quân, ném xuống lãnh thổ nước ta 7.850.000 tấn bom và tiêu tốn tổng cộng tới 352 tỷ USD.

Thắng lợi của cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 với đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã kết thúc oanh liệt 30 năm kháng chiến gian khổ của dân tộc ta (1945-1975). Thắng lợi này chấm dứt ách thống trị của chủ nghĩa thực dân, đế quốc trên đất nước Việt Nam, làm cho Tổ quốc ta độc lập, hai miền Bắc Nam thống nhất vẹn toàn, bước theo con đường xã hội chủ nghĩa. Nó cũng góp phần quan trọng vào sự nghiệp đấu tranh của nhân dân thế giới chống áp bức và nô dịch, để vươn tới độc lập, tự do, công bằng, dân chủ, văn minh, đồng thời làm thất bại chiến lược toàn cầu của Mỹ, làm chao đảo vị thế bá chủ của Hợp chúng quốc Hoa Kỳ trên thế giới sau chiến tranh Việt Nam. ■

HỒI ỨC VỀ TRẬN CHỮA CHÁY KHO LONG BÌNH NĂM 1977

Cô lẽ, suốt cuộc đời, tôi không thể nào quên kỷ ức về một vụ cháy lớn trong lịch sử dân tộc, sau ngày đất nước thống nhất không lâu. Những ngày đó, Mỹ rút khỏi miền Nam Việt Nam nhưng những kho quân sự, đạn dược để lại ở miền Nam khá nhiều, nhiều kho bom đạn đã phát nổ hết sức nguy hiểm, đe dọa đến sự an toàn của tính mạng người dân và tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội. Trong đó, vụ cháy Tổng kho bom đạn Long Bình là vụ cháy lớn, mà chúng tôi phải huy động nhiều lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy. Đây cũng là vụ cháy để lại cho tôi những bài học kinh nghiệm sâu sắc trong cuộc đời làm lính chữa cháy và người chỉ huy chữa cháy.

Ngày 19/3/1977, Tổng kho Long Bình (Đống Nai) xảy cháy và nổ. Đây là tổng kho quân sự của Mỹ - Ngụy chứa trang thiết bị, vũ khí, bom đạn... không chỉ phục vụ chiến tranh ở Việt Nam mà còn phục vụ chiến tranh Đông Dương. Khó ai có thể hình dung hết được tính chất, mức độ nguy hiểm của vụ cháy Kho Long Bình năm đó. Tổng kho rộng tới 10km², chỉ tính sơ sơ, chúng tôi cũng thấy có tới hàng trăm ụ chứa đạn ở tổng kho này. Chỉ cần nổ một ụ chứa đạn thì có thể nổ dây chuyền lan sang các ụ chứa đạn khác. Ở đây, cỏ tranh dày đặc, lại vào mùa hanh khô nên khi xảy ra cháy thì mức độ cháy lan thực sự khủng khiếp. Cả khu Long Bình chìm trong biển lửa (biển lửa của cỏ tranh và các loại cây rừng). Sức công phá của vụ nổ mạnh đến mức, những cửa kính từ các công trình tại Thành phố Hồ Chí Minh cũng nứt vỡ, rung lắc... làm chấn động cả Thành phố, ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống của người dân. Rất nhiều lực lượng được huy động tham gia chữa cháy.

Lực lượng Cảnh sát PCCC - Công an Thành phố Hồ Chí Minh lúc đó được huy động chi viện cho vụ chữa cháy này. "Chân ướt chân ráo" vào nghề chưa đầy 2 năm, đây là vụ cháy lớn nhất mà lần đầu tiên tôi tham gia chữa cháy với vai trò chỉ huy chữa cháy - Tiểu đội trưởng. Tôi được giao nhiệm vụ quản lý xe Zin131 của Đội PCCC Thủ Đức, chỉ huy một mũi chiến đấu tiếp cận một kho đạn (ụ chứa đạn chưa phát nổ) nhưng xung quanh lửa đã bén tới gần. Gần đó, một kho đạn ngay kế bên đã phát nổ, vỏ đạn văng xa cắt đứt cả kính, găm thùng lốp xe Zin131 đang đậu cách đó hàng trăm mét và những đường vòi phun nước đang triển khai. Sự sống và cái chết cận kề trong gang tấc.

Chúng tôi xác định, chỉ có thể áp sát mục tiêu thì mới có thể dập tắt được đám cháy. Các chiến thuật chữa cháy được chỉ huy đưa ra. Các mũi tiến công được triển khai tiến sát mục tiêu. Chúng tôi phải nối các đường vòi nước chữa cháy sao cho đủ độ dài có thể tiếp cận tới điểm cần phun nước. Lăng chữa cháy được bố trí đúng vị trí và chờ sẵn khi có lệnh chỉ huy mới được đồng loạt phun nước vào mục tiêu, dập tắt đám cháy. Về lý thuyết của chiến thuật là thế nhưng để tiến sát được mục tiêu là cả một vấn đề. Mảnh đạn văng ra từ những trái đạn nổ bất cứ lúc nào, lính chữa cháy chúng tôi không

thể xác định hay phân đoán trước được. Sự sống và cái chết cận kề gang tấc. Lính chữa cháy chúng tôi phải bò và nhích dần từng bước như đặc công, vừa bảo vệ an toàn tính mạng của chính mình, vừa bảo vệ đường vòi chữa cháy đã được nối. Nếu bò được đến sát mục tiêu mà để đường vòi chữa cháy bị đạn văng trúng mà đứt thì "xôi hỏng bỏng không". Tôi cầm lăng chữa cháy đi đầu trong mũi tiến công ấy cùng đồng đội tiến vào mục tiêu đã được phân công. Việc truyền lệnh thông tin liên lạc lúc đó cũng không hề đơn giản. Chúng tôi phải truyền lệnh từ chỉ huy qua từng người, từng người một, sao cho đều, cùng lúc đến người cuối cùng để đồng loạt phun nước vào đám cháy là cả một vấn đề không dễ.

Trong tiếng đạn nổ vang trời, những chiến sỹ chữa cháy phải truyền lệnh theo đội hình đang triển khai đến từng người, vừa bò, vừa cầm lăng, vòi phun nước nhích từng li, từng tí để tiến vào hiện trường. Khi có lệnh chỉ huy của đồng chí Đoàn Văn Vinh - Phó trưởng Phòng Cảnh sát PCCC - Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì tất cả các đội hình chữa cháy mới đồng loạt tiến công, phun nước vào mục tiêu dập tắt đám cháy... Sau 10 giờ chiến đấu quyết liệt với giặc lửa, chúng tôi đã dập tắt được biển lửa khổng lồ tại kho Long Bình. Trong trận chiến này, lực lượng Cảnh sát PCCC Thành phố Hồ Chí Minh được Nhà nước trao tặng phần thưởng cao quý - Huân chương Lao động Hạng Nhì.

Có một hình ảnh thật khó quên trong vụ cháy ấy, để lại ấn tượng sâu sắc với mỗi người lính chúng tôi. Đó là hình ảnh một "người lính già" đã tham gia vào trận chiến với giặc lửa đầy cam go ấy. Hình ảnh ông đứng xe lại, xông vào biển lửa cùng anh em chữa cháy chúng tôi dập lửa, cứu kho Long Bình bất chấp nguy hiểm tính mạng như tiếp thêm lòng dũng cảm cho mỗi người lính chúng tôi. Sau này tôi mới được biết, nơi ông lao vào dập lửa dưới mặt đất là trái bom 7 tấn. Nếu như trái bom phát nổ thì hậu quả thật khôn lường... Cũng sau trận chiến đó, chúng tôi mới được biết, ông chính là đồng chí Trần Hào Hiếu - quyền Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC lúc bấy giờ.

Vụ chữa cháy Kho bom đạn Long Bình đã để lại cho những người lính mới vào nghề như chúng tôi bài học kinh nghiệm sâu sắc về lòng dũng cảm và những chiến thuật trong chữa cháy kho bom đạn, góp phần giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn các tỉnh phía Nam thời kỳ ấy. Đó là bài học kinh nghiệm để sau này tôi đã tham gia chữa cháy hàng chục vụ chữa cháy kho bom đạn thành công như: Kho đạn Đống Dũ, Kho đạn Sân bay Tân Sơn Nhất... góp phần bảo vệ miền Nam Việt Nam sau giải phóng... ■

THẢO NGUYỄN

(Ghi theo lời kể của Đại tá Lê Tấn Bửu - Phó Giám đốc Sở Cảnh sát PCCC Thành phố Hồ Chí Minh)

Sân chơi rèn Đức, luyện Tài

VIỆT HƯƠNG

Tài năng và ấn tượng, sôi nổi và ý nghĩa - đó là những cụm từ chính xác để miêu tả cho Hội thi “Sinh viên thanh lịch, tài năng” lần thứ 2 – năm 2014 của Trường Đại học PCCC. Là một hoạt động thiết thực nhằm hướng tới kỷ niệm 83 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931 – 26/3/2014), chào mừng Tháng Thanh niên – Năm Thanh niên 2014, hướng tới kỷ niệm 60 năm Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 – 7/5/2014), Hội thi “Sinh viên thanh lịch, tài năng” lần thứ 2 – năm 2014 của Trường Đại học PCCC đã giành được nhiều sự quan tâm, đón đợi của đông đảo đoàn viên, thanh niên nhà trường nói riêng và của cả tập thể cán bộ, giáo viên, học viên Trường Đại học PCCC nói chung. Hội thi là sân chơi rèn đức, luyện tài không chỉ góp phần phát hiện và ươm mầm những tài năng trẻ cho phong trào Đoàn trường, mà còn thông qua đó chuyển tải nhiều thông điệp sống nhân văn, ý nghĩa.

NHỮNG VÒNG LOẠI CAM GO, THỬ THÁCH

Được tổ chức trên cơ sở tiếp nối thành công và rút kinh nghiệm sau Hội thi “Sinh viên thanh lịch, tài năng” lần thứ nhất – năm 2011, Hội thi “Sinh viên thanh lịch, tài năng” lần thứ 2 – năm 2014 của Trường Đại học PCCC có nhiều nét mới lạ và lôi cuốn. Sau khi được phát động vào tháng 12 năm 2013, Hội thi đã nhận được hơn 200 hồ sơ của các bạn đoàn viên, thanh niên đăng kí tham gia. Trải qua khâu sơ loại, 104 hồ sơ đã được Ban Tổ chức lựa chọn để tham gia vòng Sơ khảo. Qua các phần thi gay cấn gồm: thi Trang phục tự chọn và thi Trình diễn sân khấu, Ban Tổ chức đã chọn ra 54 thí sinh (27 cặp đôi) tiếp tục vào tranh tài trong vòng Bán kết. Tại vòng loại này, các thí sinh phải thử sức qua các phần thi gồm: thi Trình diễn trang phục truyền thống, thi Trình diễn trang phục tự chọn và thi thể hiện Năng khiếu. Với thời gian tối đa 2 phút cho trình diễn trang phục và 5 phút trình diễn năng khiếu, các thí sinh đã thể hiện sự duyên dáng, khéo léo trong các trang phục dự thi và những tài năng vượt trội của bản thân về các lĩnh vực về văn nghệ, thể thao như hát, múa, ngâm thơ, vẽ tranh, chơi nhạc, diễn kịch, biểu diễn võ thuật, aerobic, tăng bông, ảo thuật... khiến các thành viên của Ban Giám khảo đã phải làm việc rất vất vả và mới lựa chọn được những cặp đôi xuất sắc nhất xuất hiện trong đêm Chung kết. Sau thời gian làm việc vất vả và công tâm của Ban Giám khảo, 12 cặp đôi đã được chọn để bước vào đêm Gala Chung kết Hội thi “Sinh viên thanh lịch, tài năng”

SỐNG, CHIẾN ĐẤU, LAO ĐỘNG VÀ HỌC TẬP THEO GƯƠNG BÁC HỒ VĨ ĐẠI!



Đồng chí Thiếu tướng, PGS,TS. Đỗ Ngọc Cẩn - Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng nhà trường cùng Hoa hậu Châu Á - Thái Bình Dương Lại Hương Thảo và đại diện nhà tài trợ - Công ty TNHH Cơ khí xây dựng và thương mại Tiên Tiến trao giải Nhất cho cặp đôi SBD 05.

lần thứ 2 của Trường Đại học PCCC.

Ngoài ra, bên cạnh những vòng thi bắt buộc nêu trên, các thí sinh tham gia còn phải thể hiện mình trong các hoạt động ngoại khóa và hoạt động xã hội do Đoàn trường tổ chức. Song song với đó, các thí sinh cũng phải thu hút được sự yêu thích của cộng đồng thông qua cuộc bình chọn "Cặp đôi được yêu thích nhất" được diễn ra trên Website của Trường Đại học PCCC và qua hệ thống bình chọn. Tất cả những phần thi gay cấn và những vòng loại cam go nhằm góp phần lựa chọn 12 cặp thí sinh xuất sắc nhất, xứng đáng nhất bước vào đêm Gala Chung kết.

NHỮNG TÀI NĂNG ĐỘC ĐÁO

Đêm Gala Chung kết Hội thi "Sinh viên thanh lịch, tài năng" lần thứ 2 – năm 2014 của Trường Đại học PCCC được tổ chức vào tối 24/3/2014. Đúng 7 giờ 30 phút tối, đêm Chung kết chính thức được bắt đầu. Những vũ điệu sôi động của các đoàn biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp và màn biểu diễn dân vũ Tê nước Indo độc đáo của các bạn thí sinh, sinh viên đã hâm nóng và làm bùng nổ sân kỷ túc xá sinh viên Trường Đại học PCCC – địa điểm tổ chức đêm thi. Phần thi hấp dẫn và được mong chờ nhất là thi Năng khiếu. Các thí sinh đã có những màn biểu diễn lôi cuốn, ấn tượng, thể hiện những phong cách riêng, độc đáo. Nhiều phần thi để lại ấn tượng mạnh mẽ trong lòng khán giả. Nếu như cặp đôi SBD 09 Nguyễn Bảo Thái (D29A) và Phạm Ngọc Anh (DS3) ghi điểm với màn biểu diễn Teakwondo nghệ thuật công phu, hoành tráng thì cặp đôi 05 Nguyễn Công Tráng (K371) và Nguyễn Thảo Nhi (K38A) lại thu hút người xem bởi những giai điệu nhẹ nhàng, đáng yêu trong phần thi hát múa "Gót hồng". Một số bài dự thi được dân dựng khá kì công, đòi hỏi thí sinh dành nhiều thời gian và tâm huyết. Đó là tiết mục múa đương đại Duo "Huyền sử Titanic"

của cặp đôi SBD 04 Nguyễn Quốc Huy (D28E) và Trần Thị Như Ngọc (D28D) với những vũ điệu đầy cảm xúc, nhiều kỹ thuật bẻ đổ phức tạp trên nền âm nhạc điệu dặt. Đò còn là màn múa dân gian "Hùng dừa" ngộ nghĩnh, đáng yêu nhưng cũng đầy kỹ thuật của cặp đôi SBD 06 Nguyễn Thanh Tùng (D28D) và Hoàng Thị Ngọc (D28B). Phần trình diễn nhẩy hiện đại "Trái tim anh dành riêng em" của cặp đôi SBD 08 Nguyễn Xuân Mạnh (D28D) và Đặng Quỳnh Trang (KS11B) lại gây ấn tượng bởi sự vui nhộn, dí dỏm trong những kỹ thuật Popping dance tạo hình độc đáo... Tác phẩm kịch hát "Hà Nội – Viêng Chăn" của hai thí sinh mang SBD 07 Bun - tiem - Phô - ma - lư - sĩ (D27C) và Võ Thanh Hiền (D28D) nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của cộng đồng sinh viên Lào – Việt khi tái hiện lại câu chuyện về cuộc hội ngộ bất ngờ giữa chàng sinh viên Lào thật thà, tự nhiên, nòi tiếng Việt rất sôi và cô gái sinh viên người Việt xinh xắn, dễ thương.

Trong đêm Gala Chung kết, các khán giả không chỉ được thưởng thức các tiết mục hát, múa, võ thuật mà còn bị chinh phục, ngỡ ngàng trước những tài năng đặc biệt của các thí sinh. Cặp đôi SBD 03 Ngô Văn Khánh (KS11A) và Đặng Thị Việt Mỹ (KS11A) khiến người xem trong đêm Chung kết phải nín thở theo dõi vì sự gay cấn, hồi hộp trong màn biểu diễn khí công Kungfu Việt của họ. Bằng việc chăm chỉ tập luyện, hai thí sinh này đã mang đến cho người xem những màn trình diễn hấp dẫn. Thí sinh Ngô Văn Khánh đã kéo chiếc xe ô tô nặng gần 1,3 tấn di chuyển tới 10m chỉ bằng kỹ thuật ép cơ bụng. Trong khi đó, thí sinh Đặng Thị Việt Mỹ lại biểu diễn tài năng để người khác đạp nhiều viên gạch lớn cùng lúc trên "đôi chân thép" của mình. Một phần thi khác cũng độc đáo không kém là tiết mục Bollywood kết hợp vẽ tranh "Tự họa" của hai thí sinh SBD 10 Nguyễn Tài Thu (D26B) và Phan Thu Thảo (DS6). Với chỉ trong vòng 5 phút, thí sinh nam Nguyễn

Tài Thu đã thể hiện khả năng vẽ tranh siêu tốc của mình bằng hai bức tự họa bản thân và bạn cùng diễn tuyệt đẹp, trong khi đó, thí sinh Phan Thu Thảo lại chinh phục người xem bằng màn múa Ấn Độ đặc sắc. Các phần thi tiểu phẩm, hát, múa của các cặp đôi khác trong đêm Chung kết cũng rất đặc sắc, đa dạng, phong phú và được đánh giá cao.

Ngoài phần thi Năng khiếu, 12 cặp đôi thí sinh còn tham gia thi Trình diễn trang phục Cảnh sát và trang phục dạ hội. Nếu như trang phục Cảnh sát PCCC khiến các thí sinh dự thi mang một vẻ đẹp vừa trang nghiêm, vừa thanh lịch thì những trang phục dạ hội trong bộ sưu tập “Vũ điệu phương Đông” lại khiến các em toát lên sự duyên dáng, dịu dàng và lịch lãm, sang trọng. Nét đẹp sinh viên của các thí sinh đã tỏa sáng trong đêm Chung kết từ chính các trang phục do các em chọn lựa.

NHỮNG THÔNG điệp SỐNG Ý NGHĨA, NHÂN VĂN

Như đã nói ở trên, ngoài các phần thi bắt buộc, các thí sinh tranh tài tại đêm Chung kết còn phải tham gia các hoạt động ngoại khóa và hoạt động xã hội do Đoàn trường tổ chức như: đi thăm và tặng quà Trung tâm người cô công ở Thanh Xuân, Hà Nội, tham gia chụp ảnh tập thể ngoài trời tại Công viên Bách Thảo... Những hoạt động này đã góp phần không nhỏ trong việc định hướng, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống và làm việc cho các bạn sinh viên và đoàn viên, thanh niên.

Bên cạnh những nét đẹp và tài năng được tôn vinh, tỏa sáng trong các phần thi, mỗi vòng thi và bài dự thi của các thí sinh tham gia tranh tài trong đêm Chung kết của Hội thi “Sinh viên thanh lịch, tài năng” lần thứ 2 – năm 2014 của Trường Đại học PCCC đều mang đến những thông điệp sống đầy nhân văn và ý nghĩa. Các vở tiểu phẩm như “Thằng A Páo nhà tao” của cặp đôi SBD 01 Nguyễn Đức Hiếu (D27B) và Vũ Thị Thu Huyền (D27B), “Cái vôi chữa cháy” của cặp đôi SBD 11 Nguyễn Văn Tuấn (D28A) và Nguyễn Thị Hiền (D28B) đã khắc họa hình ảnh và công việc của người chiến sỹ chữa cháy nhiệt tình, sôi nổi, yêu nghề và hình ảnh của mái trường Đại học PCCC thân thương, gắn gũi. Vở tiểu phẩm “Thầy giáo em Number One” của cặp đôi SBD 02 Lê Đức Ngọc (D27E) và Trần Thị Xuân Trinh (D27E) lại thể hiện tình cảm đẹp đẽ của các bạn học sinh sinh viên dành tặng người thầy giáo trẻ trung, đáng kính của mình. Qua các vở tiểu phẩm, tình cảm trong sáng, đáng quý với mái trường, với thầy cô, bạn bè, và tình yêu, niềm say mê với công tác PCCC của các bạn sinh viên, đoàn viên, thanh niên đã được thể hiện một cách dung dị và chân thành. Sau những màn trình diễn võ thuật, khí công hồi hộp, gay cấn của các thí sinh Ngô Văn Khánh (KS11A) và Đặng Thị Việt Mỹ (KS11A), Nguyễn Bảo Thái (D29A) và Phạm Ngọc Anh (DS3) là thông điệp sống mạnh mẽ gửi tới các bạn sinh viên: Hãy chăm chỉ luyện tập để có một sức khỏe dẻo dai, trở thành người có ích cho xã hội. Cuộc sống không có gì là không thể. Chỉ cần chăm chỉ luyện tập chúng ta sẽ đạt được những kết quả mong đợi. Nhiều thông điệp sống nhân văn khác cũng được gián tiếp thể hiện qua

bài dự thi của các thí sinh như: thông điệp hãy cùng nhau gìn giữ hòa bình, xóa tan chiến tranh trên thế giới được chuyển tải trong những lời ca ý nghĩa trong màn dự thi hát múa “Chối xanh” của cặp đôi SBD 12 Phan Thành Công (D28B) và Chu Thị Nhung (D28B), thông điệp sống lành mạnh, cô khát vọng, hoài bão trong bài dự thi nhảy hiện đại của cặp đôi SBD 08 Nguyễn Xuân Mạnh (D28D) và Đặng Quỳnh Trang (KS11B)...

Phần thi Ứng xử là phần thi mang tính chất quyết định, bởi qua đó, Ban Giám khảo có thể có được đánh giá chính xác nhất cho những ngôi vị cuối cùng. Với những câu hỏi và trả lời ý nghĩa trong đêm Chung kết, các thí sinh đã thể hiện những quan điểm, đánh giá, nhìn nhận của bản thân về những vấn đề trong đời sống xã hội cũng như về công tác PCCC hiện nay.

Kết thúc hội thi, giải Nhất đã được Ban Tổ chức trao cho cặp đôi SBD 05 Nguyễn Công Tráng (K371) và Nguyễn Thảo Nhi (K38A), giải Nhì được trao cho 2 cặp đôi SBD 10 Nguyễn Tái Thu (D26B) và Phan Thu Thảo (DS6) và cặp đôi SBD 12 Phan Thành Công (D28B) và Chu Thị Nhung (D28B), 2 giải Ba được trao cho các cặp đôi SBD 02 Lê Đức Ngọc (D27E) và Trần Thị Xuân Trinh (D27E) và cặp đôi SBD 04 Nguyễn Quốc Huy (D28E) và Trần Thị Như Ngọc (D28D). Đặc biệt, cặp đôi SBD 10 cũng là cặp đôi nhận được giải “Cặp đôi được yêu thích nhất” với 88.323 lượt bình chọn qua mạng.



Phần thi Năng khiếu của thí sinh Đặng Thị Việt Mỹ (KS11A)

Những phần thi đã khép lại, những giải thưởng đã được trao cho các thí sinh xuất sắc nhất, đêm thi kết thúc tốt đẹp, nhưng những dư âm của nó vẫn còn mãi trong lòng người xem. Những hình ảnh đẹp về tuổi trẻ Trường Đại học PCCC nổi riêng và tuổi trẻ lực lượng Cảnh sát PCCC nổi chung đã được giới thiệu và tỏa sáng trong ký ức của những người theo dõi. Và chắc chắn, những khoảnh khắc tranh tài ấn tượng, xuất sắc của các thí sinh sẽ không chỉ là những kỷ niệm đẹp trong quãng đời sinh viên sôi nổi của các em mà từ những phần thi ấy, những thông điệp sống nhân văn, ý nghĩa từ Hội thi mang lại sẽ trở thành một trong những hành trang quý báu cùng các bạn sinh viên thế hệ trẻ Trường Đại học PCCC bước vào tương lai. ■

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN

HOẠT ĐỘNG TÍCH CỰC GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

NGUYỄN VĂN PHONG

Phòng 2, Trường Đại học PCCC

Nghiên cứu khoa học (NCKH) là hoạt động không thể thiếu đối với giảng viên và sinh viên trong quá trình đào tạo đại học. Tham gia NCKH không những giúp sinh viên phát triển tư duy đa chiều, sáng tạo mà còn rèn luyện các kỹ năng như kỹ năng viết, lập luận, giải quyết vấn đề... NCKH còn là cầu nối quan trọng nhất để sinh viên tiếp cận các vấn đề thực tiễn trên cơ sở lý thuyết đã được học tại nhà trường, gắn kết chặt chẽ kiến thức trên giảng đường với việc giải quyết các vấn đề xã hội quan tâm có liên quan đến chuyên ngành mà sinh viên đã được học tập.

Trường Đại học PCCC là cơ sở đào tạo cán bộ làm công tác Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ duy nhất trên cả nước. Với đội ngũ giáo viên cơ hữu, cán bộ quản lý giáo dục của nhà trường đồng đạo về số lượng, mạnh mẽ về chất lượng cùng với cơ sở vật chất hiện đại và đồng bộ, nhà trường luôn kiên định với mục tiêu: *"Xây dựng Trường Đại học PCCC trở thành một trường đại học kỹ thuật đầu ngành trong lĩnh vực đào tạo cán bộ có trình độ Đại học và Sau Đại học chuyên ngành PCCC&CNCH, là trung tâm NCKH, chuyển giao công nghệ về PCCC và cứu nạn, cứu hộ có uy tín trong và ngoài nước"*. Trải qua gần 40 năm xây dựng và phát triển, Trường Đại học PCCC đã đào tạo được hàng nghìn cán bộ làm công tác PCCC&CNCH trong và ngoài nước. Trước sự phát triển không ngừng của khoa học, kỹ thuật trên thế giới cũng như nhu cầu phát triển của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, công tác NCKH trong nhà trường nói chung và NCKH sinh viên hơn bao giờ hết cần phải được thúc đẩy mạnh mẽ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của trường đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội.

Nhận thức được vấn đề này, ngay từ khi được giao nhiệm vụ đào tạo Đại học (năm học 1999 - 2000), nhà trường đã bắt đầu triển khai hoạt động NCKH cho sinh viên, cho đến nay, hoạt động NCKH sinh viên đã trở thành hoạt động quan trọng và thường xuyên trong các năm học. Sau hơn 10 năm triển khai, sinh viên nhà trường đã nghiên cứu thành công trên 400 đề tài, gần 500 chuyên đề khoa học thuộc các lĩnh vực khác nhau gắn kết chặt chẽ với chuyên ngành PCCC&CNCH, trong đó có nhiều công trình có chất lượng cao, đóng góp tích cực vào công tác giảng dạy và học tập tại trường giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo. Xác định được kết quả NCKH không chỉ mang lại thành tích cho đơn vị hay cá nhân mà còn là điểm tựa để những sinh viên đã học

tập các môn học khoa học chuyên ngành tiếp theo nên hàng năm hoạt động này luôn thu hút được đông đảo học viên tham gia. Những năm gần đây, số lượng sinh viên trong trường ngày càng đông nên đội ngũ nhà khoa học trẻ tham gia hoạt động này ngày càng nhiều, số đề tài chất lượng cao ngày càng tăng, lĩnh vực hướng đến nghiên cứu ngày một đa dạng. Hoạt động của Câu lạc bộ Sinh viên NCKH đã bước đầu mang lại hiệu quả, đã có nhiều điển hình tiên tiến về NCKH trong khối sinh viên trường.

Kết quả về công tác NCKH sinh viên của nhà trường có được là do Đảng ủy, Ban Giám hiệu trường thường xuyên quan tâm, chỉ đạo sát sao và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất. Thấy NCKH đã khô thì với trở lại càng khô hơn. Vì vậy, để thực hiện mục tiêu đẩy mạnh hoạt động NCKH trong sinh viên đại học thì trước hết phải tạo cho sinh viên nền tảng kiến thức vững chắc trước khi bước vào làm khoa học. Trong hầu hết các môn học thuộc chương trình đào tạo của nhà trường, sinh viên được học tập theo các phương pháp giảng dạy tích cực, ngoài việc đánh giá kết quả bằng phương pháp thi, kiểm tra thì các sinh viên còn được học tập theo các hình thức thảo luận nhóm, xây dựng bài tập dài, làm tiểu luận, viết chuyên đề, xây dựng đồ án môn học... bằng những phương pháp học đồ, góp phần giúp cho sinh viên dễ dàng hệ thống hóa lại kiến thức chuyên ngành đã học, phát hiện những vấn đề mới, vấn đề nổi cộm có thể tiến hành NCKH và giải quyết vấn đề trên chính môn học của mình. Ngoài ra, việc đẩy mạnh NCKH trong giảng viên, việc thầy cô say mê nghiên cứu sáng tạo cũng góp phần không nhỏ trong việc thúc đẩy và tạo tiền đề cho sinh viên mạnh dạn, nhiệt tình trong NCKH.

Với những thành tích đã đạt được trong hoạt động NCKH sinh viên hiện nay của Trường Đại học PCCC, có thể thấy được ngoài sự quan tâm và ủng hộ của các thể hệ lãnh đạo nhà trường, chúng ta còn thấy rất rõ sự nỗ lực, bền bỉ của cả thầy và trò, của thể hệ trẻ. Trong thời gian tới, trước nhu cầu của xã hội đối với công tác PCCC&CNCH, Trường Đại học PCCC cần tập trung nhiều hơn nữa cho hoạt động NCKH, gắn NCKH với giảng dạy và học tập, phấn đấu hoàn thành mục tiêu chung là xây dựng trường trở thành một trường đại học kỹ thuật đầu ngành trong lĩnh vực đào tạo cán bộ có trình độ Đại học và Sau Đại học chuyên ngành PCCC&CNCH, là trung tâm NCKH, chuyển giao công nghệ về PCCC và cứu nạn, cứu hộ có uy tín trong và ngoài nước. ■



Đồng chí Trung tướng Nguyễn Xuân Mười - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục XDLL tặng cờ của Ban Tổ chức cho các đội Nhất, Nhì, Ba toàn đoàn.

LIÊN HOAN VÔ THUẬT THANH NIÊN CAND LẦN THỨ 3 NĂM 2014

TUỔI TRẺ TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC TỎA SÁNG

TRẦN VĂN SÁNG – TRỊNH VĂN GIÁP

Bộ môn 4, Trường Đại học PCCC

Liên hoan Võ thuật Thanh niên CAND là giải thi đấu võ thuật thường niên, được tổ chức 2 năm một lần với sự tham gia của Công an các đơn vị địa phương, các Tổng cục, Bộ Tư lệnh và các trường CAND trong cả nước. Thông qua Liên hoan đã tạo cơ hội cho tuổi trẻ CAND được giao lưu học hỏi và trao đổi kinh nghiệm học tập, rèn luyện để từ đó tăng cường tinh đoàn kết, hiệp đồng tác chiến của tuổi trẻ các đơn vị, nâng cao tinh thần thượng võ và tạo khí thế sôi nổi, hào hứng, thúc đẩy phong trào tập luyện võ thuật trong Thanh niên Công an ngày càng phát triển sâu rộng hơn nữa, góp phần tích cực trong công tác học tập, rèn luyện, chiến đấu của tuổi trẻ CAND, vì mục tiêu xây dựng lực lượng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và ngày càng hiện đại.

Liên hoan Võ thuật Thanh niên CAND lần thứ 3 năm 2014 được tổ chức tại 2 khu vực. Khu vực phía Nam tổ chức tại Trường Đại học ANND (trong 2 ngày 19 và 20 tháng 03 năm 2014). Khu vực phía Bắc được tổ chức tại Nhà thi đấu Bộ Công an (trong 2 ngày 26 và 27 tháng 03 năm 2014). Tham gia Liên hoan Võ thuật Thanh niên CAND lần thứ 3 năm 2014 khu vực phía Bắc có sự tham gia của 22 đoàn vận động viên (VĐV) đến từ các Tổng cục, Bộ Tư lệnh, Công an các đơn vị địa phương và các trường CAND khu vực phía Bắc tranh tài ở các nội dung: Võ thuật CAND (thi đấu đồng đội bài võ tổng hợp 44 động tác; thi đấu 5 động tác chiến thuật võ thuật CAND; thi đấu tình huống ứng dụng võ thuật CAND), Môn Teawondo, Karatedo... Các đoàn

đã mang đến giải những nội dung thi đấu có chất lượng chuyên môn cao với sự chuẩn bị kỹ lưỡng và công phu.

Đoàn VĐV Võ thuật Trường Đại học PCCC tham gia Liên hoan Võ thuật lần thứ 3 với 91 VĐV trong đó môn Võ thuật CAND có 48 VĐV, môn Teawondo có 20 VĐV, Karatedo có 23 VĐV, tham gia tranh tài ở đầy đủ các nội dung thi đấu của Liên hoan Võ thuật. Trong những nội dung thi đấu của Trường Đại học PCCC, ấn tượng nhất là "Tình huống ứng dụng võ thuật CAND" với tình huống 2 chiến sỹ Cảnh sát PCCC trong lúc làm nhiệm vụ đã phát hiện một nhóm đối tượng lợi dụng tình hình hỗn loạn tại hiện trường đột nhập vào kho hàng cướp lấy cắp những tài sản có giá trị. Với sự mưu trí, dũng cảm và tinh thần quyết tâm trấn áp tội phạm, các chiến sỹ Cảnh sát PCCC đã sử dụng các kỹ thuật võ thuật CAND nhanh chóng tấn công, trấn áp, khống chế các đối tượng, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân, xứng đáng với truyền thống của lực lượng CAND "Vì nước quên thân, vì dân phục vụ". Tiết mục đã được đánh giá cao và được chọn biểu diễn trong lễ khai mạc của Liên hoan Võ thuật.

Sau 2 ngày thi đấu tranh tài sôi nổi với tinh thần, ý chí quyết tâm cao Đoàn VĐV Võ thuật Trường Đại học PCCC đã đạt 1 Huy chương Vàng (của VĐV Lê Đức Ngọc môn Teawondo), 5 Huy chương Bạc (1 Huy chương Bạc đồng đội nam môn Teawondo, 1 Huy chương Bạc đồng đội nữ môn Teawondo, 1 Huy chương Bạc đồng đội nam Kata môn Karatedo, 2 Huy chương Bạc của



Đồng chí Thiếu tá Trần Văn Sáng - Trưởng đoàn Võ thuật Trường Đại học PCCC nhận cờ lưu niệm của Ban Tổ chức Liên hoan Võ thuật Thanh niên CAND lần thứ 3.

VĐV Phạm Ngọc Anh và Tạ Quốc Thư nội dung thi đấu đối kháng môn Teawondo); 6 Huy chương Đồng (3 Huy chương Đồng môn võ thuật CAND, 1 Huy chương Đồng của VĐV Trần Thanh Huyền nội dung Kumite môn Karatedo, 2 Huy chương Đồng của VĐV Phạm Ngọc Anh và Vũ Thị Thu Huyền nội dung thi đấu đối kháng môn Teawondo), đưa đoàn Võ thuật Trường Đại học PCCC lên vị trí xếp thứ Nhì toàn đoàn cùng với Bộ Tư lệnh Cảnh vệ (K10), xếp vị trí thứ Nhất toàn đoàn là Bộ Tư lệnh Cảnh sát Cơ động (K20).

Qua Liên hoan Võ thuật Thanh niên CAND lần thứ 3, tuổi trẻ Trường Đại học PCCC đã thể hiện mạnh mẽ nhiệt huyết của tuổi trẻ, tinh thần thượng võ và thể thao cao thượng, khát khao chiến thắng, tiềm năng sức mạnh to lớn, tài năng và bản lĩnh chiến đấu của mình đặc biệt là tinh thần đoàn kết gắn bó, giao lưu học hỏi. Những thành tích đó đã và đang góp phần tích cực trong công tác học tập, rèn luyện, phấn đấu của tuổi trẻ nhà trường, góp phần khẳng định vị thế của nhà trường trong công tác giảng dạy, huấn luyện nói chung và công tác huấn luyện võ thuật nói riêng.

Để đạt được những kết quả thành công tại Liên hoan Võ thuật Thanh niên CAND lần này là do được sự quan tâm, chỉ đạo, động viên kịp thời của Đảng ủy Ban Giám hiệu nhà trường, của các Khoa, Phòng, Bộ môn trong suốt thời gian đội tuyển tham gia tập luyện và thi đấu. Đó là sự khích lệ to lớn, tạo động lực và niềm tin đối với toàn đội tuyển. Bên cạnh đó là sự chỉ đạo sâu sát về chuyên môn của lãnh đạo Bộ môn Quân sự - Võ thuật - TDTT và Ban Chỉ đạo

đội tuyển đối với công tác huấn luyện, sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ban chức năng như: Phòng Hậu cần, Phòng Quản lý học viên, Phòng Quản lý nhà ăn, Khoa Chữa cháy, Bộ môn Quân sự - Võ thuật - TDTT, Ban Chấp hành đoàn Trường... trong chuẩn bị cho công tác tổ chức tập luyện và thi đấu của đội tuyển. Sự nỗ lực hết mình với tinh thần quyết tâm cao cùng sự đoàn kết gắn bó của Ban Huấn luyện và toàn thể các VĐV trong đội tuyển. Ngoài ra một nguyên nhân rất quan trọng nữa là sự quan tâm trong công tác phát triển phong trào tập luyện võ thuật ngoại khóa cho sinh viên của nhà trường và Bộ môn 4. Đó là nguồn quan trọng đào tạo ra các VĐV có chất lượng, cung cấp cho đội tuyển nhà trường trong các giải thi đấu võ thuật của ngành.

Trong thời gian tới, Bộ môn Quân sự - Võ thuật - TDTT tiếp tục đẩy mạnh việc phát triển phong trào tập luyện võ thuật ngoại khóa trong nhà trường, có kế hoạch tuyển chọn, bồi dưỡng những học viên có năng khiếu võ thuật. Nâng cao hơn nữa chất lượng giảng dạy các môn Quân sự - Võ thuật - TDTT, tạo nguồn VĐV có chất lượng cao, chuẩn bị cho các giải thi đấu tiếp theo đạt những thành tích cao hơn nữa, đóng góp tích cực vào thành tích chung của nhà trường.

Liên hoan Võ thuật Thanh niên CAND lần thứ 3 đã diễn ra thành công tốt đẹp. Đội tuyển Võ thuật nhà trường đã để lại những ấn tượng tốt đẹp tại giải và trong lòng bạn bè các đơn vị bạn, tuổi trẻ Trường Đại học PCCC đã thực sự tỏa sáng! ■

Với diện tích tự nhiên 2.938km², mật độ dân số bình quân trên 600 người/km², Cần Thơ là tỉnh có vị trí trung tâm ở khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long. Hiện nay, Thành phố Cần Thơ có gần 100 tòa nhà cao tầng và con số sẽ tăng gấp nhiều lần trong những năm tới, nhất là tại các quận trung tâm. Tuy nhiên, khi kinh tế, xã hội phát triển thì số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra càng gia tăng. Điều đáng lo ngại là số vụ cháy do người dân chủ quan chiếm tỷ lệ cao, trong khi công tác PCCC còn nhiều khó khăn, bất cập.

Trước tình hình đó, những năm gần đây, đặc biệt là sau khi thành lập Sở Cảnh sát PC&CC Cần Thơ đặc biệt chú trọng đẩy mạnh phong trào Toàn dân PCCC với phương châm: "Mỗi người dân là một chiến sỹ chống giặc lửa". Cần Thơ đã củng cố xây dựng hơn 30 Đội PCCC cơ sở và Dân phòng mới trên địa bàn Thành phố trên cơ sở hơn 1.064 Đội chữa cháy cơ sở và 57 Đội PCCC Dân phòng đã có. Xây dựng gần 6.500 đội viên phòng cháy, chữa cháy cơ sở và 755 đội viên chữa cháy dân phòng. Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ cho các đội chữa cháy tại các cơ sở trọng điểm đảm bảo đủ sức dập tắt đám cháy ngay từ khi phát sinh.

Nhằm phát triển công tác phòng cháy, chữa cháy theo hướng xã hội hóa, Cần Thơ đã chủ động xây dựng thành công 20 điển hình tiên tiến về phòng chống cháy, nổ; tổ chức triển khai có hiệu quả các mô hình mang tính đột phá về công tác như: 55 mô hình "Kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy hộ dân cư"; 36 mô hình "Khu dân cư an toàn về phòng cháy, chữa cháy"; 3 mô hình "Cụm xí nghiệp an toàn về phòng cháy, chữa cháy" và mô hình "Kiểm tra an toàn

LỄ RA MẮT MÔ HÌNH KIỂM TRA AN TOÀN PCCC TẠI CÁC NHÀ TỜ

PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC

"MÔ HÌNH 12/1"

Thanh An, ngày 24 tháng 3 năm 2014



phòng cháy, chữa cháy trong cơ sở thờ tự các tôn giáo".

Bước đột phá trong phong trào Toàn dân PCCC ở Thành phố Cần Thơ phải nhắc đến "Mô hình 12/1". Đây là mô hình đã được triển khai thực hiện từ đầu tháng 6/2013 đến nay. Theo Thiếu tướng, Tiến sỹ Trần Thị Ngọc Đẹp - Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Cần Thơ, "Mô hình 12/1" là mô hình mới, được lực lượng Cảnh sát PC&CC Thành phố Cần Thơ nghiên cứu, xây dựng từ thực tiễn công tác.

"Mô hình 12/1" là tên gọi của "Mô hình kiểm tra chéo hộ gia đình an toàn phòng cháy chữa cháy", là hình thức liên kết tự nguyện, tự giác giữa 12 hộ gia đình trong một khu vực, gồm cô tổ trưởng, tổ phó và 10 thành viên. Mô hình này được hoạt động theo hình thức tự nguyện, liên kết với nhau trong việc thực hiện các hoạt động đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy tại nơi cư trú: tự trang bị phương tiện, dụng cụ phòng cháy chữa cháy, sẵn sàng dập tắt ban đầu khi có cháy, nổ xảy ra; hàng tháng tổ chức kiểm tra chéo giữa các hộ với nhau về an toàn phòng cháy chữa cháy, nhất là kiểm tra hệ thống điện, các thiết bị điện, đảm bảo an toàn.

"Mô hình 12/1" được triển khai thí điểm ban đầu ở phường Cái Khế, phường

An Khánh, phường Hưng Lợi và phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ. Đây là sự thí điểm trong phòng cháy

CẦN THƠ

**MÔ HÌNH
12/1**

MỖI

NGƯỜI DÂN

**LÀ MỘT
CHIẾN SỸ
CHỐNG**

GIẶC LỬA

HẠNH NGUYỄN

chữa cháy của các mô hình bao gồm: mô hình kinh doanh khách sạn, karaoke; mô hình hộ dân cư; mô hình căn bộ công chức và mô hình hộ kinh doanh nhà trọ, mô hình kiểm tra chéo giữa các Siêu thị Metro, Coopmart...

Từ những kết quả khả quan sau khi thành lập "Mô hình 21/1" trong công tác phòng cháy chữa cháy ở quận Ninh Kiều, mới đây, tại phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ cũng đã tổ chức lễ ra mắt mô hình "Khu dân cư an toàn phòng cháy chữa cháy" và mô hình "Hộ gia đình kiểm tra an toàn phòng cháy chữa cháy 12/1". Mô hình bao gồm 17 đồng chí do đồng chí Phó Chủ tịch phường Bình Thủy làm Trưởng ban. Từ đầu năm đến nay, Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy quận Bình Thủy đã phối hợp Đảng ủy, Ủy ban nhân dân các phường, xã trong quận tổ chức ra mắt được 16 mô hình 12/1. Trong tháng 9/2013, các địa phương cũng đã hoàn thành việc ra mắt các mô hình tại 28/28 phường, xã thuộc địa bàn quận Bình Thủy, quận Ô Môn và huyện Thới Lai.

Tên cơ sở hiệu quả hoạt động của các mô hình thí điểm, Phòng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy các

(Xem tiếp trang 21)

MỘT SỐ KINH NGHIỆM ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC PCCC RỪNG TẠI HÀ TỈNH

ĐẬU ĐÌNH HÒA

Phòng PC66 – Công an tỉnh Hà Tĩnh

Tỉnh Hà Tĩnh có hàng trăm hecta rừng và đất rừng, trong đó diện tích rừng chiếm 66%, còn lại chưa có rừng, gồm trên 100.000ha đất trống đồi núi trọc, đất bụi và bãi cát. Rừng tự nhiên (164.978ha) hiện chủ yếu phân bố ở vùng núi cao, xa các trục giao thông, trong đó rừng sản xuất kinh doanh 100.000ha, rừng phòng hộ 63.000ha, độ che phủ 38% so với diện tích đất tự nhiên. Rừng giàu chiếm 10%, rừng trung bình 40%, còn lại 50% là rừng nghèo. Trữ lượng gỗ 20.000.000m³. Thực vật của rừng đa dạng và phong phú, có trên 86 họ và trên 500 loại cây dạng thân gỗ, trong đó có nhiều loại gỗ quý như: lim, sến, tau, mật, đinh, gỗ, pơmu và các loại động vật quý hiếm như: voi, hổ, báo, vượn đen, sao la...

Hà Tĩnh có Vườn Quốc gia Vũ Quang rộng 56 nghìn hecta với 307 loài thực vật bậc cao thuộc 236 chi và 99 họ, 60 loài thú, 187 loài chim, 38 loài bò sát, 26 loài lưỡng cư và 56 loài cá. Đặc biệt, ở rừng Vũ Quang đã phát hiện ra sao la và mang lớn là hai loại thú quý hiếm.

Bên cạnh sự trù phú, giàu có sản vật rừng, rừng Hà Tĩnh luôn đối mặt với những nguy cơ cháy lớn, nhất là vào mùa khô; hàng năm Hà Tĩnh có thời tiết mùa khô kéo dài từ tháng 12 năm trước đến tháng 7 năm sau; đây là mùa nắng gắt, có gió Tây Nam (gió Lào) khô, nóng; có nhiều đợt cấp dự báo cháy rừng cấp IV, cấp V kéo dài hàng tháng...

Theo thống kê của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Hà Tĩnh, hiện nay, tại Hà Tĩnh có hơn 30% diện tích rừng có mức độ rất nguy hiểm cháy, nguy hiểm cháy và dễ cháy, trong đó, có khoảng 23.631,7ha (chiếm 6,48%) diện tích rừng có mức độ rất nguy hiểm cháy chủ yếu là rừng thông, keo lá chàm, bạch đàn...; rừng nguy hiểm cháy 44.743,4ha (chiếm 12,26%) là rừng trồng thuần loại; rừng dễ cháy 46.163,4ha (chiếm 12,65%) là rừng tự nhiên, hỗn giao nửa, rừng trồng hỗn loài, rừng cây gỗ tái sinh và cây bụi...

Trong những năm qua, nhờ việc tích cực thực hiện các giải pháp PCCC và bảo vệ rừng, số vụ cháy rừng tại Hà Tĩnh đều có chiều hướng giảm cả về số vụ và thiệt hại. Trong năm 2013, toàn tỉnh chỉ xảy ra 01 vụ cháy tại huyện Vũ

Quang, thiệt hại 3,7ha rừng. So với năm 2012 số vụ giảm 21 vụ (giảm 96%); diện tích rừng bị cháy giảm 35,19ha (giảm 91%).

Từ kết quả đạt được và thực tiễn triển khai thực hiện, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

Thứ nhất, phải xác định công tác PCCC và bảo vệ rừng là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Trong nhiều năm qua, các cấp, các ngành và chính quyền địa phương tỉnh Hà Tĩnh đã luôn luôn quan tâm, chỉ đạo và tạo điều kiện đẩy mạnh công tác PCCC trên toàn tỉnh. Ban Chỉ đạo (BCĐ) PCCC và bảo vệ rừng tỉnh đã tiếp tục quán triệt, chỉ đạo thực hiện Luật PCCC, Luật Bảo vệ và phát triển rừng, các Chỉ thị, Nghị định, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc tăng cường công tác PCCC và bảo vệ rừng... Định kỳ kiến toàn BCĐ tỉnh, đồng thời ban hành Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên thống nhất chỉ đạo, thực hiện tại địa bàn.

BCĐ tỉnh cũng đã chỉ đạo lực lượng nông cốt bảo vệ rừng và PCCC rừng là Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh, Kiểm lâm tỉnh và UBND các huyện, Thành phố, thị xã đã thường xuyên duy trì chế độ trực ban, báo cáo thông tin kịp thời khi có cháy rừng xảy ra; chỉ đạo các lực lượng thường trực 24/24 giờ trong ngày, sẵn sàng dập tắt các điểm cháy, điểm phát lửa không để nguy cơ cháy lan trên diện rộng. Các địa phương đã phối hợp với Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh và ban ngành chức năng xây dựng các phương án chữa cháy và tổ chức diễn tập; qua diễn tập đã vận hành tốt các quy chế phối hợp trong PCCC rừng. Thành lập lực lượng ứng phó sự cố cháy rừng cấp tỉnh, có 500 người gồm các lực lượng Công an, Quân đội, Bộ đội Biên phòng, Kiểm lâm, Dân phòng; với các dụng cụ, phương tiện luôn được bảo quản, bảo dưỡng sẵn sàng tham gia chữa cháy rừng khi có cháy lớn xảy ra trên địa bàn tỉnh.

Thứ hai, luôn coi trọng vai trò của việc tuyên truyền, xã hội hóa công tác PCCC trong toàn dân, nhằm nâng cao ý thức PCCC và bảo vệ rừng trong đồng bào nhân dân, đồng thời giúp nhân

dân có những kĩ năng, hiểu biết về bảo vệ rừng. BCĐ các cấp tại Hà Tĩnh đã chỉ đạo, phối hợp các cơ quan thông tin đại chúng, các báo, đài địa phương, hệ thống truyền thanh, truyền hình các huyện, thị và các xã thường xuyên thông báo quy chế PCCC và bảo vệ rừng, cấp dự báo cháy rừng, các văn bản, Chỉ thị của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, của tỉnh, huyện, Thành phố, thị xã với 945 lượt/20.451 phút, nhằm nâng cao nhận thức của người dân trong công tác PCCC và bảo vệ rừng. Ngoài ra, vào những mùa nắng nóng, dịp cao điểm có nguy cơ cháy rừng, lực lượng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh đã phối hợp với Kiểm lâm, Dân phòng, cùng các cơ quan chức năng địa phương thực hiện nhiều biện pháp tuyên truyền đa dạng, phong phú nhằm cảnh báo về nguy cơ cháy rừng và nâng cao nhận thức PCCC và bảo vệ rừng cho người dân như: tổ chức tuyên truyền lưu động 24 cuộc tại các cụm dân cư, tổ chức nói chuyện chuyên đề trong các nhà trường, các khu dân cư trong rừng, ven rừng nhằm tác động đến ý thức của tầng lớp thanh thiếu niên trong công tác bảo vệ rừng, tuyên truyền sâu rộng đến cộng đồng dân cư để xã hội hóa phong trào. Qua các buổi tuyên truyền, đã tổ chức ký 99.347 bản cam kết thực hiện tốt công tác PCCC và bảo vệ rừng tại 212 trường học và 511 thôn, xóm.

Ngoài ra, các Hạt Kiểm lâm cũng phối hợp với Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh tổ chức tập huấn nghiệp vụ PCCC rừng cho kiểm lâm viên, chủ rừng, các lâm nghiệp, các cơ sở chế biến lâm sản...; tại các lớp huấn luyện các thành viên tham gia được quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước, của địa phương về bảo vệ rừng và PCCC rừng; đồng thời được hướng dẫn thực hành sử dụng các phương tiện chữa cháy như: máy bơm chữa cháy, triển khai đội hình chữa cháy rừng, cứu nạn, cứu hộ, sử dụng các thiết bị máy thổi gió...; phối hợp tổ chức diễn tập phương án chữa cháy rừng, tìm kiếm cứu nạn tại huyện Hương Sơn theo kế hoạch của UBND tỉnh và Quân khu 4 đạt kết quả tốt.

Thứ ba, cần thực hiện nghiêm túc trách nhiệm quản lý Nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp của chính quyền các cấp, tích cực thực hiện các chủ trương, chính sách tăng cường công tác PCCC và bảo vệ rừng

tại các cấp xã, huyện. Tại Hà Tĩnh hiện nay Đề án giao đất, cho thuê đất gắn với giao rừng, cho thuê rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2013-2015 đã được xây dựng và triển khai thực hiện tốt trên địa bàn 11 huyện, Thành phố thuộc 168 xã có rừng. Để quản lý và bảo vệ tốt diện tích rừng được giao đồng thời nhằm ngăn chặn tình trạng đốt rừng, cháy rừng xảy ra, Hà Tĩnh đã thực hiện hợp đồng bảo vệ rừng trong 6 tháng mùa khô theo Thông tư 12/TT-BLĐ-TBXH ngày 16/10/1998 của Bộ Lao động và Thương binh xã hội ở 117 xã có rừng tập trung với 129 người.

Thứ tư, tăng cường đầu tư thiết bị, dụng cụ PCCC rừng chuyên dụng đảm bảo tối thiểu cho hoạt động và ngày càng được hiện đại. Trong năm qua, UBND tỉnh, huyện, xã và các chủ rừng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đã chi trên 3,8 tỷ đồng để xây dựng, tu sửa các công trình PCCC rừng; mua mới các phương tiện, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác PCCC rừng; phục vụ các hoạt động tuyên truyền, tuần tra, kiểm tra, thanh toán tiền chữa cháy và các hoạt động khác. Bên cạnh đó, các địa phương luôn đề cao tinh thần chủ động, làm tốt công tác 4 tại chỗ trong PCCC rừng, trong đó lấy phòng ngừa là chính. Nhờ vậy công tác PCCC và bảo vệ rừng được phát triển vững vàng hơn.

Thứ năm, BCĐ các cấp thường xuyên tiến hành kiểm tra, giám sát chặt chẽ các xã, chủ rừng theo phương án đã được duyệt; phát huy vai trò trách nhiệm của chủ rừng, đặc biệt là việc chủ động tuần tra kiểm tra rừng, phát hiện, ngăn chặn xử lý, báo cáo kịp thời các nguy cơ, các hành vi vi phạm. Tỉnh đã thành lập đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra việc thực hiện công tác PCCC và bảo vệ rừng tại các huyện, thị xã và các chủ rừng có nguy cơ cháy lớn trên toàn tỉnh đồng thời thành lập 11 BCĐ cấp huyện; 5 BCĐ cụm, 146 BCĐ cấp xã về việc thực hiện công tác PCCC và bảo vệ rừng; 15 tổ, đội xung kích chữa cháy rừng cấp huyện, 05 tổ đội xung kích cụm, 214 tổ đội cấp xã, 58 tổ đội chủ rừng; chỉ đạo, phân công cán bộ hướng dẫn, kiểm tra an toàn PCCC&CNCH thuộc Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH phụ trách chuyên đề PCCC rừng và Kiểm lâm về phụ trách địa bàn 195 xã có rừng, nhằm tham mưu cho chủ tịch UBND các xã thực hiện công tác quản lý Nhà nước về rừng

và đất lâm nghiệp trên địa bàn; bố trí, phân công lực lượng thường xuyên trực, tuần tra canh gác tại các địa bàn trọng điểm. Lực lượng Kiểm lâm và Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh đã chỉ đạo và tiến hành thực hiện kiểm tra đối với chủ rừng, các xã có rừng. Nhờ việc triển khai nghiêm công tác kiểm tra, giám sát nên tình hình công tác PCCC và bảo vệ rừng được chấn chỉnh thường xuyên, xử lý kịp thời các vụ vi phạm và các vụ cháy rừng trên địa bàn.

Thứ sáu, tăng cường vai trò, trách nhiệm của Cảnh sát PCCC&CNCH và Kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng ở các chủ rừng; có cơ chế phối hợp, chính sách động viên, khuyến khích, vận động toàn dân tham gia PCCC và bảo vệ rừng. Tại Hà Tĩnh, định kì hàng năm, các địa phương, chủ rừng đều tổ chức họp tổng kết, rút kinh nghiệm và triển khai phương án PCCC và bảo vệ rừng với 194 cuộc 10.117 người tham gia. Qua các cuộc tổng kết, triển khai rút kinh nghiệm hoạt động, đã phát hiện ra các đơn vị tích cực tham gia bảo vệ rừng, thực hiện tốt phong trào Toàn dân PCCC và có nhiều kinh nghiệm hay như Ban Quản lý rừng phòng hộ thị xã Hồng Lĩnh, Huyện Đội Hương Sơn, Văn phòng Chi cục Kiểm lâm, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Hà Tĩnh...

Thứ bảy, coi trọng nắm bắt thông tin báo cháy, tố giác những hành vi sai trái của tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện PCCC và bảo vệ rừng; các vụ cháy rừng được điều tra, làm rõ và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm; coi trọng công tác xét xử lưu động để thông tin tuyên truyền kịp thời.

PCCC và bảo vệ rừng là một nhiệm vụ quan trọng và phức tạp, đòi hỏi quyết tâm thực hiện của cả cộng đồng, trong đó có sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của chính quyền, các cấp, các ngành địa phương, ý thức, trách nhiệm của người dân và sự thực hiện đồng bộ các giải pháp tích cực. Một số kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn trên của Hà Tĩnh hy vọng sẽ được các địa phương khác vận dụng, thực hiện dựa trên điều kiện thực tế tại cơ sở, góp phần giảm thiểu cháy rừng trên cả nước. ■

ƯU TIÊN HÀNG ĐẦU ĐỐI VỚI CÔNG TÁC AN TOÀN PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

MINH HÀ – TRANG HUYỀN



Công ty Xăng dầu Điện Biên là một doanh nghiệp, đơn vị thành viên thuộc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam. Hiện nay, doanh nghiệp gồm có: 25 cửa hàng, 01 cửa hàng kinh doanh tổng hợp, 01 kho chứa đặt tại huyện Tuần Giáo với sức chứa 500m³ nằm trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Mặt hàng kinh doanh trọng yếu của Công ty là: xăng dầu, khí đốt hòa lỏng, sản phẩm hòa dầu... phục vụ cho sự phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng cho tỉnh Điện Biên. Đây là mặt hàng kinh doanh đặc trưng có nguy cơ cháy, nổ cao. Do vậy, trong suốt quá trình sản xuất kinh doanh, công tác đảm bảo an toàn PCCC là nhiệm vụ vô cùng quan trọng.

Với điều kiện kinh doanh mặt hàng như vậy, Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo chính quyền tỉnh Điện Biên, Công an tỉnh Điện Biên, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, sự phối hợp trực tiếp của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH... Công ty đã tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các quy định của Luật PCCC, phổ biến tới toàn thể các đơn vị trực thuộc, từng cán bộ, công nhân viên (CBCNV) trong Công ty về nội dung Luật PCCC. Để từ đó mỗi CBCNV tự nhận thức, ý thức được trách nhiệm của mình đối với công tác bảo vệ, đảm bảo an toàn PCCC. Tại mỗi đơn vị cơ sở, cũng chủ động phát huy tinh thần tự chủ, sáng tạo, tăng cường công tác tuyên truyền, nhắc nhở CBCNV và khách hàng đến giao dịch chấp hành nghiêm chỉnh nội quy về an toàn PCCC, kiên quyết không để sơ hở từ sự thiếu ý thức trách nhiệm dẫn đến sự cố cháy, nổ gây thiệt hại.

Hàng năm, Công ty Xăng dầu Điện Biên luôn xây dựng kinh phí đầu tư, để mua sắm bổ sung số lượng và chất lượng các trang thiết bị, dụng cụ và phương tiện PCCC tại tất cả các đơn vị trực thuộc theo đúng quy định của Luật PCCC. Các trang thiết bị PCCC thường xuyên được kiểm tra, bảo trì để đảm bảo luôn trong trạng thái sẵn sàng có thể sử dụng trong mọi tình huống xảy ra cháy, nổ. Đồng thời, Công ty cũng tăng cường công tác tổ chức, kiểm tra

rà soát việc thực hiện các quy trình, nội quy, biển báo về an toàn PCCC; củng cố kiện toàn các Đội PCCC cơ sở tại tất cả các đơn vị và đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ, công tác PCCC. Ngoài ra, Công ty đã xây dựng phương án chữa cháy tại chỗ và tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho CBCNV thực tập các phương án chữa cháy đã thành lập.

Bên cạnh đó, Công ty Xăng dầu Điện Biên đã tích cực tham gia các cuộc thi tìm hiểu về Luật PCCC, tham gia Hội thao ngày Toàn dân PCCC 4/10 hàng năm. Cùng với đó, Công ty cũng đã phối hợp với Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Điện Biên từng bước hoàn thiện công tác PCCC, củng cố hồ sơ văn bản quản lý chỉ đạo về công tác PCCC, học tập các kiến thức về PCCC, để từ đó triển khai, hướng dẫn thực hiện công tác PCCC tại các cơ sở.

Việc thành lập bổ sung và kiện toàn các Đội PCCC cơ sở tại tất cả các đơn vị trực thuộc Công ty hiện nay, với số lượng là 25 Đội, đồng tại các khu vực: Văn phòng Công ty, kho chứa, các cửa hàng xăng dầu, cửa hàng kinh doanh gas... là nòng cốt cho việc thực hiện công tác an toàn PCCC của mỗi cơ sở.

Hàng năm, Công ty Xăng dầu Điện Biên kết hợp với Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH mở các lớp đào tạo, huấn luyện cấp chứng chỉ PCCC cho 100% công nhân trực tiếp vận hành xăng dầu, gas. Đồng thời, việc đầu tư xây dựng và sửa chữa các cửa hàng xăng dầu của Công ty đều có sự tham gia của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Điện Biên trong việc thẩm duyệt thiết kế, giám sát thi công, cũng như việc nghiệm thu công trình khi đưa vào sử dụng để cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an toàn PCCC cho cửa hàng.

Kinh phí đầu tư cho công tác đào tạo huấn luyện PCCC và trang bị phương tiện, thiết bị chữa cháy, bảo hiểm chữa cháy trong bình mỗi năm của Công ty ước tính từ 40 – 50 triệu đồng. Công ty tiến hành kiểm tra định kỳ 2 lần/ năm về an toàn PCCC với tất cả các

đơn vị trực thuộc. Hàng năm, Công ty đều có đội tuyển tham gia “Hội thao Nghiệp vụ PCCC quần chúng” của tỉnh tổ chức kỷ niệm ngày PCCC Toàn dân 4/10 đạt kết quả cao.

Về công tác tăng cường hiệu lực quản lý và kiểm tra an toàn, hàng năm, Công ty đã tiến hành kiện toàn củng cố lại Ban Chỉ đạo PCCC của Công ty, Ban Chỉ đạo An toàn vệ sinh lao động PCCC và kế hoạch thực hiện An toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy, nổ. Kết hợp với đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh Điện Biên kiểm tra 01 lần/năm tại một số đơn vị, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý về công tác an toàn PCCC của Công ty và cơ sở. Công ty Xăng dầu Điện Biên đã phân công nhiệm vụ cho Phòng Nghiệp vụ của Công ty kiêm nhiệm công tác PCCC, có nhiệm vụ giúp lãnh đạo Công ty thực hiện công tác an toàn PCCC tại các đơn vị, cửa hàng thật hiệu quả. Trong đó, đồng chí thủ trưởng đơn vị, chủ cửa hàng trường là người chịu trách nhiệm chính về công tác an toàn PCCC tại cơ sở. Vào các dịp lễ, Tết hàng năm, đặc biệt là vào mùa hanh khô, Công ty đều có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc tăng cường các biện pháp PCCC và bảo vệ an toàn. Thực hiện kiểm tra định kỳ công tác PCCC tại cơ sở 02 lần/năm. Phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng địa phương kiểm tra đột xuất công tác PCCC tại các đơn vị và cửa hàng. Tổ chức kiểm tra hệ thống điện, hệ thống chống sét và chống tĩnh điện theo định kỳ, khắc phục sửa chữa ngay nếu có hỏng hóc. Đối với phương tiện thiết bị PCCC, Công ty chỉ đạo các đơn vị thường xuyên tự kiểm tra về số lượng và chất lượng để đảm bảo trạng thái sẵn sàng ứng cứu sự cố cháy, nổ. Khi phát hiện có sự xuống cấp, không đảm bảo chất lượng, sẽ

tiến hành cho thay thế tức thời.

Qua hơn 12 năm thực hiện phong trào Toàn dân tham gia PCCC từ năm 2001 – 2013, ý thức của CBCNV trong Công ty đã được nâng lên rõ rệt qua sự hiểu biết và thực hiện nghiêm túc Luật PCCC của người công dân. Tập thể Công ty Xăng dầu Điện Biên 2 lần được UBND tỉnh Điện Biên tặng bằng khen là Đơn vị có nhiều thành tích trong công tác PCCC (lần 1 từ năm 2001 – 2006; lần 2 từ năm 2001 - 2011). Năm 2009, được Bộ Công thương xét tặng Doanh nghiệp tiêu biểu về Phòng cháy chữa cháy. Năm 2012 được Chính phủ tặng Bằng khen 10 năm thực hiện phong trào Toàn dân tham gia PCCC (từ năm 2001 – 2011). Năm 2008, Đảng và Nhà nước tặng Huân chương Lao động Hạng Nhì. Đặc biệt, năm 2013, Công ty Xăng dầu Điện Biên đã được vinh dự trao tặng Huân chương Lao động Hạng Nhất. Bên cạnh đó, một số cá nhân đã được tặng Bằng khen của UBND tỉnh Điện Biên, Giấy khen của Tổng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự an toàn xã hội, Giấy khen của Giám đốc Công an tỉnh Điện Biên, Giấy khen của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam... vì có nhiều thành tích trong công tác phòng cháy chữa cháy.

Trong hơn 12 năm thực hiện phong trào Toàn dân tham gia PCCC, Công ty Xăng dầu Điện Biên đã đảm bảo an toàn về con người và tài sản, không để sự việc cháy, nổ nào xảy ra, góp phần ổn định tình hình kinh doanh, ổn định tâm lý cho CBCNV làm việc đạt hiệu quả, góp phần bình ổn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên nói riêng và trên toàn quốc nói chung. ■

CẦN THƠ... (Tiếp theo trang 17)



quận, huyện của Thành phố Cần Thơ đã triển khai nhân rộng mô hình trên toàn địa bàn Thành phố. Ngoài việc các thành viên tự trang bị phương tiện, dụng cụ phòng cháy chữa cháy, để tạo điều kiện cho các mô hình duy trì hoạt động có hiệu quả, các đơn vị tích cực vận động tài trợ cho từng mô hình các trang thiết bị như: thang, xà beng, cửa,

búa, bình chữa cháy... Trưởng phòng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy các quận, huyện còn phân công cán bộ kiểm tra phụ trách từng địa bàn tuyên truyền về an toàn phòng cháy chữa cháy, đồng thời hướng dẫn các thành viên thao tác sử dụng các dụng cụ chữa cháy.

Thiếu tướng Trần Thị Ngọc Đẹp cho biết, mô hình 12/1 là một trong những biện pháp đổi mới hình thức, biện pháp tuyên truyền, phát động phong trào Toàn dân phòng cháy chữa cháy. Việc xây dựng mô hình này có ý nghĩa quan trọng, nhất là trong tình hình cháy, nổ trên địa bàn Thành phố Cần

Thơ còn nguy cơ tiềm ẩn phức tạp như hiện nay. Thông qua mô hình 12/1, cán bộ, công nhân viên và mọi người dân đều có thể phát huy cao nhất vai trò, trách nhiệm của mình đối với công tác phòng cháy và chữa cháy ngay từ cộng đồng dân cư nơi cư trú. ■

QUẢNG NGÃI: Đảm bảo an toàn Phòng cháy chữa cháy tại Khu Kinh tế Dung Quất

LÊ XUÂN HÙNG

Phòng PC66 Công an tỉnh Quảng Ngãi

Khu Kinh tế Dung Quất đã được Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 124/QĐ-TTg, ngày 20/01/2011 phê duyệt điều chỉnh quy hoạch với tổng diện tích là 45.332ha. Đây là khu kinh tế tổng hợp đa ngành, đa lĩnh vực, trong đó trọng tâm là công nghiệp lọc, hóa dầu, công nghiệp hóa chất và công nghiệp nặng với các ngành chủ đạo như: luyện cán thép, đóng tàu biển và các ngành công nghiệp khác gắn liền với việc khai thác cảng nước sâu. Đồng thời, đây là một Thành phố công nghiệp mở, trung tâm lọc hóa dầu quốc gia, trung tâm đô thị công nghiệp dịch vụ cảng. Đây cũng là một trong các đầu mối về giao thông vận tải, trao đổi hàng hóa và giao lưu quốc tế quan trọng của khu vực miền Trung và Tây Nguyên; có vị trí quan trọng về an ninh quốc phòng của quốc gia. Đến nay, tại Khu Kinh tế (KKT) Dung Quất đã cấp giấy chứng nhận đầu tư cho 114 dự án với tổng vốn đăng ký khoảng 8 tỷ USD, trong đó có 71 dự án đã đưa vào hoạt động, như: Nhà máy Lọc dầu Dung Quất, Nhà máy Công nghiệp nặng Doosan Vina, Nhà máy Đóng tàu Dung Quất, Nhà máy Sản xuất nhiên liệu sinh học Bio – Ethanol...

Những năm qua, nhờ nguồn lực đầu tư của Trung ương và bằng nội lực của tỉnh, nhất là Nhà máy Lọc dầu Dung Quất chính thức vận hành 100% công suất đã tạo ra động lực, bước đột phá quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế của tỉnh; cơ sở vật chất, kỹ thuật được tăng cường, đời sống nhân dân từng bước được cải thiện; an sinh xã hội cơ bản được đảm bảo; nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ... được thành lập và ngày càng mở rộng về quy mô, hoạt động hiệu quả.

Tuy nhiên, do tính chất và đặc thù phát triển nên các nhà máy, xí nghiệp tại KKT Dung Quất (trong đó có Nhà máy Lọc dầu Dung Quất)

nằm đan xen với các vùng đồi, núi, khu rừng trồng tự nhiên của nhân dân và khu dân cư. Mặt khác, điều kiện khí hậu tại đây khắc nghiệt; ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy của nhân dân và một số doanh nghiệp nhỏ còn hạn chế, tiềm ẩn nguy cơ cháy lan, cháy lớn rất cao, đã đặt ra cho nhiệm vụ công tác phòng cháy, chữa cháy rất nặng nề.

Xác định được tầm quan trọng của công tác đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy trong quy hoạch và phát triển của KKT Dung Quất, trong nhiều năm qua, Đảng ủy và lãnh đạo Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ngãi đã đề ra nghị quyết, chương trình công tác, các chuyên đề về chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhằm đảm bảo an toàn PCCC, phòng nổ cho các cơ quan, đơn vị các cơ sở sản xuất kinh doanh trong KKT Dung Quất. Đã phối hợp chặt chẽ với Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Bộ Công an, với Ban Quản lý KKT Dung Quất và Công an huyện Bình Sơn trong việc triển khai thực hiện các quy định của Nhà nước về PCCC; bằng nhiều nội dung, hình thức, phương pháp đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các quy định của luật PCCC, các Nghị định, Thông tư và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến công tác PCCC để cán bộ, công nhân viên làm việc tại KKT Dung Quất nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của mình, nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về an toàn PCCC. Tập trung kiểm tra, hướng dẫn thường xuyên công tác PCCC ở các nhà máy, xí nghiệp tại KKT Dung Quất. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ngãi đã phối hợp mở nhiều lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho cán bộ, công nhân viên làm trong KKT Dung Quất, đây là lực lượng nòng cốt làm

công tác PCCC trong các nhà máy, xí nghiệp. Công tác thiết kế và thẩm duyệt thiết kế về PCCC cũng được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, đúng quy định của Nhà nước. Do đó, các doanh nghiệp đầu tư vào KKT Dung Quất đều thực hiện nghiêm túc các quy định về PCCC trong đầu tư, xây dựng cơ bản.

Cùng với việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại KKT Dung Quất, đến nay, tại KKT Dung Quất đang tiến hành quy hoạch, thiết kế hệ thống cấp nước chữa cháy cho toàn khu kinh tế, đồng thời sẽ triển khai xây dựng và đưa vào sử dụng trong thời gian tới. Lực lượng, phương tiện chữa cháy chuyên nghiệp tại KKT và các Khu công nghiệp cũng được chú trọng đầu tư, bên cạnh củng cố nguồn lực hiện có, hiện nay, UBND tỉnh đã phê duyệt Đề án Thành lập Đội Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tại KKT Dung Quất với tổng mức đầu tư gần 478 tỷ đồng, khi hoàn thành sẽ góp phần quan trọng trong công tác phòng cháy, chữa cháy tại KKT Dung Quất.

Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ngãi đã phê duyệt 17 phương án chữa cháy tại 17 phân xưởng thuộc Nhà máy Lọc dầu Dung Quất; tham mưu UBND tỉnh phê duyệt phương án chữa cháy Nhà máy Lọc dầu Dung Quất; hướng dẫn Công ty Lọc hóa dầu Bình Sơn xây dựng mỗi phương án chữa cháy tổng thể có nhiều lực lượng, địa phương tham gia, trình Bộ Công an hoặc Chính phủ phê duyệt theo quy định. Thực hiện chỉ đạo của Giám đốc Công an tỉnh, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã bố trí phương tiện và lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp ứng trực 24/24 giờ tại nhà máy để kịp thời xử lý khi có các tình huống cháy, nổ xảy ra.

Trong năm 2011, đã tổ chức diễn tập thành công phương án chữa cháy tàu dầu tại Bến số 01 - Cảng Dung Quất trong Tuần lễ Quốc gia về sinh an toàn lao động và phòng, chống cháy, nổ lần thứ 13 được tổ chức tại Quảng Ngãi. Đây cũng là dịp tập dượt công tác chữa cháy xăng dầu trên mặt nước khi có sự cố

cháy, nổ xảy ra trên vùng biển Dung Quất.

Những kết quả nêu trên đã góp phần quan trọng trong công tác đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy tại KKT Dung Quất trong nhiều năm qua.

Trong quá trình triển khai công tác PCCC trên địa bàn KKT Dung Quất đã nảy sinh một số khó khăn, vướng mắc và sẽ có nhiều nguy cơ tiềm ẩn phức tạp về cháy, nổ cần quan tâm giải quyết, đó là:

Thực tế mức đầu tư kinh phí cho công tác PCCC ở KKT Dung Quất chưa tương xứng với quy mô, tính chất của một KKT trọng điểm. Công tác quản lý Nhà nước về PCCC còn nhiều bất cập: địa bàn quản lý rộng, chưa bố trí lực lượng Cảnh sát PCCC tại KKT Dung Quất; lực lượng Cảnh sát PCCC hiện tại mỏng, đồng quân cách xa địa bàn KKT Dung Quất, việc hướng dẫn, kiểm tra, xử lý công tác PCCC chưa được thường xuyên.

Công tác lập và phối hợp thực tập phương án chữa cháy đối với các cơ sở trọng điểm trong KKT chưa được triển khai thực hiện; việc phối hợp kiểm tra thi công, kiểm tra an toàn PCCC nhằm hướng dẫn chủ đầu tư triển khai các biện pháp an toàn PCCC trong đầu tư xây dựng cũng như trong quá trình hoạt động chưa được thường xuyên.

Công tác tổ chức tuần tra, canh gác phát hiện cháy của các cơ sở, nhà máy, xí nghiệp chưa tốt, nhất là trong những ngày nghỉ và ban đêm, còn nhiều chủ quan và mất cảnh giác; một số vụ cháy rừng gần khu vực Nhà máy Lọc dầu Dung Quất có nguy cơ đe dọa nghiêm trọng đến sự an toàn của Nhà máy Lọc dầu Dung Quất.

Nguồn nước chữa cháy tại chỗ của KKT Dung Quất chưa đáp ứng được yêu cầu phục vụ chữa cháy. Công tác phòng cháy, chữa cháy trên biển của lực lượng Cảnh sát PCCC chưa thể bố trí được do không có lực lượng và phương tiện, nên thực hiện phương án chữa cháy trong quá trình nhập nguyên liệu dầu thô trên vùng biển của Nhà máy Lọc dầu Dung

Quất gặp rất nhiều khó khăn, việc này hiện nay do lực lượng PCCC của Nhà máy Lọc dầu đảm trách.

Trước thực trạng trên, để đáp ứng yêu cầu về công tác PCCC ở KKT Dung Quất, cần phải thực hiện một số giải pháp sau:

Một là: Cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền về PCCC đến toàn thể cán bộ, công nhân viên và người lao động trong KKT Dung Quất; đồng thời làm tốt công tác nắm tình hình, điều tra cơ bản; công tác kiểm tra xử lý vi phạm và hướng dẫn các chủ đầu tư triển khai đồng bộ các biện pháp an toàn PCCC trong đầu tư xây dựng, trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thẩm duyệt thiết kế về PCCC, kiểm tra thi công và nghiệm thu về PCCC trước khi đưa công trình vào hoạt động.

Hai là: KKT Dung Quất là khu đặc thù riêng, ngoài việc là sản xuất phát triển kinh tế; nơi đây còn là một khu đô thị mới, với lượng dân cư đông đúc, mang tính đô thị hiện đại, hiện nay đã đầu tư nhiều nhà máy, xí nghiệp, cơ quan, với kinh phí hàng ngàn tỷ đồng. Do vậy, cần phải thành lập kịp thời trung tâm PCCC chuyên nghiệp tại KKT Dung Quất trực thuộc Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ngãi.

Ba là: Đề nghị các cấp, các ngành cần đầu tư kinh phí mua sắm trang thiết bị PCCC, trang bị đầy đủ các phương tiện PCCC; cần triển khai ngay việc thi công, lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy bên ngoài để phục vụ công tác chữa cháy khi có sự cố xảy ra. Cần sớm xây dựng phương án chữa cháy cho toàn KKT.

Bốn là: Trong quá trình cấp phép đầu tư cho các doanh nghiệp vào KKT Dung Quất cần phải hướng dẫn quy trình thực hiện công tác PCCC trong đầu tư xây dựng để các doanh nghiệp biết, thực hiện và nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của Nhà nước về an toàn PCCC trong quá trình đầu tư xây dựng và hoạt động sản xuất, kinh doanh. ■

TIỀN GIANG:

MỘT SỐ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC NHỮNG BẤT CẬP VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC TẠI CÁC CƠ SỞ XAY XÁT LÚA GẠO

NGUYỄN PHƯƠNG TÂM

Phòng PC66 – Công an tỉnh Tiền Giang

Tiền Giang là một trong những tỉnh thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Về mặt địa lý, Tiền Giang cách Thành phố Hồ Chí Minh 70km và cách Thành phố Cần Thơ 90km. Tiền Giang không chỉ là cửa ngõ của các tỉnh vùng Đồng bằng Sông Cửu Long mà còn là cửa ngõ ra Biển Đông của các tỉnh ven Sông Tiền và Campuchia. Phía Bắc và Đông Bắc giáp tỉnh Long An, phía Tây giáp tỉnh Đồng Tháp, phía Nam giáp tỉnh Bến Tre và Vĩnh Long, phía Đông giáp Biển Đông với 32km bờ biển. Hiện nay, Tiền Giang là một trong bốn tỉnh có diện tích trồng lúa lớn nhất trong vùng Đồng bằng Sông Cửu Long (An Giang, Long An, Đồng Tháp) và có vai trò quan trọng trong chiến lược an ninh lương thực, xuất khẩu gạo của quốc gia. Với diện tích hơn 2500km² và dân số hơn 1,5 triệu người, toàn tỉnh hiện có 241.000ha diện tích trồng lúa cho sản lượng thu hoạch trung bình hàng năm trên 1.175.000 tấn. Theo số liệu thống kê của Hiệp hội Lương thực Tiền Giang, trong năm 2012, toàn tỉnh đã xuất khẩu trên 109.000 tấn gạo, đạt kim ngạch xuất khẩu trên 48,8 triệu USD.

Theo số liệu điều tra cơ bản của cơ quan Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Tiền Giang, trên toàn tỉnh Tiền Giang hiện có gần 300 cơ sở xay xát lúa, gạo. Số cơ sở này tập trung chủ yếu ở địa bàn 4 huyện: Chợ Gạo, Châu Thành, Cai Lậy, Cai Bè. Đây là những địa phương có diện tích sản xuất lúa lớn nhất của cả tỉnh, đồng thời có điều kiện thuận lợi trong giao thông đường bộ cũng như giao thông đường thủy phục vụ vận chuyển nguyên liệu và sản phẩm. Hoạt động của các cơ sở này đã góp phần đáng kể vào kim ngạch xuất khẩu và ổn định nguồn cung cấp lương thực trong cả nước nói chung và khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long nói riêng. Tuy nhiên, tình hình chây ối với các cơ sở xay xát lúa, gạo trong thời gian qua có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Tính từ năm 2008 đến hết tháng 12 năm 2013, trên địa bàn Tiền Giang đã xảy ra 39 vụ cháy tại các cơ sở xay xát lúa, gạo, cũng như chế biến các sản phẩm từ hạt lúa như: sấy, nghiền cám, ép củi trấu... gây thiệt hại tài sản giá trị hàng chục tỷ đồng, tác động không nhỏ đến an sinh xã hội và hoạt động xuất khẩu gạo trong địa bàn.

Trên thực tế, tại các cơ sở xay xát lúa, gạo đang diễn ra tình trạng “báo động đỏ”. Đó là hàng loạt cơ sở đã xây dựng lâu năm, xuống cấp, cơ sở tự ý cải tạo mở rộng quy mô không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC, không được thẩm duyệt về PCCC. Một trong những nguyên nhân chủ yếu là do lãnh đạo các cơ sở này còn chưa thực sự chú trọng đến công tác PCCC, chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý về PCCC theo quy định, dẫn đến nhận thức về công tác PCCC của cán bộ, công nhân viên tại cơ sở còn hạn chế, việc thực hiện các yêu cầu quy định về an toàn phòng chống cháy, nổ trong công nghệ sản xuất, bảo quản nguyên vật

liệu và sản phẩm, cũng như các điều kiện để xử lý kịp thời và có hiệu quả khi có cháy xảy ra còn thiếu đồng bộ, thậm chí bất cập dẫn đến hiệu quả công tác PCCC chưa đáp ứng yêu cầu quy định.

Trong những năm cuối thập niên 90, khi nền kinh tế thị trường trên đã hội nhập và phát triển, các cơ sở xây lắp, gia công đã được quy hoạch, các nhà máy mọc lên tự phát kiểu hộ gia đình. Sau nhiều năm hoạt động, các cơ sở này mở rộng quy mô sản xuất, chế biến. Hầu hết các cơ sở này chưa được thẩm duyệt về PCCC, chỉ trang bị các phương tiện chữa cháy thô sơ. Một số cơ sở nằm xa trong đồng sâu, không có đường giao thông cho xe chữa cháy tiếp cận, chỉ đi bằng ghe, thuyền. Do đó, khi có cháy xảy ra cơ sở thường không tự cứu chữa được, khi lực lượng chữa cháy đến nơi thì đám cháy đã cháy lan rộng, khó cứu chữa.

Một đặc điểm nữa là các cơ sở xây lắp, gia công thường sản xuất tập trung vào các mùa vụ, vào lúc cao điểm tập trung nhiều nguyên phụ liệu. Nguyên liệu chủ yếu là gỗ, thành phẩm gồm: gỗ, tấm, trần, hàng hóa sắp xếp thường không đảm bảo lối thoát nạn. Trong quá trình sản xuất thường sinh nhiều bụi, nếu không vệ sinh công nghiệp tốt dễ gây cháy, nổ. Mặt khác, đa số các cơ sở có nhà ở sinh hoạt gia đình bên trong hoặc liền kề với nơi sản xuất nên khi có cháy xảy ra việc thoát nạn cho công nhân và những người sinh sống trong nhà ở sinh hoạt là rất khó khăn, nhất là đám cháy xảy ra vào ban đêm.

Một trong những nguyên nhân gây cháy nhiều nhất ở các cơ sở xây lắp, gia công là hệ thống điện tại các cơ sở này là điện sản xuất 3 pha, đa số đã sử dụng lâu năm, dây dẫn cầu mắc tùy tiện trong nhà xưởng và kho, không đảm bảo nên thường cháy lan nhanh, khó cứu chữa. Đa số các cơ sở lắp đặt hệ thống điện không đảm bảo khoảng cách an toàn đến vật liệu dễ cháy, không có hệ thống chiếu sáng sự cố, không có thiết bị bảo vệ tự động hoặc có nhưng không hoạt động chính xác, hệ thống điện chưa tách riêng thành từng hệ thống riêng biệt phục vụ cho sản xuất, bảo vệ và chữa cháy. Vì vậy, khi có cháy do sự cố điện gây ra thường cháy lan nhanh, không cứu chữa kịp.

Trong quá trình xây lắp, gia công, người ta thường sử dụng than đá hoặc than củi để sấy khô nguyên liệu trước khi chế biến. Ngoài ra một số cơ sở vẫn lén lút đốt nhang thờ cúng, đun nấu bên trong cơ sở xây lắp, gia công, sử dụng trong sử dụng lửa, khí gas, hút thuốc cũng là một trong những nguồn nhiệt gây cháy. Những vụ cháy này khi xảy ra thường được phát hiện và cứu chữa kịp thời, tuy nhiên, nếu chủ quan vẫn có thể gây cháy lan, cháy lớn.

Tình trạng trang bị phương tiện chữa cháy tại chỗ và lắp đặt hệ thống PCCC tại các cơ sở xây lắp, gia công cũng còn nhiều hạn chế, thiếu sót, nhiều cơ sở trang bị hình thức, đối phó với cơ quan chức năng, hoặc có trang bị nhưng chưa đầy đủ, thiếu kiểm tra, bảo dưỡng thường xuyên. Nên khi có sự cố xảy ra, công tác chữa cháy của lực lượng tại chỗ không đạt hiệu quả, trong khi đó, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH ở cách xa không đến kịp thời, dẫn đến hậu quả hầu như tài sản tại các cơ sở bị thiệt hại hoàn toàn.

Để hạn chế nguy cơ cháy, nổ tại các cơ sở xây, lắp, gia công, lãnh đạo các cấp chính quyền, cơ quan chức năng và người đứng đầu cơ sở cần phải phối hợp đồng bộ trong việc thực hiện các biện pháp quản lý nhằm nâng cao hiệu quả công tác PCCC tại các cơ sở xây lắp, gia công trên địa bàn tỉnh. Đối với người đứng đầu cơ sở, cần tìm hiểu và chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về PCCC, chỉ đạo và chủ động xây dựng, ban hành nội quy, quy định

về PCCC tại cơ sở của mình. Tổ chức thực hiện và duy trì các điều kiện về an toàn PCCC, tổ chức thành lập lực lượng PCCC tại chỗ hoạt động nề nếp, hiệu quả. Đối với hệ thống điện tại cơ sở cần cải tạo, nâng cấp mạng điện cho phù hợp với công suất tiêu thụ điện; thay thế các dây dẫn điện cũ, ải, mục. Tách riêng hệ thống điện sản xuất, chiếu sáng, bảo vệ, kinh doanh, sinh hoạt, chữa cháy thành từng hệ thống riêng biệt. Lắp đặt các thiết bị bảo vệ hiện đại, tự động hoạt động chính xác khi sự cố xảy ra. Thường xuyên kiểm tra hệ thống dây chuyển, công nghệ sản xuất tại cơ sở mình luôn đảm bảo chính xác giữa các bộ phận, tránh để phát sinh các nguồn nhiệt và điều kiện dễ cháy, nổ phát sinh.

Đối với các cơ sở xây lắp, gia công trong diện thẩm duyệt thiết kế về PCCC trước khi xây dựng phải trình thẩm duyệt về PCCC, phải tuân thủ các quy định, quy chuẩn của Nhà nước về PCCC. Trong đó, cần chú ý đến khoảng cách an toàn PCCC, ngăn cháy, lối thoát nạn, việc trang bị, lắp đặt các hệ thống PCCC phải đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

Đối với các cơ quan Cảnh sát PCCC&CNCH, cần tham mưu Công an tỉnh, đề xuất UBND cùng cấp tăng cường các biện pháp quản lý Nhà nước về PCCC; phê duyệt và chỉ đạo, tổ chức diễn tập các phương án, tình huống liên quan đến cháy, nổ; tăng cường đầu tư, xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, giao thông, nguồn nước và các điều kiện cần thiết phục vụ cho công tác PCCC. Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành tổ chức kiểm tra, phúc tra và đôn đốc việc thực hiện công tác PCCC tại các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn quản lý, giải quyết dứt điểm các tồn tại, bất cập, vi phạm và tổ chức thực hiện tốt các quy định của pháp luật về PCCC. Bên cạnh đó, các lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần tăng cường tuyên truyền về PCCC bằng nhiều hình thức như: trực tiếp, lưu động, qua báo đài; đẩy mạnh tuyên truyền chuyên đề các cơ sở xây lắp, gia công đồng thời tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho các Đội PCCC cơ sở.

Chính quyền các cấp cần tiếp tục tổ chức thực hiện Chỉ thị 1634/CT-TTg ngày 31/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm trong công tác PCCC&CNCH; Ban hành các văn bản chỉ đạo về việc tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC phù hợp với tình hình phát triển của tỉnh; Chỉ đạo giải quyết tốt các vấn đề về giao thông, nguồn nước; đảm bảo an ninh trật tự khi có sự cố cháy, nổ xảy ra. Vấn đề quy hoạch lại các khu, cụm công nghiệp xây lắp, gia công tập trung, trong đó đảm bảo việc thu hút đầu tư, thuận lợi về giao thông, xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, trong đó có hệ thống cấp nước chữa cháy và hệ thống xử lý nước thải đảm bảo vệ sinh môi trường cũng đóng vai trò quan trọng và cần được triển khai.

Việc đảm bảo an toàn PCCC các cơ sở xây lắp, gia công trên địa bàn tỉnh Tiền Giang có ý nghĩa rất quan trọng trong việc bảo vệ an ninh lương thực, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững, liên tục, lâu dài của ngành xây lắp, gia công cần có những giải pháp kỹ thuật an toàn PCCC, sự quan tâm và vào cuộc của các cấp, các ngành, trong đó đặc biệt đòi hỏi trách nhiệm, sự tuân thủ, chấp hành tốt công tác PCCC của người đứng đầu cơ sở và công nhân viên, đồng thời tất cả người dân cũng cần có ý thức thì công tác phòng ngừa cháy, nổ mới đạt hiệu quả, công tác chữa cháy đảm bảo kịp thời, góp phần giảm thiệt hại do cháy gây ra. ■

CÔNG TÁC TỰ KIỂM TRA AN TẠI CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TRÊN



Bắc Ninh là tỉnh được tái lập năm 1997 có diện tích tự nhiên 822,7km² gồm 06 huyện, 01 thị xã, 01 Thành phố với 126 xã, phường, thị trấn. Với địa thế là cửa ngõ phía Đông Bắc của Thủ đô Hà Nội, nằm trong khu vực tam giác kinh tế trọng điểm Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh, trên 2 hành lang kinh tế Quảng Đông (Trung Quốc) - Lạng Sơn - Bắc Ninh - Hà Nội - Hải Phòng và Nam Ninh (Trung Quốc) - Lào Cai - Quảng Ninh cùng hệ thống giao thông phát triển cả về đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa, tỉnh Bắc Ninh có nhiều thuận lợi trong việc thúc đẩy phát triển các loại hình kinh tế của địa phương.

Những năm gần đây, kinh tế xã hội và cơ sở hạ tầng Bắc Ninh phát triển với tốc độ khá nhanh. Các công trình trọng điểm, khách sạn, chung cư cao tầng, trung tâm thương mại và dịch vụ nhất là các khu công nghiệp (KCN) được xây dựng mỗi ngày càng nhiều với quy mô lớn như: KCN Quế Võ I, II, III; KCN Tiên Sơn, KCN Yên Phong I, II; KCN Thuận Thành I, II, III; KCN Gia Bình; Trung tâm thương mại Chợ Dầu Từ Sơn, chợ trung tâm đầu mối giao thương Quốc tế ở thị trấn Lim - Tiên Du, KCN Vsip - Thị xã Từ Sơn; Khu Công nghệ thông tin Bắc Ninh.... Thu hút đầu tư có nhiều khởi sắc, nhất là thu hút đầu tư trực

tiếp từ nước ngoài; tổng vốn đầu tư mới và tăng thêm của các KCN Bắc Ninh đạt 1.193,37 triệu USD. Vốn đầu tư nước ngoài đăng ký mới và tăng thêm đạt 1.161,7 triệu USD chiếm 7,74% tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký mới theo kế hoạch thu hút của cả nước năm 2012. Trong đó có nhiều dự án đầu tư vào các ngành nghề chủ lực, do các tập đoàn lớn trên thế giới với công nghệ hiện đại, quy mô lớn như Nhà máy Sản xuất thiết bị Điện tử Canon, Nhà máy Sản xuất Điện thoại Sam Sung, Nokia... đã góp phần to lớn trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế của địa phương, đảm bảo an ninh lương thực cho người dân trong tỉnh và các tỉnh thành lân cận. Tuy nhiên, sự phát triển mạnh mẽ các KCN trên địa bàn tỉnh kéo theo nhiều vấn đề về công tác đảm bảo an ninh trật tự, trong đó có việc đảm bảo an toàn PCCC. Vì vậy, những năm qua, tỉnh ủy và UBND tỉnh Bắc Ninh rất quan tâm đến việc quy hoạch, đầu tư và phát triển các KCN trên địa bàn tỉnh, đồng thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đảm bảo an toàn PCCC.

Tuy nhiên, trong các KCN, công tác PCCC vẫn tồn tại nhiều bất cập, hạn chế, nhất là công tác tự kiểm tra an toàn về PCCC. Do đó, trong các KCN còn nhiều sai phạm về PCCC, nguy cơ cháy, nổ không

được ngăn chặn kịp thời, dẫn đến nhiều vụ cháy, nổ lớn gây hậu quả nghiêm trọng như: vụ cháy Công ty TNHH Mobase Việt Nam gây thiệt hại khoảng 77 tỉ đồng (KCN Yên Phong); vụ cháy Công ty TNHH Đầu tư thương mại và sản xuất kinh doanh Xốp nhựa Tiến Đạt (KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, huyện Tiên Du) gây thiệt hại khoảng 47 tỉ đồng; vụ cháy Công ty Cổ phần Dầu khí An Dương tại KCN Thuận Thành làm 34 người bị thương, thiệt hại tài sản ước tính 4 tỉ đồng....

Trong những năm tới, các KCN trên địa bàn tỉnh phát triển ngày càng mạnh với đa dạng các loại hình cơ sở sản xuất kinh doanh khác nhau, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế của đất nước. Vì vậy, nguy cơ cháy, nổ tại các KCN ngày càng cao và có thể xảy ra bất cứ lúc nào, gây thiệt hại lớn về tài sản và người, ảnh hưởng đến an ninh trật tự và phát triển của địa phương. Do đó, công tác PCCC phải được thực hiện tốt từ cơ sở, nhất là công tác tự kiểm tra an toàn về PCCC.

Nhìn chung về cơ bản, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Bắc Ninh đã thực hiện tốt chức năng tham mưu cho Giám đốc Công an tỉnh, UBND tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo về công tác PCCC, trong đó chú trọng tập trung đến việc thực hiện tốt công tác PCCC tại các cơ sở trong các KCN; qua đó các cơ sở trong các KCN đã chủ động làm tốt công tác phòng ngừa, hạn chế được nguy cơ cháy, nổ; hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC được tăng cường; tình hình cháy, nổ được kiểm chế; công tác chữa cháy có hiệu quả, bảo vệ tính mạng, tài sản của các doanh nghiệp; tổ chức đội PCCC cơ sở luôn duy trì, đảm bảo thực hiện đúng phương châm "4 tại chỗ", phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, chủ trọng trang bị các phương tiện chữa cháy cần thiết ở cơ sở; công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào toàn dân PCCC có nhiều chuyển biến tích cực, việc đẩy mạnh tuyên truyền PCCC trên các phương tiện thông tin đại chúng đã giúp cho cán bộ, công nhân viên trong các doanh nghiệp từng bước nâng cao được nhận thức vai trò,

TOÀN PCCC ĐỊA BÀN TỈNH BẮC NINH

TRẦN TRUNG KIÊN

Phòng PC66- Công an tỉnh Bắc Ninh

trách nhiệm trong chấp hành, thực hiện các quy định về PCCC. Công tác kiểm tra, thanh tra về PCCC đã có tác dụng tích cực nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, hạn chế các vụ cháy, nổ xảy ra, đặc biệt là công tác tự kiểm tra của cơ sở từng bước được phát huy, do đó đã kịp thời phát hiện các thiếu sót về PCCC và được khắc phục ngay tại cơ sở; công tác điều tra, xử lý vi phạm hành chính về PCCC từng bước được nâng cao. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tiếp tục được củng cố về số lượng, chất lượng, đầu tư trang bị phương tiện, cơ sở vật chất, chủ động trong công tác phòng ngừa cháy, nổ, thường xuyên duy trì thường trực đảm bảo lực lượng, phương tiện sẵn sàng chữa cháy trong mọi tình huống.

Tuy nhiên, hiện nay việc duy trì thực hiện các điều kiện an toàn PCCC tại các cơ sở trong KCN còn rất thấp, đặc biệt công tác tự kiểm tra an toàn PCCC của cơ sở, đa số cơ sở thực hiện nội dung tự kiểm tra an toàn PCCC còn mang tính chất đối phó, trông chờ, ỷ lại vào cơ quan quản lý Nhà nước; việc xây dựng các văn bản để làm cơ sở cho công tác tự kiểm tra an toàn PCCC hiện nay chưa thống nhất trên phạm vi cả nước; trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở tại các KCN trong công tác tự kiểm tra an toàn PCCC còn chưa cao; việc xây dựng đội ngũ thực hiện công tác tự kiểm tra an toàn PCCC tại các KCN còn hình thức, kiêm nhiệm; việc xây dựng chế độ, quy trình tự kiểm tra an toàn PCCC tại các KCN còn nhiều bất cập. Do đó, công tác tự kiểm tra an toàn PCCC tại các cơ sở trong các KCN trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh hiệu quả và chất lượng không cao, vì vậy nhiều tồn tại, thiếu sót, vi phạm không được phát hiện để khắc phục ngay từ cơ sở. Nguy cơ cháy lớn luôn tiềm ẩn và có thể xảy ra bất cứ lúc nào.

Xuất phát từ tình hình thực tế đó, để công tác tự kiểm tra an toàn PCCC tại các cơ sở trong các KCN trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh thực hiện có hiệu quả, nề nếp cần tập trung triển khai thực hiện tốt các nội dung trọng tâm như sau:

Một là, tập trung tham mưu để xuất Giám đốc Công an tỉnh, UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành nhằm nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC tại các KCN, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện các quy định về PCCC; chú trọng việc phối hợp giữa các sở, ban, ngành và UBND các huyện, Thành

phố trong việc triển khai các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác PCCC nhằm tạo sự thống nhất trong công tác chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn thực hiện nghiêm Luật PCCC.

Hai là, tích cực tuyên truyền nâng cao nhận thức về PCCC cho toàn thể cán bộ, công nhân viên chức trong các KCN. Đổi mới hình thức tuyên truyền theo hướng đa dạng mang tính phổ thông, phổ cập dễ hiểu với mọi tầng lớp nhân dân; chú ý hình thức tuyên truyền, huấn luyện trực tiếp cho các cơ sở có nhiều nguy cơ cháy, nổ, để cán bộ, công nhân viên trong các KCN nắm được và tổ chức thực hiện hiệu quả.

Ba là, huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, các tổ chức chính trị đoàn thể xã hội và quần chúng nhân dân tham gia thực hiện công tác PCCC trong các KCN. Trong đó, Công an tỉnh tiếp tục làm tốt vai trò hướng dẫn các cơ sở duy trì thực hiện nghiêm túc các điều kiện an toàn về PCCC, trọng điểm là việc tổ chức thực hiện công tác tự kiểm tra an toàn PCCC tại cơ sở, thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng nâng cao kiến thức nghiệp vụ PCCC cho doanh nghiệp... Việc xây dựng lực lượng PCCC cơ sở tại các KCN phải chú trọng cả số lượng và chất lượng, đảm bảo thiết thực hiệu quả. Quan tâm đầu tư, trang bị các phương tiện PCCC&CNCH tại chỗ phù hợp với tính chất, đặc điểm của cơ sở và đáp ứng được yêu cầu chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ khi có cháy, nổ, xảy ra.

Bốn là, nâng cao chất lượng, hiệu quả các biện pháp nghiệp vụ PCCC. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tăng cường công tác nắm tình hình, điều tra cơ bản, phân loại cơ sở trong các KCN; nắm bắt kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và chiến lược phát triển kinh tế, xã hội của địa phương để chủ động dự báo sát tình hình cháy, nổ, tai nạn thương tích. Từ đó tham mưu cho các cấp có thẩm quyền ban hành các chủ trương, giải pháp chiến lược về PCCC&CNCH tại các KCN phù hợp với đặc điểm, tình hình địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Năm là, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ kiểm tra an toàn PCCC quản lý địa bàn các KCN và quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị tự kiểm tra an toàn PCCC. ■



ẢNH HƯỞNG CỦA DAO ĐỘNG XE CHỮA CHÁY ĐẾN ĐIỀU KIỆN LÀM VIỆC CỦA NGƯỜI LÁI

Đại tá, TS. NGUYỄN XÃ HỘI

Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

HÀ TRUNG BÌNH

Khoa 1, Trường Đại học PCCC

Trong quá trình xe chữa cháy hoạt động, gia tốc dao động ghế ngồi người lái ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe của người lái. Qua nhiều công trình nghiên cứu, người ta thấy rằng, nếu dao động tác động lên người lái trong thời gian một ngày và liên tục từ năm này sang năm khác thì không chỉ làm giảm năng suất lao động mà còn xuất hiện các bệnh nghề nghiệp. Do đó, vấn đề chống rung cho người lái đang được các nhà khoa học quan tâm. Trong nội dung bài báo này giới thiệu sự ảnh hưởng của gia tốc dao động ghế ngồi theo thời gian tác động trên xe chữa cháy NISSAN – MORITA đến điều kiện làm việc của người lái xe mà cụ thể là ảnh hưởng đến sức khỏe của người lái.

Dịch chuyển thẳng đứng của ghế ngồi được tính theo công thức sau: $z_{gh} = z_0 + l_{gh} \sin \alpha_0$

Trong đó: z_0 - dịch chuyển thẳng đứng của trọng tâm xe, m

l_{gh} - Khoảng cách từ trọng tâm xe đến điểm đặt ghế ngồi. $l_{gh} = 2,65\text{m}$

α_0 - Góc lắc dọc thân xe, rad/s. Do α_0 nhỏ nên ta có: $\sin \alpha_0 \approx \alpha_0$ vì vậy ta có:

$$z_{gh} = z_0 + l_{gh} \alpha_0 \quad (1.2)$$

Gia tốc ghế ngồi được xác định theo công thức sau:

$$\dot{z}_{gh} = \dot{z}_0 + l_{gh} \dot{\alpha}_0 \quad (1.3)$$

với $\dot{z}_0$ là gia tốc dao động thân xe. $\dot{\alpha}_0$ là gia tốc góc lắc dọc thân xe.

Xét dao động của xe chữa cháy NISSAN – MORITA trong mặt phẳng thẳng đứng dọc, ta có hệ phương trình vi phân dao động như sau:

$$\begin{cases} 1. m_0 \ddot{z}_0 + (k_{n1} + k_{n2}) \dot{z}_0 + (c_{n1} + c_{n2}) z_0 + (k_{n1} l_1 - k_{n2} l_2) \dot{\alpha}_0 + \\ \quad + (c_{n1} l_1 - c_{n2} l_2) \alpha_0 - c_{n1} z_1 - k_{n1} \dot{z}_1 - c_{n2} z_2 - k_{n2} \dot{z}_2 = 0; \\ 2. J_{oy} \ddot{\alpha}_0 + (k_{n1} l_1^2 + k_{n2} l_2^2) \dot{\alpha}_0 + (c_{n1} l_1^2 + c_{n2} l_2^2) \alpha_0 + (c_{n1} l_1 - c_{n2} l_2) z_0 \\ \quad + (k_{n1} l_1 - k_{n2} l_2) \dot{z}_0 - c_{n1} l_1 z_1 - k_{n1} l_1 \dot{z}_1 + c_{n2} l_2 z_2 + k_{n2} l_2 \dot{z}_2 = 0; \\ 3. m_1 \ddot{z}_1 + (k_1 + k_{n1}) \dot{z}_1 + (c_{n1} + c_1) z_1 - c_{n1} z_0 - k_{n1} \dot{z}_0 - c_{n1} l_1 \alpha_0 - k_{n1} l_1 \dot{\alpha}_0 = c_1 h_1 + k_1 \dot{h}_1; \\ 4. m_2 \ddot{z}_2 + (k_2 + k_{n2}) \dot{z}_2 + (c_{n2} + c_2) z_2 - c_{n2} z_0 - k_{n2} \dot{z}_0 - c_{n2} l_2 \alpha_0 - k_{n2} l_2 \dot{\alpha}_0 = c_2 h_2 + k_2 \dot{h}_2. \end{cases} \quad (1.4)$$

Trong đó: z_0 - Chuyển dịch của thân xe; z_1 - Chuyển dịch của cầu trước; z_2 - Chuyển dịch của cầu sau; α_0 - Góc lắc dọc của thân xe; h_1 , h_2 - Mấp mô mặt đường được tính theo dạng hàm sin; m_0 , m_1 , m_2 , c_{n1} , c_{n2} , k_{n1} , k_{n2} , c_1 , c_2 , k_1 , k_2 , J_{oy} là các thông số của xe và được xác định theo bảng sau:

TT	Tham số động lực	Đơn vị đo	Giá trị
1	c_1, c_2 : Hệ số độ cứng của lốp trước và lốp sau	N/m	603611
2	c_{n1} : Hệ số độ cứng của nhíp trước	N/m	514248
3	c_{n2} : Hệ số độ cứng của nhíp sau	N/m	638263
4	k_1, k_2 : Hệ số cản giảm chấn của lốp trước và lốp sau	N.s/m	6851
5	k_{n1} : Hệ số cản giảm chấn của giảm xóc cầu trước	N.s/m	4644
6	k_{n2} : Hệ số cản giảm chấn của giảm xóc cầu sau	N.s/m	6644
7	m_0 : Khối lượng được treo của xe đặt tại trọng tâm xe	kg	13200
8	m_1 : Khối lượng cầu trước	kg	650
9	m_2 : Khối lượng cầu sau	kg	950
10	l_1 : Khoảng cách nằm ngang từ trọng tâm O của xe tới	m	2,475

Bảng 1.1: Các tham số động lực của xe chữa cháy NISSAN – MORITA

	tâm cầu trước		
11	l_2 : Khoảng cách nằm ngang từ trọng tâm O của xe tới tâm cầu sau	m	1,650
12	J_{oy} : Mô men quán tính của xe theo trục Oy	kgm ²	64770

Bảng 1.2: Giá trị gia tốc dao động và gia tốc góc lắc dọc thân xe lớn nhất

TT	Vận tốc (km/h)	Gia tốc dao động thân xe (m/s ²)	Gia tốc góc lắc dọc thân xe (rad/s ²)
1	v = 40	1,8	0,94
2	v = 50	2,22	0,98
3	v = 60	2,5	1,02
4	v = 70	2,68	1,06
5	v = 80	2,84	1,08

Để đánh giá ảnh hưởng của gia tốc dao động ghế ngồi người lái, người ta dựa vào chỉ tiêu độ rung cho phép của Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 5126 – 90 [1]. Đối với xe khi làm nhiệm vụ chữa cháy, thời gian làm việc trong một ngày là 8 tiếng. Tuy nhiên, không phải toàn bộ thời gian này xe chữa cháy đều di chuyển trên đường mà trong thực tế, trong nội thành các Thành phố lớn, xe cũng chỉ chạy trong khoảng thời gian 10 ÷ 20 phút, còn ở các địa phương do bán kính hoạt động lớn nên xe có thể chạy trong khoảng thời gian 60 phút hoặc hơn nữa. Sau đây ta khảo sát thời gian tác động của dao động trong vòng 20 phút. Theo [1], xe chữa cháy khi hoạt động được phân loại là rung loại 1 và quan hệ giữa thời gian tác động rung với giá trị rung cho phép khi thời gian này không vượt quá 480 phút được xác định theo công thức sau:

$$U_T = U_{480} \sqrt{\frac{480}{T_R}}, \text{ m/s}^2 \quad (1.5)$$

Trong đó:

U_T – Mức rung cho phép khi làm việc trong T_R phút, m/s²;

U_{480} – Mức rung đối với thời gian 480 phút, m/s²;

T_R – Thời gian tiếp xúc với rung trong ngày, phút.

Tần số tác động trong giới hạn nhạy cảm nhất với dao động của con người là 4÷8Hz và theo (1) ta có $U_{480} = 0,79\text{m/s}^2$. Thay vào công thức (1.5), ta xác định được mức rung cho phép khi làm việc trong thời gian 20 phút đối với xe chữa cháy NISSAN – MORITA là 3,87m/s². Dựa vào kết quả khảo sát gia tốc dao động thân xe và gia tốc góc lắc dọc của thân xe (Bảng 1.2) và công thức (1.3), ta xác định được giá trị gia tốc dao động ghế ngồi người lái của xe chữa cháy NISSAN – MORITA.

Sau khi có kết quả tính toán gia tốc dao động ghế ngồi, ta tiến hành so sánh với giá trị rung cho phép và được thể hiện như trong bảng 1.3.

TT	Vận tốc (km/h)	Gia tốc dao động ghế ngồi (m/s ²)	Gia trị rung cho phép (m/s ²)	So sánh
1	v = 40	4,29	3,87	Lớn hơn 1,11 lần
2	v = 50	4,82		Lớn hơn 1,25 lần
3	v = 60	5,20		Lớn hơn 1,34 lần
4	v = 70	5,50		Lớn hơn 1,42 lần
5	v = 80	5,70		Lớn hơn 1,47 lần

Bảng 1.3: So sánh giữa biên độ gia tốc dao động ghế ngồi và giá trị rung cho phép

(Xem tiếp trang 35)

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN CHÚ Ý KHI TRIỂN KHAI QUY ĐỊNH VỀ ĐIỀU LỆNH KIỂM

Ngày 21/11/2013, Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư số 63/2013/TT-BCA quy định về Điều lệnh kiểm tra của Cảnh sát PCCC. Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11/01/2014 và thay thế Điều lệ công tác của cán bộ kiểm tra kỹ thuật an toàn PCCC ban hành kèm theo Quyết định số 107 C11/C23-P4 ngày 01/7/1986 của Tổng cục Cảnh sát nhân dân. Thông tư gồm: 3 Chương, 14 Điều quy định đầy đủ về nội dung, nguyên tắc, kế hoạch kiểm tra PCCC; bố trí cán bộ kiểm tra PCCC quản lý địa bàn, cơ sở; chế độ thông tin báo cáo; tiêu chuẩn, chức trách, nhiệm vụ và quyền hạn của cán bộ kiểm tra PCCC.

Ngày 12/12/2013, Tổng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội có Công văn số 4808/C61-C66 về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 63/TT-BCA ngày 21/11/2013 của Bộ Công an. Công văn đề nghị các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể và tổ chức quán triệt đầy đủ nội dung quy định của Thông tư đến toàn thể cán bộ, chiến sỹ, đặc biệt là cán bộ làm nhiệm vụ kiểm tra về PCCC, cán bộ lãnh đạo, chỉ huy trực tiếp cán bộ kiểm tra PCCC, lãnh đạo Công an các cấp, các đơn vị nghiệp vụ có liên quan. Thông tư được ban hành đánh dấu lực lượng thực hiện nhiệm vụ kiểm tra an toàn PCCC có văn bản chính thức quy định về trình tự, thủ tục, nhiệm vụ thực hiện bởi từ năm 1986 tới nay vẫn đang thực hiện theo Điều lệ tạm thời. Như vậy, từ 11/1/2014, Thông tư số 63/2013/TT-BCA chính thức có hiệu lực thi hành, góp phần chuẩn hóa việc thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về PCCC của lực lượng Cảnh sát PCCC. Để Thông tư số 63/2013/TT-BCA triển khai thực hiện có hiệu quả, cần hiểu rõ và thực hiện đúng một số vấn đề sau đây:

Thứ nhất, Điều 5 Thông tư quy định tiêu chuẩn cán bộ làm công tác kiểm tra PCCC tốt nghiệp Trung cấp PCCC trở lên hoặc tốt nghiệp Đại học trong và ngoài ngành Công an, có kiến thức về PCCC; thời gian công tác trong lực lượng Công an nhân dân tối thiểu là một năm; được tập huấn nghiệp vụ về công tác kiểm tra PCCC. Trường hợp tốt nghiệp Đại học trong và ngoài ngành Công an vẫn đủ tiêu chuẩn làm công tác kiểm tra PCCC, nhưng phải được bồi dưỡng nghiệp vụ ở Trường Đại học PCCC hoặc các lớp ngắn hạn, tập huấn về PCCC kết hợp với tự nghiên cứu và học hỏi kiến thức về PCCC. Các yêu cầu khác như: thời gian công tác trong lực lượng Công an nhân dân, được tập huấn về công tác kiểm tra PCCC là tiêu chí cần đạt được của cán bộ kiểm tra. So với quy định của Điều lệ công tác của cán bộ kiểm tra kỹ thuật an toàn PCCC thì tiêu chí này có giảm như trước đây quy định là phải Chuẩn úy trở lên, là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam. Nguyên nhân là do học viên hệ Trung cấp không đạt được tiêu chuẩn đầu ra phải là Đảng viên, hơn nữa để nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra an toàn PCCC theo chuyên ngành như: điện,

xăng dầu cần tuyển dụng một số cán bộ ngành ngoài và những người này cũng chưa đứng trong hàng ngũ của Đảng. Tuy nhiên, qua thực tế công tác kiểm tra an toàn PCCC cho thấy, để nâng cao hiệu quả công tác này, khi bổ nhiệm Cảnh sát kiểm tra, người được bổ nhiệm cần có thời gian tập sự tối thiểu là 01 năm, phải qua thời gian công tác chữa cháy, áp dụng cho cả những người tốt nghiệp trong và ngoài ngành Công an. Nhiều đồng chí trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra an toàn PCCC còn rất ngỡ ngàng do chưa tiếp cận nhiều thực tế như: kiến thức về phương tiện chữa cháy, đội hình chữa cháy, tổ chức huấn luyện... Hơn nữa, thời gian tập sự kiểm tra là thời gian quan trọng để thử sức chịu đựng áp lực của công tác kiểm tra như: chỉ tiêu kiểm tra, chuyên đề... Cán bộ kiểm tra an toàn PCCC cần phải có Quyết định bổ nhiệm, hàng năm cần phải được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực công tác chuyên môn.

Thứ hai, Điều 6 quy định bố trí cán bộ kiểm tra PCCC quản lý theo địa bàn, cơ sở. Quy định phân công quản lý theo địa bàn: 01 cán bộ kiểm tra PCCC phụ trách không quá 02 đơn vị cấp huyện, quận, thị xã, Thành phố thuộc tỉnh nhằm mục đích tạo điều kiện thuận lợi về thời gian cho thực hiện nhiệm vụ quản lý PCCC đối với các cơ sở, chuyên đề, chuyên ngành nằm trên địa bàn. Quy định phân công quản lý theo cơ sở: 01 cán bộ kiểm tra PCCC quản lý không vượt quá 70 cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC (trong đó, số cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ không vượt quá 25% trong tổng số 70 cơ sở) nhằm mục đích giúp cho cán bộ kiểm tra có điều kiện nắm chắc, chuyên sâu theo dõi, quản lý các cơ sở. Trong thực tế với 70 cơ sở, trong đó 25% là cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ thì theo quy định tại Điểm c, Khoản 3, Điều 19, Nghị định số 35/2003/NĐ-CP, số lần kiểm tra định kỳ tối đa của Cảnh sát PCCC là 175 lần/năm ($25\% \times 70 \times 4 \text{ lần/năm} + 75\% \times 70 \times 2 \text{ lần/năm} = 175$). Tuy nhiên, việc kiểm tra an toàn PCCC với đối tượng là nhà nghỉ, khách sạn, cửa hàng kinh doanh khí dầu mỏ... không mất quá nhiều thời gian trong một lần kiểm tra do diện tích nhỏ hẹp, các thông số kỹ thuật đánh giá nguy hiểm có thể tính toán được ngay. Bên cạnh đó, Cảnh sát PCCC là lực lượng vũ trang, có nhiệm vụ ứng trực sẵn sàng chiến đấu, do vậy, hiểu 01 cán bộ kiểm tra PCCC quản lý không vượt quá 70 cơ sở là căn cứ để định biên bố trí Cảnh sát kiểm tra chứ không phải là căn cứ để phân công cán bộ.

Thứ ba, Điều 11 Thông tư quy định nhiệm vụ của cán bộ kiểm tra PCCC. Nhiệm vụ của Cảnh sát kiểm tra an toàn PCCC được quy định rất đầy đủ trong đó có một số nhiệm vụ cần làm rõ nội dung thực hiện như nhiệm vụ kiểm tra việc ban hành nội quy PCCC, điều kiện an toàn PCCC, hướng dẫn cơ sở, thôn ấp lập và thực tập phương án chữa cháy, phương án thoát nạn, cứu người, cứu tài sản, đề xuất các giải pháp kỹ thuật PCCC. Đây là nhiệm

THỰC HIỆN THÔNG TƯ SỐ 63/2013/TT-BCA TRA CỦA CẢNH SÁT PCCC

ThS. LƯƠNG KHẮC VỌNG
Khoa 2, Trường Đại học PCCC

vụ mà trong quá trình thực hiện Cảnh sát kiểm tra an toàn PCCC còn lúng túng, chưa sâu sát. Quá trình kiểm tra việc ban hành nội quy PCCC của người đứng đầu cơ sở cần tập trung vào nội dung nội quy theo hướng dẫn tại Điểm 1, Mục III, Thông tư số 04/2004/TT-BCA. Nội quy an toàn về PCCC gồm: Quy định việc quản lý, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, chất dễ cháy và thiết bị, dụng cụ có khả năng sinh lửa, sinh nhiệt; quy định những hành vi bị cấm và những việc phải làm để ngăn chặn, phòng ngừa cháy, nổ; quy định việc bảo quản, sử dụng hệ thống, thiết bị, phương tiện PCCC; quy định cụ thể những việc phải làm khi có cháy, nổ xảy ra. Về kiểm tra điều kiện an toàn PCCC, trong quá trình kiểm tra chưa đối chiếu cụ thể đến từng văn bản quy định như với hệ thống điện có tiêu chuẩn về điện; chống sét đối chiếu với tiêu chuẩn chống sét; xăng dầu đối chiếu với tiêu chuẩn về xăng dầu... Về phương án chữa cháy, phương án thoát nạn, cứu người, cứu tài sản của cơ sở chưa hướng dẫn để cơ sở xây dựng phương án riêng do lực lượng, phương tiện của cơ sở thực hiện các nhiệm vụ. Phương án chữa cháy phải có các nội dung như: Giả định tình huống cháy; dự kiến phương tiện lực lượng tham gia chữa cháy; dự kiến nguồn nước phục vụ cho chữa cháy; dự kiến triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy. Phương án cứu người, tài sản có các nội dung như: dự kiến lực lượng để cứu người, cứu tài sản; dự kiến nơi tập kết người và tài sản cứu được; dự kiến người trông nom người bị nạn và tài sản cứu được; dự kiến người và phương tiện đưa người bị nạn đi cấp cứu tại các cơ sở y tế. Phương án chống cháy lan có các nội dung như: Dự kiến các công trình, nhà cửa cần phá dỡ để tạo khoảng cách; dự kiến những công trình, nhà cửa cần được bảo vệ bằng cách phun nước, đập tàn rơi xuống từ đám cháy; dự kiến lực lượng tham gia phương án chống cháy lan. Chỉ khi phương án có đủ 3 nội dung này, sơ đồ phương án được treo ở nơi dễ thấy và do toàn bộ lực lượng, phương tiện của cơ sở thực hiện thì mới có thể chủ động dập tắt đám cháy ngay khi nó mới phát sinh, phát triển. Về đề xuất các giải pháp kỹ thuật PCCC là trên cơ sở thực tiễn hiện có so với yêu cầu đảm bảo an toàn PCCC của loại hình cơ sở để xuất các giải pháp kỹ thuật sao cho đảm bảo an toàn PCCC, ngăn chặn cháy lan. Làm rõ được vấn đề này góp phần giúp cho công tác kiểm tra an toàn PCCC của Cảnh sát kiểm tra sâu sát, hiệu quả, bên cạnh đó mỗi cơ sở sẽ chủ động hơn trong việc giải quyết tình huống khi có cháy, nổ xảy ra.

Thứ tư, Điều 12 Thông tư quy định cán bộ kiểm tra an toàn PCCC có thẩm quyền quyết định tạm đình chỉ hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, cá nhân khi các hoạt động này có nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ theo quy định của pháp luật. Đến nay, Luật Xử phạt vi phạm hành chính đã có hiệu lực thi hành quy định đình chỉ hoạt động có thời hạn là một hình thức xử phạt vi phạm hành chính (Điểm c, Khoản 1,

Điều 21). Tuy nhiên, trong công tác PCCC, hiện đang áp dụng theo quy định của Điều 29, Luật PCCC và Điều 20, 21, Nghị định số 35/2003/NĐ-CP quy định về tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân không đảm bảo an toàn PCCC. Vấn đề này cần hiểu rõ tạm đình chỉ ở đây là tạm đình chỉ hành vi vi phạm hành chính có nguy cơ dẫn đến hậu quả cháy, nổ xảy ra để thực hiện các biện pháp xử lý có hiệu quả nhằm ngăn ngừa cháy, nổ xảy ra, không để hành vi vi phạm tiếp diễn. Hình thức đình chỉ hoạt động có thời hạn là hình thức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC mà người có thẩm quyền áp dụng từ Trưởng phòng trở lên. Để thực hiện đúng chức trách nhiệm vụ của Cảnh sát kiểm tra cần lưu ý đến thẩm quyền được quy định ở những văn bản khác để trong quá trình thi hành công vụ thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình.

Thứ năm, về các căn cứ phục vụ nhiệm vụ kiểm tra. Hiện nay, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật đã có tuy nhiên vẫn còn nhiều vướng mắc trong công tác này đặc biệt trong thực hiện các tiêu chuẩn. Luật và Quy chuẩn ngay sau khi ban hành đều được đăng trên công báo và các phương tiện thông tin đại chúng song các tiêu chuẩn lại không phổ biến. Do vậy, việc các cơ sở không thực hiện đúng tiêu chuẩn PCCC là điều dễ hiểu và đó cũng là vấn đề gây khó khăn cho công tác kiểm tra an toàn PCCC do cơ sở nắm được nên không thực hiện. Trong khi đó, theo Khoản 1, Điều 6, Nghị định số 35/2003/NĐ-CP quy định "Tiêu chuẩn về PCCC của Việt Nam là tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng gồm tiêu chuẩn Việt Nam và tiêu chuẩn ngành có liên quan hoặc chuyên về PCCC". Vì vậy, về phía Cảnh sát kiểm tra an toàn PCCC trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cần phổ biến các văn bản đặc biệt là các tiêu chuẩn, quy chuẩn có liên quan công tác đảm bảo an toàn PCCC của cơ sở đồng thời cơ quan quản lý có kiến nghị để các tiêu chuẩn được phổ cập trên phương tiện thông tin đại chúng. Chỉ có như vậy, công tác quản lý Nhà nước về PCCC mới được thực hiện đúng mục đích, đúng nội dung, đạt hiệu quả.

Công tác đảm bảo an toàn PCCC được xác định với phương châm "tích các phòng ngừa không để nạn cháy xảy ra; sẵn sàng chữa cháy kịp thời, hiệu quả". Thực hiện được phương châm này trong công tác PCCC đặt ra yêu cầu phải thực hiện tốt công tác kiểm tra an toàn PCCC. Thực hiện theo Thông tư số 63/2013/TT-BCA quy định về điều lệnh kiểm tra của Cảnh sát PCCC góp phần giải quyết vấn đề này. Một số giải pháp được mạnh dạn đề đạt trong ngay trong những ngày đầu Thông tư có hiệu lực góp phần vào việc thực hiện Thông tư có nề nếp, đạt hiệu quả. ■

NGHIÊN CỨU MỘT SỐ YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN KHẢ NĂNG SINH KHÔI CỦA VẬT LIỆU GỖ

TS. KHÚC QUANG TRUNG

Khoa 2, Trường Đại học Phòng Cháy Chữa Cháy

NGUYỄN ANH QUYÊN - NGUYỄN NGỌC DƯƠNG

Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh

Tính từ đầu năm 2005 đến nay, cả nước đã xảy ra trên 327 vụ cháy tại các cơ sở gia công, chế biến gỗ gây thiệt hại lớn: về người chết 4 người và bị thương 27 người, về tài sản khoảng 208,583 tỷ đồng. Trong các đám cháy, nguyên nhân chính gây chết người là do hít phải lượng lớn khói và khí độc. Đặc biệt, các đám cháy vật liệu gỗ thường gây cháy lan nhanh và khả năng sinh khói cao. Khả năng sinh khói của vật liệu gỗ phụ thuộc vào nhiều yếu tố như: Độ dày của mẫu, độ ẩm và vật liệu đệm phủ lên mẫu. Chính vì vậy, chúng tôi đã nghiên cứu một số yếu tố ảnh hưởng đến khả năng sinh khói của vật liệu gỗ trên cơ sở thiết bị Smoke density chamber (SDC) tại Trường Đại học Phòng cháy Chữa cháy.

Đồ gỗ ngày càng được sử dụng phổ biến không chỉ ở Việt Nam mà còn được ưa chuộng trên toàn thế giới. Theo khảo sát mới đây của Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam (Viforest), nhu cầu sử dụng đồ gỗ nội thất của thị trường nội địa có thể lên tới 1 tỷ USD/năm. Đối với các khách sạn từ ba sao trở lên, mỗi năm nhu cầu về đồ gỗ vào khoảng 18-20 triệu đồng/phòng. Tại Thành phố Hồ Chí Minh, nhu cầu về đồ gỗ của các hộ gia đình trong một năm là 6 triệu đồng, còn ở Hà Nội con số này là 3 triệu đồng. Như vậy, nhu cầu về việc sử dụng vật liệu gỗ là rất lớn và phổ biến, chúng ta có thể dễ dàng gặp vật liệu gỗ ở mọi nơi. Tuy nhiên, gỗ là vật liệu có tính nguy hiểm cháy, nổ cao và tỏa ra nhiều khói và khí độc khi cháy, gây những thiệt hại lớn về tài sản cũng về tính mạng, sức khỏe con người. Trên thực tế, các vụ cháy liên quan đến gỗ thường cháy lan mạnh, khả năng sinh khói cao và nhiều gây cản trở cho công tác chữa cháy và thoát nạn cho người trong điều kiện cháy. Chính vì vậy, chúng tôi đã xác định khả năng sinh khói của một số loại vật liệu gỗ như: gỗ thông, gỗ xoan đào và gỗ trơ chỉ. Bên cạnh đó, nhóm nghiên cứu cũng đã khảo sát một số yếu tố ảnh hưởng đến khả

năng sinh khói của vật liệu gỗ bằng thiết bị Smoke density chamber (SDC).

Nguyên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng sinh khói của vật liệu gỗ, chúng tôi lựa chọn nguyên liệu là các loại gỗ sau:

- Gỗ thông: Với giá thành rẻ, chất lượng tốt, đặc biệt vân gỗ thông rất đẹp nên sản phẩm gỗ thông rất được ưa chuộng sử dụng làm đồ gỗ nội thất: Bàn, ghế, tủ, giường. Ngoài ra, dụng gỗ thông còn được sử dụng để lát nền mang đến cho ngôi nhà sự đẹp, sang trọng.

- Gỗ xoan đào: là loại gỗ lớn và quý, được dùng đóng đồ gỗ phổ biến hiện nay. Ở Việt Nam, cây xoan đào phân bố chủ yếu ở các tỉnh miền núi phía Bắc như: Lạng Sơn, Sơn La, Lai Châu, Hà Giang, Quảng Ninh... và một số khu vực khác của Tây Nguyên.

- Gỗ chò chỉ: Gỗ chò chỉ vàng nhạt hay hơi hồng, rất bền, chịu nước, chịu chôn vùi, dùng làm cột nhà, để xây dựng và đóng đồ đạc. Dạng đẹp, có thể làm cây đường phố.

- Gỗ keo: Nguồn gỗ keo hiện nay là khá phổ biến trên thị trường. Gỗ keo được sử dụng vào sản xuất các sản phẩm gia dụng công nghiệp và dân dụng.

Đối với thiết bị đo khả năng sinh khói, chúng tôi lựa chọn thiết bị SDC.

SDC có cấu tạo gồm: đầu đo quang; bộ phát xạ nhiệt hình cón; đầu đốt; tấm chắn thổi khí; hệ quang ở sàn.

Nguyên lý làm việc của thiết bị SDC dựa trên tính chất làm yếu dòng ánh sáng khi đi qua khói tạo nên trong quá trình phân huỷ nhiệt hoặc cháy của vật liệu. Giá trị làm yếu dòng ánh sáng được đo nhờ hệ thống đo lường quang học.

Quy trình thực nghiệm được chúng tôi tiến hành như sau:

1. Chuẩn bị mẫu.
2. Kiểm tra rò rỉ (độ kín).
3. Chuẩn nhiệt lò.
4. Chuẩn độ nhân quang.
5. Nhấn load cell, bỏ mẫu ban đầu ra bắt đầu đưa mẫu thử chưa có vật liệu cần đo vào và đưa vào vị trí tâm giá đỡ (yêu cầu chính xác vì có ảnh hưởng đến độ chính

xác của phép đo), nhấn load cell và tare để chuẩn giá trị khối lượng là 0.

5. Bắt đầu đưa mẫu thử có chứa vật liệu cần đo vào và đóng cửa SDC, đóng cả lower vent và upper vent.

6. Bắt đầu đo bằng cách thực hiện đồng thời nhấn ignition và nhấn công tắc chân sau khi màn hình phần mềm hiển thị ready (buồng đo ổn định ở nhiệt độ $32 \pm 3^\circ\text{C}$).

7. Thời gian tiến hành đo phụ thuộc vào thiết lập (mặc định là $600\text{s} = 10'$).

8. Sau khi phép đo kết thúc, nhấn ignition, lower vent (upper vent sẽ tự động mở) và nhấn extraction (thoát khí).

9. Nhấn ok -> record -> ok.

10. Vào phần print report -> nhấn print để bắt đầu in kết quả.

Nhóm nghiên cứu đã tiến hành thử nghiệm xác định khả năng sinh khói của 04 vật liệu gỗ: gỗ thông, gỗ chò chỉ, gỗ xoan đào và gỗ keo với cùng một điều kiện thực nghiệm. Kết quả được thể hiện trên hình 3. Kết quả chỉ ra rằng, mẫu gỗ thông có hệ số sinh khói cao hơn nhiều so với hệ số sinh khói của 3 mẫu gỗ còn lại. Chính vì vậy, nhóm nghiên cứu đã lựa chọn mẫu gỗ thông để nghiên cứu các ảnh hưởng của



Hình 1. Thiết bị SDC xuất xứ từ Anh được lắp đặt và vận hành Trường Đại học PCCC.

một số yếu tố (độ ẩm, độ dày và vật liệu đệm) đến khả năng sinh khói khi cháy

của gỗ.

Để nghiên cứu ảnh hưởng độ dày của mẫu đến khả năng sinh khối của vật liệu, chúng tôi tiến hành nghiên cứu với các mẫu gỗ thông với bề dày khác nhau. Kết quả chỉ ra trên hình 4. Kết quả chỉ ra rằng, bề dày của mẫu gỗ thông càng nhỏ thì khả năng sinh khối càng lớn. Như vậy, quá trình cháy của vật liệu gỗ được thể hiện bằng sự cháy các sản phẩm khí thoát ra khi gỗ bị phân hủy nhiệt, quá trình cháy gỗ mang đặc tính cháy bề mặt. Xuất phát từ một điểm có tác động nhiệt mạnh, sự cháy bắt đầu và tiếp tục cho đến khi có đủ lượng không khí cũng như nhiệt lượng cháy không phân tán mà tiếp tục làm nóng các phần mới của gỗ đến nhiệt độ bắt cháy. Trong trường hợp vật liệu gỗ có độ dày lớn, lớp gỗ bề mặt trực tiếp bị nung nóng bị than hóa và theo thời gian lớp than hóa sẽ ngày càng dày lên cùng với tính dẫn nhiệt kém hơn so với gỗ nên lớp than này lại có tác dụng bảo vệ các phần gỗ ở bên trong không bị bắt cháy và hòa tan. Nếu có chỉ diễn ra quá trình cháy âm ỉ ở bên trong, lượng khói thoát ra là rất nhỏ. Do đó, các vật liệu gỗ có độ dày càng lớn thì khả năng sinh khối càng giảm.

Khi độ ẩm của vật liệu tăng làm giảm tính chất nhiệt kỹ thuật, giảm cường độ, độ bền và làm tăng thể tích của nó. Trong điều kiện cháy, vật liệu gỗ có độ ẩm cao khi bị đốt nóng, giai đoạn đầu chủ yếu là do mất nhiệt chi phí để làm hơi ẩm thoát ra khỏi lớp bề mặt vật liệu, do đó vận tốc phân hủy gỗ bị giảm xuống, khiến khả năng sinh khối của vật liệu giảm. Ngoài ra, hơi nước theo dòng đối lưu tự nhiên đi vào vùng cháy làm giảm nhiệt độ của ngọn lửa, khả năng bức xạ của nó bị giảm xuống kéo theo quá trình than hóa và sinh khối giảm đáng kể. Do đó, đối với các vật liệu gỗ có độ ẩm càng cao thì lượng khói sinh ra cũng sẽ giảm đáng kể trong thời gian đầu khi bị nhiệt phân hủy.

Trong thực tế, vật liệu đệm được sử dụng rất đa dạng như dân, che phủ gỗ để trang trí, bảo vệ cho gỗ bằng cách ngâm tẩm dung dịch, sơn vecni, sơn chống cháy hay đơn giản chỉ là sơn thông thường. Nếu vật liệu đệm không cháy có hệ số dẫn nhiệt lớn hơn chất cháy thì nó sẽ tăng cường độ dòng nhiệt truyền từ ngọn lửa tới bề mặt chất cháy, xuống chiều sâu của pha rắn và ngược lại. Điều đó làm giảm độ tăng nhiệt độ của lớp bề mặt gỗ và kéo theo giảm khả năng sinh khối của vật liệu gỗ. Mặt khác, các vật liệu đệm có hệ số dẫn nhiệt thấp khi phủ lên bề mặt gỗ có tác dụng ngăn cản sự tiếp xúc của oxy trong không khí cũng như

nhiệt tác động từ ngọn lửa đến bề mặt gỗ. Vật liệu đệm hay có thể nói là những tấm màng bao phủ trên bề mặt gỗ có thể bị phân hủy khi có cháy và tỏa ra rất nhiều chất khí không cháy có tác dụng đẩy khí oxy trong không khí ra xa bề mặt gỗ, làm giảm lượng khói sinh ra. Tuy theo tính chất hóa lý của bản thân vật liệu đệm cũng với hệ số dẫn nhiệt và sự bám dính của vật liệu đệm trên bề mặt gỗ thì mỗi loại vật liệu đệm có thể là tác nhân làm tăng lên hay giảm đi khả năng sinh khối của vật liệu gỗ.

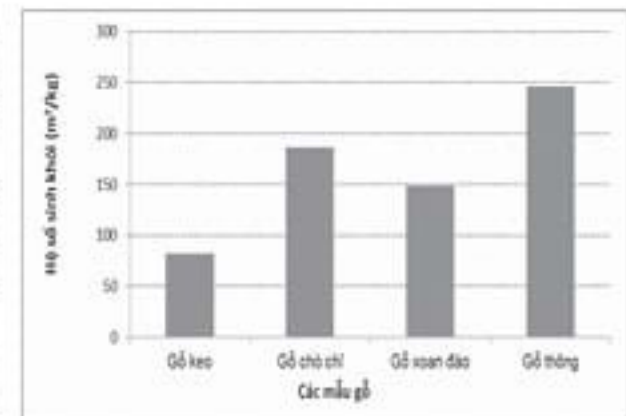
Sau khi nghiên cứu khả năng sinh khối của các vật liệu gỗ, kết quả thu được cho thấy, gỗ thông sau khi đốt có khả năng sinh khối nhiều nhất. Bên cạnh đó, nhóm nghiên cứu cũng đã tiến hành khảo sát các yếu tố ảnh hưởng tới khả năng sinh khối của vật liệu gỗ và kết quả thấy rằng: Độ ẩm càng cao khả năng sinh khối của vật liệu gỗ càng giảm; Độ dày càng lớn khả năng sinh khối của vật liệu gỗ càng giảm; Khả năng sinh khối của gỗ còn phụ thuộc vào hệ số dẫn nhiệt và độ bám dính của vật liệu gỗ. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

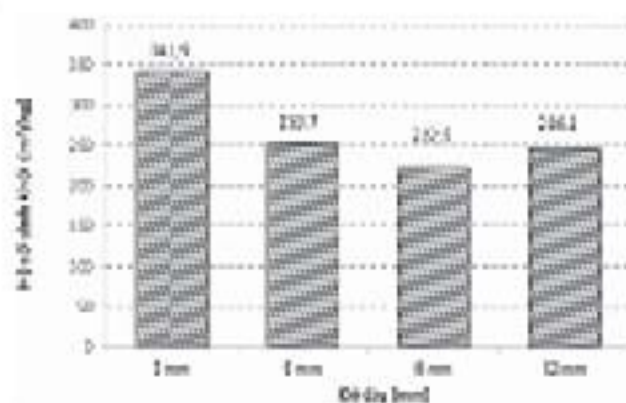
1. Đặng Tùng, Đào Quốc Hợp, Cao Đức Phong, Giáo trình "Lý thuyết quá trình cháy – Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy", NXB Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội – 2004.
2. <http://www.fire-testing.com>
3. Tiêu chuẩn ISO 5660-2: reaction to fire tests – heat release, smoke production and mass loss rate – part 2: smoke production rate (dynamic measurement).
4. Trịnh Thế Dũng, Giáo trình "Vật liệu xây dựng trong điều kiện cháy" – Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy, NXB Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội – 2002.
5. Tiêu chuẩn ISO 5659-2: Smoke Density Test



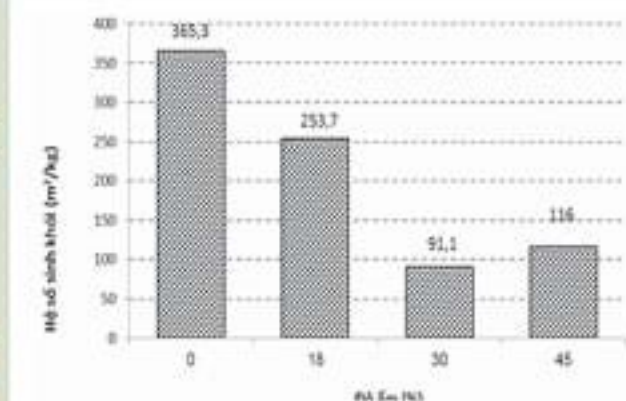
Hình 2. Quy trình xác định khả năng sinh khối của vật liệu gỗ trên thiết bị DSC.



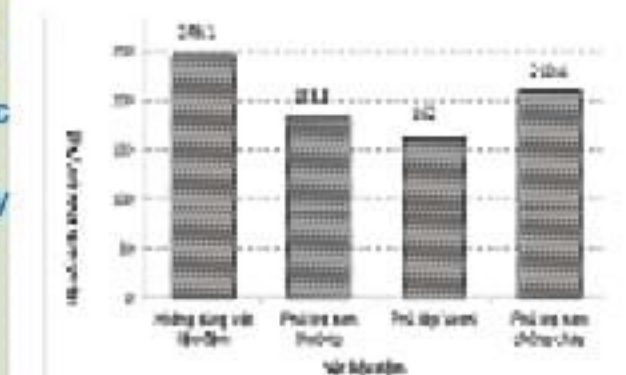
Hình 3. Kết quả khả năng sinh khối của một số vật liệu gỗ.



Hình 4. Ảnh hưởng bề dày của mẫu đến khả năng sinh khối của vật liệu gỗ.



Hình 5. Ảnh hưởng độ ẩm của mẫu đến khả năng sinh khối của vật liệu gỗ.



Hình 6. Ảnh hưởng vật liệu đệm của mẫu đến khả năng sinh khối của vật liệu gỗ.

CÁCH SỬ DỤNG DẦU BÔI TRƠN cho động cơ xe, máy bơm chữa cháy

TS. TRẦN ĐÔNG HÙNG

Khoa 1, Trường Đại học PCCC

Cô người cho rằng cần phải thay dầu sau khoảng 3.000km, số khác là 4.000km, 5.000km hoặc 10.000km. Tất cả đều có thể đúng, nếu xét ở một mặt nào đó. Định kỳ thay dầu thường phụ thuộc vào nhiều yếu tố như: đời xe (năm sản xuất xe), chủng loại xe, điều kiện đường xá và khí hậu, thói quen vận hành của lái xe. Với xe cũ hoặc vận hành trong điều kiện đường xấu, nhiều dốc, ẩm ướt hoặc bụi bẩn; xe chạy trong thành phố với chế độ chạy/dừng liên tục, tốc độ không ổn định hoặc xe chữa cháy làm việc trong điều kiện khắc nghiệt do đứng tại chỗ để chữa cháy, thực tập phương án chữa cháy thì cần thay dầu sớm hơn. Với người sử dụng có thói quen lái xe nhẹ nhàng, tức là tăng tốc từ từ và không phanh gấp có thể góp phần kéo dài thời gian sử dụng dầu.

Thông tin về định kỳ thay dầu có thể tìm thấy trong sách Hướng dẫn sử dụng xe ô tô nói chung và máy bơm chữa cháy nói riêng.

Trong đó, nhà chế

tạo khuyến nghị định kỳ chuẩn cho điều kiện vận hành bình thường và có chủ thích định kỳ rút ngắn cho các điều kiện bất lợi như được đề cập ở trên.

Trong động cơ, dầu nhờn có nhiều tác dụng như giảm tổn thất ma sát ở các bề mặt tiếp xúc, làm mát các bề mặt tiếp xúc, làm kín các khe hở giữa các chi tiết tiếp xúc, tẩy rửa các cặn bẩn lắng đọng trên bề mặt tiếp xúc, tránh hiện tượng oxy hóa dẫn đến hạn gỉ. Tuy nhiên, tác dụng cơ bản nhất của nó vẫn là giảm ma sát nên độ nhớt là chỉ tiêu có ảnh hưởng quan trọng nhất đến chất lượng của dầu nhờn.

Trên thị trường dầu nhờn hiện tại rất phong phú về chủng loại, thương hiệu cũng như giá cả. Có thể kể đến một vài thương hiệu lớn trên thế giới như: Mobil, BP, Shell, Motul, Amalie, Castrol, Caltex... Để lựa chọn được sản phẩm phù hợp, cần dựa theo 2 thông số là: cấp chất lượng API và cấp độ nhớt SAE của dầu.

Cấp chất lượng (còn gọi là phẩm cấp hoặc cấp hiệu năng) API-American Petroleum Institute (Viện dầu mỏ Mỹ) dùng để phân loại chất lượng của nhớt động cơ xăng và diesel. Cấp hiệu năng API của nhớt động cơ xăng được ký hiệu là: SA, SB, SC, SD, SE, SF, SG, SH, SI, SJ, SK, SL, SM, SN. Cấp chất lượng API của

nhớt động cơ diesel được phân thành từ: CA, CB, CC, CD, CD-II, CE, CF-2, CF-4, CG-4, CH, CI, CJ. Trong đó, chữ cái cuối cùng dùng để phân biệt các cấp và được xếp theo bảng chữ cái, chữ cái càng đứng sau thì biểu thị chất lượng càng cao hơn, số 2 biểu thị cho loại nhớt dành cho động cơ 2 thì, số 4 biểu thị cho loại nhớt dành cho động cơ 4 thì.

Các cấp chất lượng API mới nhất hiện nay như API SN hay API CJ-4 được đánh giá theo các chỉ tiêu như: khả năng bảo vệ động cơ (tính năng chống cặn bám, chống mài



mòn...), tiết kiệm nhiên liệu (độ nhớt thấp, đa cấp), kéo dài định kỳ sử dụng nhớt và phin lọc (chống ô-xy hóa, phân tán cặn), bảo vệ thiết bị xử lý khí xả...

Để đáp ứng yêu cầu của các loại xe nội chung, xe máy bơm chữa cháy nổi riêng, cần lựa chọn các cấp chất lượng càng cao càng tốt như API SJ, API SL hay API SM, API SN cho động cơ xăng và API CF-4, API CH-4 hay API CI-4 cho động cơ diesel. Các nhà sản xuất thường dùng màu nắp, màu bao bì hay màu nhãn khác nhau cho các sản phẩm có phẩm cấp khác nhau.

Cấp độ nhớt SAE-Society of Automotive Engineers (Hiệp hội kỹ sư ôtô) biểu thị cho độ đặc - loãng của dầu bôi trơn được đo bằng centistock (cSt) ở 100°C là chỉ tiêu quan trọng liên quan đến tổn hao ma sát, như SAE 20, 30, 40, 50 và 60. Dầu có độ nhớt thấp dễ di chuyển hơn so với dầu có độ nhớt cao. Ngoài ra, do trọng lượng của các phân tử cấu thành nên dầu nhờn có liên quan trực tiếp đến độ nhớt của nó nên người ta thường gọi thành dầu nặng hay dầu nhẹ. Dầu nhẹ dùng để chỉ loại có độ nhớt thấp, dầu nặng chỉ dầu có độ nhớt cao. Trên thực tế, dầu nhẹ dễ bơm và luân chuyển qua động cơ nhanh hơn. Ngược lại, dầu nặng thường có độ nhớt cao, di chuyển chậm hơn nên có áp suất cao hơn nhưng lưu lượng dầu qua bơm lại thấp hơn.

Dầu nhờn bôi trơn có đặc tính là độ nhớt luôn thay đổi theo nhiệt độ, tức là sẽ đặc lại khi nhiệt độ xuống thấp và ngược lại sẽ loãng ra khi nhiệt độ tăng. Các loại nhớt đơn cấp chỉ bảo đảm là đạt độ nhớt ở nhiệt độ cao như yêu cầu để bôi trơn động cơ. Còn khi nhiệt độ xuống thấp (khi động cơ chưa hoạt động) thì dầu đơn cấp có thể quá đặc gây khó khăn cho việc khởi động và lưu thông dầu nhớt đến các bộ phận động cơ. Khắc phục nhược điểm này, các loại dầu nhớt có độ nhớt đa cấp như SAE 10W-30, 15W-40 và 20W-50 được phát triển và đưa vào sử dụng ngày càng rộng rãi. Chữ W được viết tắt của "Winter - mùa đông" chỉ khả năng khởi động khi trời lạnh. Nhớt đa cấp vừa bảo đảm độ nhớt phù hợp để bôi trơn tốt động cơ ở nhiệt độ cao vừa bảo đảm nhớt không quá đặc ở nhiệt độ thấp nhằm giúp xe dễ khởi động và vận hành.

Ở dầu nhớt đa cấp, chữ số đứng trước "W" dùng để chỉ khoảng nhiệt độ mà dầu đó giúp động cơ khởi động tốt. Nhiệt độ đó được xác định bằng cách lấy 30 trừ đi con số đó nhưng ở nhiệt độ âm.

Chẳng hạn dầu 20W-50 khởi động tốt ở -10°C. Dầu 10W-30 khởi động tốt ở -20°C.

Trước đây người sử dụng có thói quen dùng các loại nhớt đặc như nhớt đơn cấp SAE 50 hoặc đa cấp SAEW 20W-50 với quan niệm nhớt càng đặc thì càng tốt. Hiện tại công nghệ dầu nhớt phát triển nên quan niệm này đang thay đổi. Nhờ có các loại phụ gia dầu có độ nhớt thấp như SAE 30 hay 10W-30 vừa bôi trơn và bảo vệ tốt động cơ vừa mang lại những lợi ích khác như giảm tổn thất công suất, giảm tiêu hao nhiên liệu, giúp xe khởi động và vận hành ổn định. Do đó, ở Việt Nam cấp độ nhớt thích hợp thường là loại dầu SAE 30, SAE 40, hoặc dầu đa cấp SAE 10W - 30, SAE 15W - 30, SAE 15W - 40 và có độ nhớt thấp (nằm trong phạm vi 9,3 đến 16,3 cSt) để sử dụng cho các vùng, miền khí hậu khác nhau.

Để sử dụng dầu bôi trơn cho động cơ xe và máy bơm chữa cháy có hiệu quả, người sử dụng cần chú ý các vấn đề sau:

- Thường xuyên kiểm tra chất lượng cũng như số lượng dầu bôi trơn thông qua thước thăm dầu. Mức dầu bôi trơn phải nằm trong vạch giới hạn quy định, nếu mức dầu bôi trơn thấp hơn mức giới hạn dưới tức là thiếu dầu bôi trơn sẽ dẫn tới tình trạng các chi tiết máy sẽ bị mài mòn nhanh, động cơ nóng và giảm tuổi thọ, còn nếu dầu bôi trơn vượt quá mức giới hạn trên thì khi động cơ làm việc sẽ gây tổn hao công suất và áp suất dầu tăng cao làm phá hỏng các gioăng phớt trong hệ thống.

- Đối với động cơ cũ hay hao dầu bôi trơn, cần kiểm tra mực dầu thường xuyên, có thể đổ thêm dầu dùng chủng loại vào đây cacte nếu dầu nằm dưới vạch quy định và chưa đến định kỳ thay. Nếu đã đến định kỳ thay dầu, dù dầu trong đây cacte còn đủ cũng phải xả bỏ hết không nên tiếc và bạn nên bảo dưỡng hệ thống bôi trơn thường xuyên theo định kỳ.

- Đối với các máy bơm chữa cháy TOHATSU, RABBIT động cơ xăng 2 kỳ sử dụng nhiên liệu xăng pha dầu nhớt thì phải đảm bảo đúng tỷ lệ pha trộn dầu nhờn vào xăng là 1:30 và khi không sử dụng, không để nhiên liệu quá 3 tháng.

- Khi thay dầu bôi trơn người dùng nên sử dụng khí (giò) để thổi sạch dầu cũ trong đây cacte, cần đảm bảo khí phải khô để tránh hiện tượng dầu nhiễm nước từ khí và làm hỏng toàn bộ phần dầu mới thay vào. ■

ẢNH HƯỞNG CỦA DAO ĐỘNG XE CHỮA CHÁY... (Tiếp theo trang 29)

Qua so sánh giá trị biên độ cực đại của gia tốc dao ghế ngồi người lái với giá trị rung cho phép, ta thấy giá trị biên độ dao động ghế ngồi trong khoảng thời gian chịu tác động của dao động là 20 phút lớn hơn giá trị rung cho phép từ 1,11 ÷ 1,47 lần. Điều này làm ảnh hưởng xấu đến điều kiện làm việc của người lái, nhất là khi người lái làm việc thường xuyên và trong thời gian dài. Do đó, để cải thiện điều kiện làm việc cho người lái, đảm bảo giá trị dao động rung nằm trong phạm vi cho phép theo [1] thì cải tiến lại ghế ngồi cho người lái như lắp thêm hệ thống giảm xóc cho ghế ngồi.

Từ việc khảo sát dao động của xe chữa cháy NISSAN – MORITA, ta thấy dao động của xe phụ thuộc vào vận tốc chuyển động của xe, vận tốc càng lớn thì dao động càng lớn, đặc biệt nếu thời gian tiếp xúc với rung TR càng lớn thì mức rung cho phép UT càng nhỏ và ảnh hưởng đến sức khỏe người lái càng lớn. Do đó,

trên một số xe chữa cháy người ta lắp ghế chống rung cho người lái để đảm bảo người lái xe có thể làm việc lâu dài như xe chữa cháy ROSENBAUER. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tiêu chuẩn Việt Nam, TCVN 5126 – 90, Rung giá trị cho phép tại chỗ làm việc.
2. Vũ Đức Lập, Dao động ôtô, Học viện kỹ thuật Quân sự, 1994.
3. Nguyễn Phùng Quang (2004), Matlab & Simulink, Nxb Khoa học kỹ thuật, Hà Nội.
4. Cataloge Ôtô chữa cháy Rosenbauer.

MỘT SỐ YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN TÂM LÝ CỦA NGƯỜI LÍNH CHỮA CHÁY

TS. NGUYỄN QUANG THẮNG - ThS. NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Phòng 2, Trường Đại học PCCC

Tổ chức Y tế thế giới đã đánh giá và công nhận, nghề chữa cháy là một trong mười ngành nghề khô khan và phức tạp nhất do tính chất đặc thù và điều kiện làm việc khắc nghiệt của người lính chữa cháy. Trong lúc chữa cháy, người lính chữa cháy sẽ chịu tác động của nhiều yếu tố khác nhau, ảnh hưởng đến tâm lý, sức khỏe, thậm chí có thể đe dọa đến tính mạng. Trong bài viết này, nhóm tác giả tập trung đi sâu vào phân tích các yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến tâm lý của những chiến sỹ chữa cháy.

Theo quan điểm tâm lý học, các yếu tố ảnh hưởng đến tâm lý thường dẫn đến những chấn thương nghiêm trọng về tâm lý và sự suy giảm về sức khỏe đối với người lính chữa cháy. Dưới đây là các yếu tố ảnh hưởng đến tâm lý điển hình và phổ biến nhất khi người lính chữa cháy thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của mình:

1. Làm việc trong môi trường nhiệt độ cao

Đây là một yếu tố đặc biệt. Việc bị kích thích trong một thời gian ngắn ở môi trường nhiệt độ cao sẽ làm cho vỏ đại não bị ép lại, từ đó gây ra sự mất cân bằng giữa quá trình hưng phấn và ức chế, dẫn đến việc con người bị rối loạn vận động và mất khả năng phối hợp...

Khi tham gia chữa cháy, người lính chữa cháy phải lao động chân tay căng thẳng dẫn đến nhiệt độ cơ thể tăng, đồng thời điều kiện nhiệt độ môi trường xung quanh cao, kết hợp với độ ẩm cũng cao khiến người lính chữa cháy cảm thấy vô cùng mệt nhọc và khó chịu. Tình trạng này thường xảy ra khi chữa cháy trong tầng hầm, trong phòng có không gian hẹp, hay các hệ thống ngầm có đường ống dẫn khí và hệ thống cấp.

Trong điều kiện làm việc như vậy, sức khỏe của lính chữa cháy ngày càng yếu đi, xuất hiện những triệu chứng đau đầu, hoa mắt,

chóng mặt, có hiện tượng mạch đập mạnh ở vùng thái dương, cảm giác nóng và ngột ngạt, mệt mỏi, di chuyển một cách miễn cưỡng, nhiệt độ cơ thể tăng...

Khi chữa cháy, lính chữa cháy bị tác động bởi sự thay đổi nhiệt độ liên tục, khi thì nhiệt độ tăng cao, khi thì nhiệt độ xuống thấp. Đặc biệt, khi tham gia chữa cháy vào thời điểm mùa đông, cơ thể của chiến sỹ chữa cháy bị ướt mà không thể thay quần áo. Kết quả là gây nên những rối loạn chức năng toàn thân kéo theo sự xuất hiện của nhiều căn bệnh khác nhau

2. Mật độ khói

Mật độ khói là yếu tố ảnh hưởng phổ biến thứ hai trong khi tham gia các hoạt động chữa cháy, tác động tiêu cực đầu tiên của nó là tác động lên các giác quan. Mật độ khói cao làm hạn chế tầm nhìn và hoạt động chữa cháy. Khói gây kích ứng nghiêm trọng lên mắt, mũi và họng, gây ho, khô thở, dẫn đến sự rối loạn chức năng hô hấp và mất khả năng làm việc. Khi hít phải khói với khí các bon ôxít (CO) sức khỏe của lính chữa cháy sẽ bị suy yếu, đặc biệt là những người dễ mắc các bệnh về tim mạch. Khi làm việc trong vùng nhiễm khói, các chiến sỹ chữa cháy thường bị mất khả năng định hướng. Trong nhiều trường hợp, người chiến sỹ chữa cháy bị mất phương hướng và hy sinh.

3. Tác động của tiếng ồn

Thực tế cho thấy, khi chữa cháy tại các cơ sở công nghiệp, có một hiện tượng khá phổ biến là thường xuất hiện các loại tiếng ồn khác nhau. Chúng ta thấy rằng, đa số lính chữa cháy ít bị tác động bởi tiếng ồn, nhưng đối với một số ít thì nó mang đến sự khó chịu, nỗi sợ hãi, lo lắng, chân nản và mệt mỏi. Điều này sẽ làm giảm tinh thần chiến đấu, đôi khi dẫn đến việc một số chiến

sỹ thoải mái nhiệm vụ chiến đấu. Tiếng ồn gây khó khăn cho việc trao đổi, liên lạc bằng giọng nói, dẫn đến sự thiếu chính xác, sai lệch về mệnh lệnh và những thông tin nhận được. Tác động của tiếng ồn sẽ làm giảm độ tập trung, giảm khả năng tư duy và suy nghĩ của lính chữa cháy. Ảnh hưởng của tiếng ồn sẽ khiến người lính chữa cháy có phản ứng chậm trễ với các hiệu lệnh khác.

Giống như các yếu tố khác, hiệu ứng tiếng ồn có tác động tiêu cực đến tâm lý của lính chữa cháy. Chúng không những ảnh hưởng đến sự thành công của các hoạt động chữa cháy mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe của người chiến sỹ.

Trong một công trình nghiên cứu của Giáo sư, Tiến sỹ khoa học người Nga Meshalkin E.A. mang tên *"Những vấn đề về tâm lý của lính chữa cháy chuyên nghiệp"*, ông đã chứng minh rằng có sự liên hệ trực tiếp giữa mức độ tổn thương về thính giác và thẩm niên công tác của lính chữa cháy. Số liệu thống kê cho thấy, sau 20 năm công tác, số lính chữa cháy bị tổn thương về thính giác lên đến 30% và sau 25 năm con số này lên đến 60%. Tiếng ồn tác động đến tai, sau đó tác động đến hệ thần kinh trung ương, rồi đến hệ tim mạch, dạ dày và các cơ quan khác. Tiếng ồn gây kích thích hệ thần kinh trung ương, ảnh hưởng đến bộ não gây đau đầu, chóng mặt, sợ hãi, giận dữ vô cớ, làm rối loạn nhịp tim, ảnh hưởng tới sự hoạt động bình thường của sự tuần hoàn máu, làm tăng huyết áp... Dưới tác động của tiếng ồn với cường độ cao sẽ làm xuất hiện cảm giác rung ở các cơ quan nội tạng, cơ hoành và khi độ ồn lớn hơn 140 dB (decibel) có thể gây chết người.

4. Không gian làm việc bị hạn chế

Các nhà nghiên cứu đã chỉ ra rằng, việc thực hiện nhiệm vụ chữa cháy trong không gian hẹp như: tầng hầm, đường hầm, hầm cáp... không chỉ gây khó khăn cho lính chữa cháy khi thay đổi tư thế làm việc thông thường (bò, nằm, trườn...), mà còn ảnh hưởng đến tâm lý của họ. Khi tham gia chiến đấu trong những điều kiện như vậy, lính chữa cháy thường quan sát, định hướng theo suy nghĩ riêng của mỗi cá nhân, từ đó làm giảm hiệu quả làm việc và đôi khi dẫn đến việc vi phạm các thao tác thực hiện nhiệm

vụ chiến đấu.

5. Tiếng còi báo động

Những tiếng còi báo động cũng là một trong các nhân tố gây ảnh hưởng đến tâm lý cho lính chữa cháy. Cũng theo Giáo sư, Tiến sỹ khoa học Meshalkin E.A. hơn 70% lính chữa cháy khi nghe thấy tiếng còi báo động đều cảm thấy khó chịu, trong đó hơn 50% có sự thay đổi nhịp tim kéo theo các phản ứng khác.

6. Nguy cơ ngộ độc từ hóa chất độc hại

Lính chữa cháy có thể bị ngộ độc do hơi và khí ga sinh ra trong khi chữa cháy. Sự phát triển mạnh mẽ của ngành công nghiệp hóa chất, đặc biệt là hoạt động sản xuất nhựa đã làm tăng nguy cơ tiếp xúc với các sản phẩm độc hại đối với lính chữa cháy. Nhiễm độc khí CO dẫn đến căng thẳng thần kinh, phá hủy quá trình ức chế dẫn đến suy yếu cơ thể, rối loạn căng thẳng tâm lý, gây loạn nhịp tim, thở gấp, thậm chí có thể hôn mê. Trường hợp ngộ độc cấp tính dẫn đến mất sự phối hợp giữa các cơ kèm theo mất phương hướng, hôn mê và sau hôn mê sẽ xuất hiện tình trạng co giật, giãn đồng tử, mạch đập nhanh, thở gấp, sủi bọt mép. Nhiễm độc khí CO ở mức độ trung bình và nghiêm trọng gây thương tổn đối với hệ thần kinh như: run rẩy, đổ mồ hôi, rối loạn trí nhớ, gây ảo giác, loạn thần kinh chức năng hoặc tê liệt.

7. Tình trạng của người bị nạn ảnh hưởng đến tâm lý của lính chữa cháy

Đa số người bị nạn là do thiên tai, tai nạn và hỏa hoạn tại các nhà máy công nghiệp, các tòa nhà đông người như: nhà hát, rạp chiếu phim, khách sạn... Khi lính chữa cháy đến nơi xảy ra hỏa hoạn và sự cố, sẽ xuất hiện một loạt cảnh tượng nặng nề, khó chịu do ảnh hưởng của vụ nổ, sập đổ các kết cấu công trình với những tiếng la hét, kêu cứu, rên rỉ của các nạn nhân, những cơ thể bị cháy xém và biến dạng, các phần cơ thể bị tách rời của nạn nhân. Tất cả những điều này đều ảnh hưởng rất nặng nề và lâu dài đến tâm lý của lính chữa cháy.

Như vậy, có thể thấy rằng, khi có cháy xảy ra, các chiến sỹ chữa cháy không những phải đối mặt với các yếu tố nguy hiểm đe

dọa đến cuộc sống, thể chất, sức khỏe mà còn chịu ảnh hưởng của các yếu tố đó đến tâm lý của mình. Đây là vấn đề thực tế đang rất cần được các cơ quan chức năng, các cấp có thẩm quyền quan tâm, chú ý nhằm giúp các chiến sỹ chữa cháy giảm thiểu những sang chấn tâm lý trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, đồng thời có những biện pháp giúp nâng cao hiệu quả hoạt động chiến đấu của chiến sỹ chữa cháy trong công tác phòng cháy chữa cháy nói chung. ■



ỐNG NỔI MỀM FLEXIBLE

VŨ THỊ THU NGUYỆT – NGUYỄN HỮU DŨNG

Khoa 1, Trường Đại học PCCC

Ống nổi mềm Flexible với ưu điểm vượt trội là tính linh hoạt cao, đã được lắp đặt trong hệ thống chữa cháy tự động Sprinkler tại nhiều nước trên thế giới. Ở Việt Nam, ống Flex cũng đã bắt đầu được sử dụng trong các công trình lớn như: Bitexco, Kumho Aslan, Royal City...

Trong các hệ thống ống dẫn chịu áp lực lớn; có sự chênh lệch về nhiệt độ, áp suất, hoặc có các rung chấn, chuyển động trong hệ thống có thể gây hư hỏng, vỡ ống. Giải pháp đưa ra là sử dụng các ống nổi mềm (Flexible hose) hoặc khớp nổi mềm (Flexible joint) tại những vị trí cần thiết. Ống nổi mềm hoặc khớp nổi mềm giúp bù sai lệch do chuyển động, chênh lệch áp lực hoặc địa hình gây ra; đồng thời, tạo ra sự linh hoạt mà hệ thống đường ống yêu cầu, đảm bảo vận hành an toàn trong dài hạn.

Ống nổi mềm Flexible (Flex) đã được ứng dụng trong nhiều ngành như y tế, điều hòa không khí, điện lạnh... Trong lĩnh vực PCCC, ống Flex cũng đã được sử dụng rộng rãi trên thế giới. Tiêu

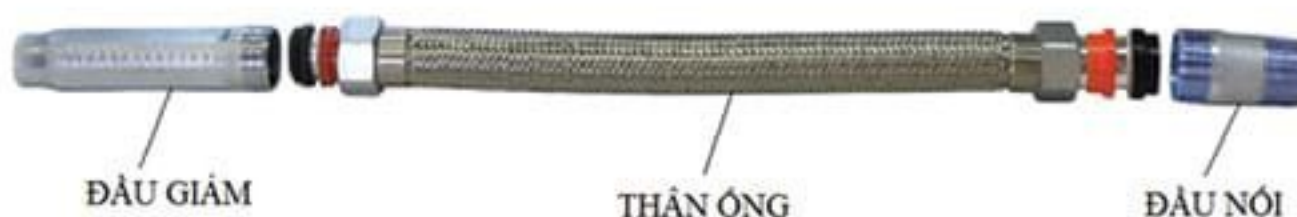
chuẩn NFPA 13 của Mỹ có những quy định khá cụ thể về yêu cầu và điều kiện lắp đặt ống Flex (Điều 9.2.1.3.3-NFPA13 Edition 2007). Ở Việt Nam, ống Flex cũng đã được sử dụng tại một số công trình lớn như tòa nhà Bitexco (TP. Hồ Chí Minh); Royal City (Hà Nội)... Ống Flex có ưu điểm vượt trội so với các ống nổi cứng thông thường là có thể lắp đặt tại khu vực không gian chật hẹp, khó thi công; đảm bảo được tính thẩm mỹ. Tuy nhiên, trong các tiêu chuẩn về PCCC của Việt Nam lại chưa có bất kỳ quy định nào về việc sử dụng ống mềm Flex trong hệ thống cấp nước chữa cháy. Các công trình khi sử dụng ống Flex đều phải có trích dẫn bởi các tiêu chuẩn tương đương như NFPA...



Hình 1- Hệ thống Sprinkler khi sử dụng ống nổi mềm Flex và ống nổi cứng

Trên thị trường hiện nay có hai loại ống Flex là Unbraided Type – Loại không bọc lớp đan bên ngoài (a) và Braided Type – Loại có lớp bọc đan bằng inox bên ngoài (b). Cả hai loại ống trên đều tương đương nhau về đặc tính kỹ thuật. Tuy nhiên, ống Flex có lớp bọc đan bằng inox bên ngoài (b) được sử dụng rộng rãi hơn với ưu điểm nổi bật là không bị ôxi hóa bởi điều kiện môi trường, đặc biệt là trong điều kiện khí hậu nóng ẩm như Việt Nam. Ống Flex gồm ba phần chính:

Đầu giảm: Được nối với đầu phun Sprinkler. Đầu giảm có kích thước đa dạng: ½ in (D12) ; ¾ in (D20) ; 1 in (D25)... tùy từng loại đầu phun khác nhau có đầu giảm tương ứng. Đồng thời đầu giảm có thể ghép nối trực tiếp với đầu Sprinkler, không cần vòng đệm mà vẫn đảm bảo ổn định cho đầu phun trong suốt quá trình làm việc. Khi nối đầu Sprinkler với đầu giảm, chỉ cần dùng keo nối ống loại yếm khí (un-aerobic) hoặc cuốn bằng Teflon lên các đầu ren của đầu Sprinkler.



Hình 2 - Cấu tạo ống Flex

Thân ống: Gồm nhiều lớp thép được xếp sát nhau, thường sử dụng thép inox 304 với thành phần 8% niken, 18% crôm. Loại thép này có tính chống ăn mòn cao, khả năng chịu nhiệt tốt (Inox 304 oxi hóa ở nhiệt độ 870 °C); không bị nhiễm từ, dễ uốn.

Đầu nối: Được làm bằng thép với một kẹp ren (Nipple) có bước ren PT hoặc NPT. Đầu nối được nối với đường ống cấp nước chữa cháy. Khi nối phần thân ống Flex với đầu nối, dùng keo nối ống loại

được áp suất chân không 660 mmHg (0,88bar) mà không bị gãy, rò rỉ, hay biến dạng ống.

Kiểm tra khả năng kháng chấn: Sử dụng ống Flex uốn góc 90°, chịu áp lực tĩnh 90psi (620 kPa) và lắp vào khung. Cho hệ chịu rung chấn liên tục trong 25 giờ, sau đó kiểm tra mẫu tại áp lực tĩnh 700 psi (1205kPa). Kết quả cho thấy, các thông số của ống không thay đổi, không có sự rò rỉ, nứt vỡ hay biến dạng.



Hình 3 – Nối thân ống với đầu giảm và đầu nối

hiếu khí (aerobic) hoặc cuốn bằng Teflon lên phần ren của đầu nối.

Ống Flex được sản xuất từ thép inox 304 nên ứng suất bền nhỏ nhất có thể đạt đến 515 MPa, khả năng giãn dài đạt tới 40%. Do đó, ống cho phép thay đổi độ dài theo không gian khi thi công. Độ che phủ của lớp vỏ đối với lõi ống là 94%. Nhờ có cấu tạo này mà các va đập cơ học trong quá trình lắp đặt và sử dụng không ảnh hưởng tới lõi ống cấp nước bên trong.

Ống Flex đã chứng minh được ưu điểm khi vượt qua các cuộc kiểm tra thủy lực, khả năng chịu lực, chịu nhiệt, kháng chấn.

Khả năng chịu áp lực cao: Hệ thống Sprinkler được sử dụng phổ biến ở Việt Nam hiện nay là hệ thống đường ống uốn, nghĩa là trong đường ống luôn có nước và được duy trì áp lực. Do đó, đường ống trong hệ thống Sprinkler phải có khả năng chịu lực tốt. Thử thủy lực ống Flex bằng cách duy trì áp lực tĩnh trên ống Flex thay đổi từ 175 psi (1205kPa) đến 700psi (4825 kPa) với chu kỳ 5 phút (áp lực thử gấp 4 lần áp lực làm việc của ống). Kết quả cho thấy, ống không có dấu hiệu nứt, vỡ, rò rỉ hay biến dạng.

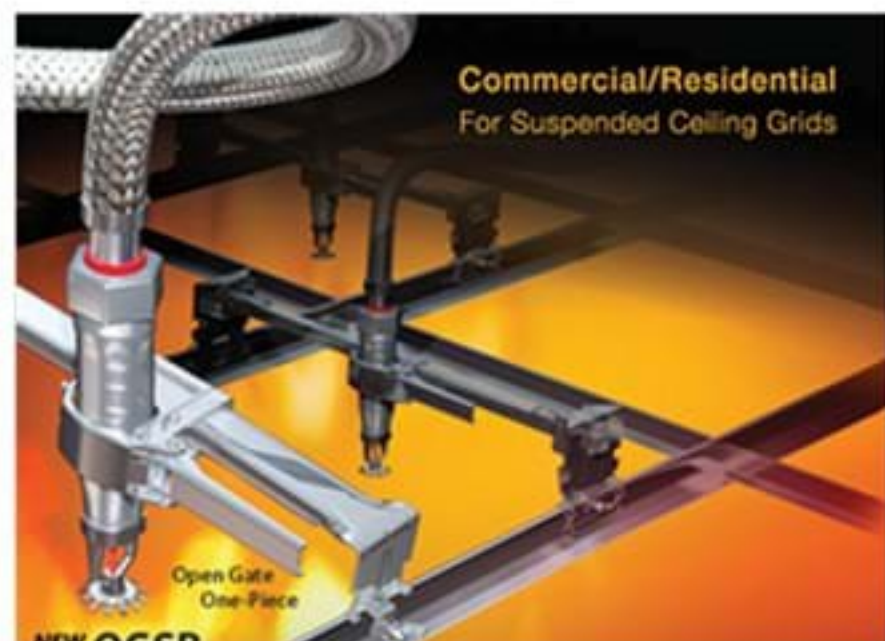
Kiểm tra khả năng chịu nhiệt: Thử nghiệm cho thấy, ống Flex với khớp nối ren kết hợp trong một cơ cấu kín, có thể chịu được nhiệt độ từ - 40°F đến 300°F mà không bị gãy, rò rỉ, biến dạng, hoặc suy giảm đặc tính kín, khít của ống.

Ban đầu, các mẫu ống Flex và khớp nối ren được thử nghiệm với áp lực tĩnh để khẳng định không có sự rò rỉ tại điều kiện áp suất làm việc. Sau đó ống được chứa đầy nước và để trong lò nhiệt độ cao 300°F (149°C) trong vòng 45 ngày. Tiếp theo, ống được làm lạnh trở về nhiệt độ phòng; cuối cùng được nén ở áp suất 50 psi (345 kPa) và đặt chìm dưới nước. Kết quả kiểm tra cho thấy không có rò rỉ hay biến dạng ống.

Kiểm tra độ bền: Ống Flex chịu được đến 50.000 chu kỳ uốn cong liên tục theo chiều song song với trục của ống nối với tốc độ thay đổi từ 5 chu kỳ/phút đến 15 chu kỳ/phút, trong khi vẫn đảm bảo áp suất làm việc. Kết quả kiểm tra cho thấy ống không có sự thay đổi về đặc tính hoạt động trong quá trình thử nghiệm.

Kiểm tra chân không: Thử nghiệm cho thấy, ống Flex chịu

Trong một số trường hợp nhất định, ống Flex được sử dụng như một trong các giải pháp kháng chấn cho hệ thống. Ở Việt Nam, tuy ít xảy ra động đất nhưng cũng không thể không tính tới điều này. Tính linh hoạt của ống Flex cho phép hệ thống tránh được việc tăng các ứng suất có thể gây vỡ đường ống. Khi đó, ống Flex được lắp đặt tại những vị trí mà đường ống có thể bị kéo dài theo hai hướng khác nhau khi xảy ra động đất (giữa các tầng hoặc trên cùng một tòa nhà chịu địa chấn). Sử dụng ống nối mềm Flex là một trong những phương pháp được sử dụng kháng chấn phổ



Hình 4 – Lắp đặt ống nối mềm Flex trong hệ thống Sprinkler

biến nhất.

Với các đặc tính ưu việt đó, ống Flex đang là sự lựa chọn thích hợp khi cần triển khai ống tại những khu vực có không gian chật hẹp, khó thi công mà vẫn đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật và tính thẩm mỹ. ■



XE NĂNG LƯỢNG XANH ĐỘT PHÁ TRONG CÔNG NGHỆ Ô TÔ

ThS. LẠI THỊ VÂN ANH – ThS. NGUYỄN HỮU DŨNG

Khoa 1, Trường Đại học PCCC

Nguồn năng lượng hóa thạch trong tự nhiên có ý nghĩa vô cùng quan trọng với con người vì nó được sử dụng làm chất đốt để tạo ra năng lượng phục vụ chính các nhu cầu của con người. Có rất nhiều loại máy móc, thiết bị phải sử dụng nguồn năng lượng hóa thạch để vận hành, trong đó phải kể đến lĩnh vực ô tô, một lĩnh vực không thể thiếu được trong xã hội hiện đại. Cùng với sự phát triển không ngừng của nền kinh tế, nhu cầu vận tải, đi lại ngày càng tăng kéo theo sự phát triển của ngành công nghiệp ô tô và hệ lụy là nguồn năng lượng hóa thạch đang dần cạn kiệt, môi trường bị ô nhiễm nặng nề. Điều này đã đặt ra nhiều thách thức cho các nhà khoa học là phải nghiên cứu tìm các giải pháp hữu hiệu nhằm tiết kiệm năng lượng và giảm ô nhiễm môi trường do lĩnh vực ô tô gây ra. Chính vì vậy, gần đây nhiều nước trên thế giới cũng như Việt Nam đã có nhiều nhóm nghiên cứu đề xuất giải pháp sử dụng nguồn năng lượng xanh trên ô tô. Đây được coi là một bước đột phá của công nghệ ô tô hiện nay.

Để có thể tiết kiệm nhiên liệu cho ô tô thì có nhiều giải pháp, việc can thiệp, cải thiện các phần như: động cơ, khung vỏ, hệ thống truyền lực, chất lượng lốp xe đều có thể giải quyết điều này. Trong đó việc điều chỉnh động cơ là quan trọng nhất, do khí thải khi đốt cháy các nhiên liệu trong động cơ chính là nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường. Có hai phương pháp điều chỉnh động cơ. Có thể vận dụng các cải tiến làm giảm tiêu hao nhiên liệu, sử dụng các loại nhiên liệu mới thay thế cho nhiên liệu cũ hoặc có thể thay thế động cơ đốt trong bằng động cơ điện.

Ô tô Hybrid: Để có lượng tiêu hao nhiên liệu cực thấp, các hãng sản xuất ô tô bắt đầu tìm cách cải thiện máy móc, đặc biệt là kết hợp động cơ xăng và điện. Đây là bước tiến hiện đại nhất trên con đường đến với thế hệ xe xanh. Ô tô Hybrid là ô tô có sự kết hợp của hai nguồn công suất dẫn động, một động cơ đốt trong và một động cơ điện. Ô tô Hybrid có thể nạp điện cho ắc quy bằng máy phát trên ô tô mà không cần nạp điện từ nguồn bên ngoài như các xe điện. Xe có thể chạy mà không cần dùng xăng, tiết kiệm nhiên liệu đồng thời bảo vệ môi trường. Ô tô Hybrid được thiết kế phanh hãm tái sinh có thể thu lại động năng của xe và nạp lại vào bình điện. Ngoài ra, nó còn chủ động được vấn đề ô nhiễm môi trường bằng cách chọn loại động cơ dẫn động khi chạy trong hay ngoài thành phố. Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm vượt trội, nó cũng có những nhược điểm lớn như: kết cấu phức tạp, trọng lượng lớn, giá thành đầu tư ban đầu cao và tuổi thọ của bình ắc quy vẫn còn thấp.

Ô tô sử dụng nhiên liệu khí hóa lỏng: Hiện nay, các hãng xe đã nghiên cứu và thay đổi cấu tạo của động cơ đốt trong để chuyển từ

nhiên liệu xăng sang khí hóa lỏng (gas), đây cũng là một cải tiến nhằm tiết kiệm nguồn năng lượng hóa thạch và giảm bớt ô nhiễm môi trường tuy nhiên chưa được áp dụng nhiều trong thực tiễn, mới chỉ một vài hãng taxi sử dụng công nghệ này và điểm hạn chế là hiện chỉ có một vài trạm nạp gas nên khá bất tiện cho người lái xe khi đi xa.

Ô tô sử dụng năng lượng Hydro: Năng lượng được tạo ra cho loại xe này đến từ việc kết hợp khí Oxy và Hydro trong các tấm pin để tạo ra điện giúp xe vận hành. Với một chiếc xe, việc sử dụng khí Hydro để vận hành và chỉ thải ra hơi nước, đó quả là một điều tuyệt vời cho môi trường, nó sẽ đánh bại hoàn toàn những loại xe với động cơ xăng - dầu truyền thống vốn đang dần hết thời và làm ô nhiễm môi trường. Vấn đề hiện tại của chiếc xe chạy tế bào nhiên liệu Hydro chính là hệ thống các trạm nạp Hydro chưa nhiều và chúng ta không thể nạp tại nhà như xe chạy điện thông thường.

Ô tô sử dụng năng lượng Mặt trời (NLMT): Các loại ô tô mà động cơ điện sử dụng NLMT đang được cả thế giới quan tâm vì lợi ích mà nó mang lại. Ô tô sử dụng NLMT vừa tận dụng được nguồn tài nguyên vô tận này vừa góp phần bảo vệ môi trường đang là giải pháp có ý nghĩa thực tiễn cao do nước ta là nước nhiệt đới gió mùa, thời gian nắng kéo dài trong năm. Mức hấp thụ NLMT tại Việt Nam là khoảng 4,58 kWh/m²/ngày. Giờ nắng trung bình ngày trên đất nước ta là 4,589h nên việc sử dụng NLMT cho ô tô là hoàn toàn khả quan. Hiện có rất nhiều doanh nghiệp đã nhập khẩu các xe điện NLMT và sử dụng với mục đích tham quan, du lịch trong các khu vực nội thành, khu du lịch, resort hay sân golf...

Trong các giải pháp trên, việc sử dụng ô tô NLMT là có ưu điểm nổi bật hơn cả. Nó phù hợp với thời tiết ở nước ta, không cần sử dụng đến nguồn năng lượng hóa thạch và giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Việc thay thế từ động cơ đốt trong ở các xe thông thường sang động cơ điện sử dụng NLMT tương đối đơn giản, chỉ cần tính toán công suất cần thiết phù hợp với hệ thống truyền lực trên nền chiếc xe cũ, ta có thể chọn được động cơ điện phù hợp và không cần thay đổi bất cứ chi tiết nào mà vẫn đảm bảo được khả năng truyền lực, mang tải như một chiếc xe sử dụng động cơ đốt trong ban đầu.

Với những ưu điểm của công nghệ năng lượng xanh, hy vọng ở một tương lai không xa chúng ta có thể ứng dụng hoàn toàn trong lĩnh vực ô tô, xe hơi và hơn thế nữa là trong lĩnh vực PCCC, với những phương tiện đặc chủng, tiêu hao nhiều nhiên liệu và lượng khí thải lớn khi hoạt động như: ô tô, máy bơm chữa cháy; xe chuyên dùng, thông tin, ánh sáng... và các phương tiện hỗ trợ cứu hộ cứu nạn khác. ■

Vụ cháy viết lại lịch sử Châu Âu

Thời đại Napoleon được cho là thời kỳ huy hoàng nhất trong lịch sử nước Pháp. Năm 1804, Napoleon sau khi thành lập Đế chế, bắt đầu cuộc chiến tranh với “Liên minh phản Pháp” của Nga, Anh và một số nước khác.

Ngày 24 tháng 6 năm 1812, gần 600.000 quân Pháp do Napoleon chỉ huy tiến vào xâm lược nước Nga, trực tiếp là trung tâm của Nga – Moscow. Thời khắc lịch sử đã đến, buổi sáng ngày 15 tháng 9, Napoleon dẫn đầu đội kỵ binh tiến vào Moscow với tâm thế của người chiến thắng yêu cầu Sa hoàng Alexander đầu hàng. Tuy nhiên cả Thành Moscow giờ đây chỉ còn như một tòa thành trống, ngoại trừ một số nông dân tranh thủ lúc chiến tranh hỗn loạn để cướp của, còn lại, trên đường phố, quân Pháp tuyệt nhiên không hề nhìn thấy bất cứ một người dân nào. Và giấc mộng của người Pháp đã thực sự tan thành mây khói.

Biến lửa tại Thành Moscow

Đêm ngày 16, khi Napoleon đang nghỉ ngơi trong Điện Kremlin thì đột nhiên, một vị phó quan chạy vào lay tỉnh ông và với thần sắc hốt hoảng thông báo: “Bệ hạ, toàn bộ Thành Moscow đang bốc cháy!”. Napoleon vội vàng mặc quần áo chạy đến bên cửa sổ Điện Kremlin nhìn ra bên ngoài, chỉ thấy toàn Thành Moscow đang đỏ rực như một biển lửa. Lúc này vị Hoàng đế Pháp thất kinh nói: “Một cảnh tượng thật đáng sợ!”. Lúc đó, do có gió hỗ trợ lửa cháy một lúc một mạnh hơn. Vùng lân cận Điện Kremlin, bờ phía Nam Sông Moskva lửa cháy cao ngút trời. Cuối cùng, đến Điện Kremlin cũng bị lửa thiêu rụi.

Nhờ các cận vệ giúp đỡ, Napoleon mới thoát khỏi Điện Kremlin trong khi toàn Thành Moscow thì trở thành một đồng hồ hỗn loạn. Tiếng lửa cháy, tiếng nhà đổ, tiếng binh lính chạy trốn kêu gào trộn chung thành một mớ âm thanh hỗn độn. Đến khi ổn định lại và nghĩ được tới chuyện dập lửa thì quân Pháp mới phát hiện ra rằng toàn bộ các công cụ chữa cháy đã không còn dùng được nữa. Binh lính Pháp lục trong các gia tử đồ nát cũng không tìm thấy nổi một chiếc thùng nước nào. Không còn cách nào khác chỉ đành dùng khăn quần dụng để dập lửa. Chỉ huy Pháp chỉ huy binh sỹ dùng chất nổ để cản đường ngọn lửa. Tuy nhiên, chẳng có bao nhiêu tác dụng với ngọn lửa ngày một mạnh hơn. Cuối cùng, không còn cách nào khác, binh lính Pháp chỉ đành đứng nhìn toàn bộ vũ khí, đạn dược, lương thực của mình bị thiêu rụi thành tro.

Lửa đã cháy trong vài ngày, cho đến khi một cơn bão đến, đám cháy mới được dập tắt dần. Ba phần tư Thành phố Moscow đã bị thiêu rụi, gần như các kiến trúc cổ, đồ sộ, khu vườn của Nga hoàng đã biến thành tro bụi. Theo thống kê, trước năm 1812, Moscow có 30 ngàn căn nhà thì sau hỏa hoạn chỉ còn 5.000 căn. Số người chết và bị thương thì nhiều không đếm xuể. Trong đồng tro tàn, ở bất cứ nơi đâu người ta cũng có thể tìm thấy các thi thể bị cháy rụi.

Khi mùa Đông tới, Napoleon đã dẫn chỉ còn hơn 100.000

binh sỹ rút lui khỏi Nga và chỉ có 10.000 người cuối cùng trở về Pháp sau thất bại đẫm máu của mình. Vào tháng 3 năm 1814, Alexander I cùng với “Liên minh phản Pháp” bước vào Paris, buộc Napoleon rời khỏi ngai vàng.

AI đã phóng hỏa tại Moscow?

Trong suốt nhiều năm, mọi người vẫn không ngừng suy đoán về việc ai đã đốt ngọn lửa này, đó vẫn là một bí ẩn? Hầu hết các nhà sử gia tin rằng, trận hỏa hoạn khiến quân đội Pháp bách chiến bách thắng của Hoàng đế Napoleon phải thất điên bát đảo là một kế hoạch được tính toán kỹ lưỡng của Nguyên soái Kutuzov. Ông muốn để quân Pháp vào Moscow rồi vận chuyển toàn bộ lương thực và quân nhu vào bên trong Thành phố rồi mới dùng lửa đốt rụi chúng. Những tên “nông dân” đi cướp của mà quân Pháp thấy trên đường phố Moscow thực chất là những kẻ phóng hỏa được Kutuzov gài lại bên trong Thành phố.

Tuy nhiên, Napoleon thì lại cho rằng, việc hỏa thiêu Moscow là một “hành động điên cuồng” của Tổng đốc Moscow và bọn thuộc hạ. Bởi vì trong lúc cố gắng tìm cách dập lửa người ta mới phát hiện ra rằng, toàn bộ vòi phun nước và các công cụ dập lửa đều bị chuyển đi hết. Ngoài ra, toàn bộ Thành phố cũng lúc đều bốc cháy chứng tỏ đã có kế hoạch cụ thể từ trước. Bản thân Tổng đốc Rostopchine cũng đã thừa nhận rằng mình là người hạ lệnh phóng hỏa đốt Moscow. Một số người cũng nói trận hỏa hoạn này là do họ tự ý phóng hỏa bởi vì đây là một hành động dũng cảm trước kẻ thù. Tất cả cho thấy rằng nước Nga đã xác định tất cả thiệt hại để chống lại cuộc xâm lược này.

Nhưng những người khác lại tin rằng chính những binh lính Pháp phải chịu trách nhiệm trực tiếp cho trận hỏa hoạn tại Moscow, nhà văn Nga Lev Tolstoy, tác giả cuốn tiểu thuyết “Chiến tranh và Hòa bình” trong đó giữ quan điểm này. Vào ban đêm, binh lính Pháp xông vào nhà dân đốt nển, đuốc và lửa không may tạo thành hỏa hoạn. Căn cứ của suy luận này chính là Moscow nằm ở vùng bình nguyên Đông Âu với các khu rừng rậm. Thành phố được thành lập năm 1156 và từ hơn 100 năm trước đó, người dân nơi đây đều quen với việc sử dụng gỗ để xây dựng các công trình xây dựng vì vậy người ta còn gọi Moscow với cái tên là Thành phố nhà gỗ. Cho đến cuối thế kỷ 17, toàn bộ Moscow ngoại trừ Điện Kremlin còn lại gần như không có nhiều tòa nhà xây bằng gạch, những túp lều ở khắp mọi nơi. Khi Napoleon tiến vào Thành phố, những binh lính Pháp không hiểu tình hình, do bất cẩn và gây cháy.

Tuy nhiên, bất kể là do nguyên nhân nào đi chăng nữa thì trận hỏa hoạn Moscow cũng đã làm thay đổi toàn bộ lịch sử châu Âu. Nó là nguyên nhân trực tiếp dẫn tới sự suy yếu và rồi diệt vong Đế chế của Napoleon, mở ra một thời đại mới. Như nhà phê bình người Đức Franz Merlin nói: “Ngọn lửa ở Moscow đã bắt đầu một kỷ nguyên mới”. ■

THÁI THỤY

(Biên dịch)

BIỆN PHÁP SƠ CỨU NGƯỜI BỊ NẠN KHI GẶP SỰ CỐ HÓA CHẤT

TS. VŨ VĂN THỦY - ThS. NGUYỄN VĂN CẦN

Khoa 4, Trường Đại học PCCC

Hóa chất ngày càng được sản xuất và sử dụng phổ biến trong nhiều lĩnh vực của nền kinh tế và đời sống xã hội. Cứ mỗi năm lại có hơn 1.000 hóa chất mới được sản xuất ra và hiện có hơn 80.000 loại hóa chất đang sử dụng rộng rãi trên thị trường. Hóa chất đã góp phần không nhỏ trong chất lượng cuộc sống của con người, bảo vệ và nâng cao năng suất cây trồng, chữa bệnh, tạo ra vật liệu mới có nhiều tính năng mà vật liệu tự nhiên không có. Tuy nhiên, hóa chất cũng chứa đựng nhiều nguy cơ, tiềm ẩn gây cháy, nổ; tai nạn lao động; bệnh nghề nghiệp, hiểm nghèo như: ung thư, gây biến đổi gen... từ những sự cố về hóa chất.

Vì vậy, việc khắc phục, xử lý khi có sự cố hóa chất như việc sơ cứu người bị nạn gặp sự cố hóa chất như thế nào để tránh mối nguy hại từ hóa chất đang là một bài toán cần được giải đáp đối với lực lượng cứu nạn, cứu hộ (CNCH) nói chung và lực lượng CNCH ở Việt Nam nói riêng.

Sự cố hóa chất là sự việc bất thường xảy ra liên quan đến hóa chất: cháy, nổ, rò rỉ, phát tán hóa chất gây hại hoặc có nguy cơ gây ảnh hưởng xấu

đến sức khỏe của người và thiệt hại về tài sản, gây hại cho động thực vật, môi trường và có thể gây ảnh hưởng xấu đến an toàn xã hội trong quá trình hoạt động hóa chất.

Trong quá trình làm việc, con người làm việc trong các cơ sở hóa chất rất dễ gặp tai nạn do hít phải các hóa chất độc hại hoặc do bỏng hóa chất... khi xảy ra sự cố hóa chất. Do vậy, điều cốt yếu trong hoạt động cứu nạn, cứu hộ sự cố cơ sở hóa chất là làm giảm mức độ nguy hiểm cho người bị nạn gặp sự cố hóa chất.

Khi tiến hành sơ cứu người bị nạn gặp sự cố hóa chất thì người sơ cứu phải hết sức cẩn trọng để không trở thành nạn nhân như:

Chỉ tiến hành sơ cứu ở môi trường an toàn, an toàn cho người cứu và an toàn cho người bị nạn. Nếu phải đưa nạn nhân bị nhiễm độc hóa chất ra khu vực an toàn, chiến sỹ cứu hộ, cứu nạn cần sử dụng thiết bị bảo vệ cơ quan hô hấp hợp lý trước khi bước vào vùng nguy hiểm. Nếu da hoặc quần áo của người lao động nhiễm nhiều hóa chất, phải rửa sạch người lao động bị tổn thương do bằng nước sau khi cởi quần áo ra.

Trình tự khử nhiễm độc cho người bị nạn bị nhiễm độc hóa chất gồm 6 bước cơ bản: Đưa nạn nhân tới khu vực an toàn, đăng ký tên nạn nhân vào sổ. Tháo (cởi) bỏ trang phục của người bị nạn. Tẩy rửa cho người bị nạn bằng nước sạch. Làm khô cho người bị nạn. Kiểm tra xem trên cơ thể người bị nạn còn dấu hiệu nhiễm độc hay không. Mặc trang phục cho người bị nạn, đồng thời bàn giao cho lực lượng y tế.

Đối với trường hợp người bị nạn còn tỉnh, người sơ cứu cần có phương tiện: 1 bộ quần áo sạch, 1 túi nilon sạch, thảm chống thấm, chăn chiên, bông thay đổi... Sau đó, tiến hành sơ cứu nạn nhân theo trình tự:

Đưa, hướng dẫn người bị nạn đến khu vực không còn nguy hiểm nữa.

Trải thảm chống thấm, đưa người bị nạn đứng vào thảm. Nếu người bị nạn mệt có thể cho ngồi xuống.

Giải thích cho người bị nạn là họ đã bị nhiễm hóa chất, thuyết phục họ cởi bỏ quần áo, mũ, giày đã nhiễm độc. Sau đó, hướng dẫn người bị nạn cởi quần áo và cho vào túi nilon nếu có đồ đạc quý hiếm thì cho vào một túi nilon khác rồi buộc chặt những túi nilon này lại.

Cho người bị nạn mặc quần áo sạch, nếu lạnh có thể dùng chăn chiên khoác cho người bị nạn.

Kiểm tra xem trên cơ thể nạn nhân còn dấu hiệu nhiễm độc hay không.

Nếu nồng độ hóa chất trên người bị nạn đạt nồng độ cho phép thì giao người bị nạn cho chiến sỹ khác ở khu vực bên ngoài và giao cho lực lượng y tế xử lý tiếp.

Đối với trường hợp nạn nhân bất tỉnh, người sơ cứu cần có phương tiện: thảm chống thấm, khăn sạch để lau, kéo cắt vải, chăn chiên, nước sạch, giấy thấm... Sau đó, tiến hành sơ cứu nạn nhân theo trình tự sau:

Áp dụng các biện pháp di chuyển nạn nhân ra khu vực an toàn càng sớm càng tốt.

Ra tới khu vực an toàn, tùy vào trạng phục của nạn nhân phải nhanh chóng cởi hoặc cắt quần áo nạn nhân ra để tránh hóa chất dính vào người. Sau khi cởi bỏ xong phải cho quần áo nhiễm hóa chất vào túi nilon và buộc chặt lại.

Khi cởi quần áo nạn nhân xong quan sát bên ngoài để xác định nơi hóa chất dính trên người nạn nhân hoặc dùng máy đo nồng độ hóa chất để xác định những điểm dính hóa chất. Đặc biệt lưu ý tới vị trí tóc của nạn nhân.

Sử dụng nước sạch, khăn lau, giấy thấm để tẩy rửa những vị trí nhiễm hóa chất và lau toàn thân nạn nhân, đồng thời phải gội đầu cho nạn nhân.

Tẩy, rửa xong phải dùng máy đo nồng độ để kiểm tra lại xem còn vị trí nào còn dính hóa chất không để

xử lý tiếp.

Nếu nồng độ hóa chất trên người nạn nhân đạt nồng độ cho phép, dùng chăn chiên quần quanh nạn nhân rồi giao cho lực lượng cứu hộ, cứu nạn bên ngoài hay lực lượng y tế xử lý tiếp.

Trong quá trình sơ cứu nạn nhân, cần lưu ý: Nếu quan sát nạn nhân không thấy dính hóa chất trên cơ thể mà nạn nhân vẫn bất tỉnh có thể nạn nhân hít phải khí độc do vậy phải vừa kết hợp cắt quần áo, vừa phải hô hấp kết hợp ép tim. Nếu không có máy đo nồng độ hóa chất thì ngoài những điểm quan sát thấy thì phải tẩy rửa, lau chùi toàn thân và phải gội đầu. Khi tiến hành tẩy, rửa, gội đầu cho nạn nhân phải sử dụng túi nilon không thùng có lót tấm thấm bên trong để lót bên dưới tránh hóa chất bị tràn, lan ra xung quanh. Sau khi tẩy rửa từng vị trí xong phải bỏ ngay túi nilon lót đồ ra để tránh nhiễm độc ngược trở lại. Các chiến sỹ làm nhiệm vụ tẩy rửa không được ra khu vực an toàn khi chính bản thân chưa được tẩy rửa, vệ sinh. Tại khu vực tẩy rửa, xử lý nạn nhân tránh để người thân nạn nhân làm ảnh hưởng tới công việc và cần phải trấn an tinh thần họ.

Khi sơ cứu nạn nhân gặp sự cố hóa chất, cần tiến hành ngay những công việc sau: Nếu thở yếu hoặc ngừng thở thì hường mặt nạn nhân lên trên và bảo đảm khí quản thông suốt, loại bỏ những vật che lấp, tắc nghẽn ở mặt, miệng, họng của nạn nhân và nới rộng cổ áo, mở khí quản và thổi ngạt. Nếu

tim ngừng đập thì phải cấp cứu xoa bóp tim ngoài lồng ngực hoặc được hô hấp bởi một người đã được huấn luyện.

Phần lớn những tổn thương do hóa chất thường là bỏng hóa chất ở da hoặc mắt. Nếu da bị thương phải rửa bằng nước sạch ít nhất 20-25 phút (trừ khi có chỉ dẫn cụ thể khác), đồng thời cởi bỏ quần áo đã bị dính hóa chất, tránh tự gây nhiễm. Nếu mắt bị tổn thương thì hoặc dội nước sạch vào mắt để tạo ra dòng nước chảy, hoặc nạn nhân nhúng mắt vào một bát nước lạnh, sau đó chớp mắt (trừ khi có chỉ dẫn cụ thể khác). Cả hai mí mắt đều được xối rửa. Sau khi rửa, băng mắt nhẹ nhàng bằng vật liệu sạch, mịn hoặc băng băng vô trùng.

Trong tất cả các trường hợp da bị bỏng nặng: không được đắp bất cứ thứ gì lên bề mặt vết thương, không rửa bằng cồn, không bôi thuốc mỡ hoặc bôi chất béo. Không làm vỡ các nốt phỏng rộp. Không cắt bỏ da bị rộp, không đụng chạm vào vùng bị thương. Nếu có sẵn băng vô trùng thì băng vùng bị tổn thương một cách nhẹ nhàng.

Phải cởi ngay quần áo đã bị nhiễm độc và tẩy rửa vùng bị nhiễm độc nhiều bằng nước sạch (trừ khi có chỉ dẫn cụ thể khác trong tài liệu an toàn hóa chất).

Khi một người lao động vô tình nuốt phải chất độc, việc sơ cứu sẽ phụ thuộc vào đặc tính của chất đó. Nếu người bị nạn còn tỉnh thì cố gắng làm người đó nôn ra (trừ việc nuốt phải một số hóa chất mà trong chỉ dẫn an toàn là cấm ép nôn như các sản phẩm của xăng dầu hoặc dung môi hữu cơ)...

Sơ cấp cứu là những trợ giúp hoặc chữa trị ngay lúc ban đầu cho nạn nhân bị bất cứ một chấn thương, sự cố hay một căn bệnh đột ngột nào đó, nó có vai trò rất quan trọng trong việc cứu sống tính mạng và phục hồi sức khỏe của nạn nhân sau này. Mong rằng lực lượng CNCH sớm được trang bị đầy đủ những kiến thức về sơ cấp cứu đáp ứng những yêu cầu trong công tác CNCH trong tình hình mới để có kịp thời khắc phục hậu quả, cứu giúp nạn nhân trong những trường hợp sự cố nói chung và sự cố hóa chất nói riêng, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người do chúng gây ra. ■



MỘT SỐ ĐIỀU CẦN BIẾT

VỀ CÔNG TÁC BẢO DƯỠNG KIỂM TRA TRỤ NƯỚC CHỮA CHÁY

ThS. TẠ CHÍ CÔNG

Trụ nước chữa cháy là một thiết bị trong hệ thống cung cấp nước chữa cháy. Theo TCVN 6379-1998 Thiết bị chữa cháy- trụ nước chữa cháy- yêu cầu kỹ thuật, trụ nước chữa cháy là thiết bị chuyên dùng được lắp đặt vào hệ thống đường ống cấp nước dùng để phục vụ chữa cháy. Trụ nước bao gồm những bộ phận chính như: van, thân trụ và hộp chì cô kích thước theo tiêu chuẩn. Trụ nước chữa cháy có 2 loại: trụ nổi, trụ ngầm và cột nước chữa cháy.

Trong những năm gần đây nhiều Thành phố, thị xã, các khu công nghiệp, khu đô thị, các công ty, xí nghiệp đã lắp đặt trụ nước chữa cháy vào hệ thống cấp nước đô thị, cấp

nước bên ngoài nhà và công trình, nhờ đó góp phần đảm bảo cho việc cung cấp nước khi có cháy xảy ra. Theo tiêu chuẩn quy định, các trụ nước chữa cháy phải được kiểm tra kỹ thuật ít nhất 2 lần trong năm, lần kiểm tra sau cách lần kiểm tra trước không quá 6 tháng. Công tác kiểm tra được tiến hành do công ty cấp nước hoặc đơn vị quản lý cơ sở giám sát của cán bộ kiểm tra an toàn PCCC. Trong bài viết này, xin nêu quy trình bảo quản, bảo dưỡng kiểm tra cho các kiểu trụ nước chữa cháy.

Quy trình bảo dưỡng kiểm tra các kiểu trụ nước chữa cháy như sau:

Công tác kiểm tra	Cách thức thực hiện	Chú kỳ
Các trụ nước chữa cháy dạng khô (loại trụ chữa cháy mà khi van chính đóng lại thì có một van thoát nước được mở ra và trong trụ không còn nước nữa, còn khi mở van chính lấy nước thì van xả nước đóng lại)	Kiểm tra van thoát nước để chắc chắn là nó mở	Hàng năm
	Nơi mà mực nước ngầm dâng lên cao hơn chân trụ và tràn vào trong trụ chính, cần đóng van xả nước và dẫn nước ra khỏi trụ bằng một ống nối với máy bơm hút nước ra	Hàng năm
Các trụ nước chữa cháy dạng ướt (trụ có van chính luôn luôn mở và trong trụ luôn có nước với áp lực bơm trên mạng, nước được lấy trực tiếp từ họng lấy nước)	Kiểm tra các vòng đệm kín nước của trụ và của van, thay thế sửa chữa khi cần thiết	Hàng năm
Lắp trên đường ống cắt	Súc rửa: kiểm tra trụ sau khi súc rửa	Hàng năm
Lắp trên đường ống không phải là đường ống cắt	Súc rửa: kiểm tra trụ sau khi súc rửa	Hàng năm
	Kiểm tra lưu lượng nước	Hàng năm
	Sửa chữa khi cần thiết, nếu như đường ống chính ngừng hoạt động theo như yêu cầu, thông báo lại cho cơ quan Cảnh sát PCCC.	Tùy theo điều kiện được chỉ dẫn
Kiểm tra van	Kiểm tra xem xét tất cả các vị trí nơi mà nước có thể rò rỉ, sửa chữa khi cần thiết	Hàng năm
Nắp van lấy nước	Kiểm tra các góc tròn, thay nắp van khi cần thiết, tra dầu mỡ bôi trơn	Hàng năm
Các họng lấy nước	Kiểm tra xem có hỏng hóc không, thay thế khi cần thiết	Hàng năm
Các dây xích	Kiểm tra dây xích và nước sơn, làm sạch dây	Hàng năm
Kiểm tra lưu lượng	Đo lưu lượng của trụ chữa cháy	Hàng năm



Khi kiểm tra trụ nước chữa cháy, cần lưu ý:

Các trụ nước chữa cháy phải được kiểm tra bởi cán bộ của đơn vị quản lý và đại diện của cơ quan PCCC. Nếu phát hiện hỏng hóc, rò rỉ phải được sửa chữa và thay thế ngay, kiểm tra độ kín khít của các chỗ nối và các phụ kiện như sau:

Kiểm tra áp lực nước: Thao nấp ở hộp lấy nước của trụ nước chữa cháy và lắp lại bằng nắp khác có gắn thiết bị đo áp lực. Mở van từ từ cho đến khi van được mở hoàn toàn, ghi lại giá trị áp lực được báo trên thiết bị đo ($\geq 1\text{Mpa}$).

Kiểm tra sự rò rỉ ở các vị trí sau:

Phía trên của trụ nước chữa cháy nếu thấy sự rò rỉ, tháo nắp trụ ra và xiết hoặc đặt lại vị trí vòng đệm kín nước.

Các họng lấy nước: nếu thấy có sự rò rỉ, lắp lại chỗ nối với trụ chính.

Nắp của họng lấy nước: nếu như các nắp của họng lấy nước bị rò rỉ, thay thế các gioăng kín nước bị hỏng.

Đóng van chính của trụ nước chữa cháy mở họng lấy nước thứ 2, mở van cấp nước của trụ và súc xả trụ nước chữa cháy. Ghi lại giá trị áp lực khi mà van cấp nước của trụ nước chữa cháy mở.

Đóng van chính của trụ nước chữa cháy một cách từ từ và chú ý cột nước trong trụ nước chữa cháy hạ thấp dần khi van cấp nước được đóng. Nếu như cột nước không hạ thấp xuống thì có thể van cấp nước của trụ bị rò rỉ hoặc là van thoát nước bị đóng.

Trong khi kiểm tra lưu lượng cần dựng một hàng rào bảo vệ để hướng dẫn giao thông và đặt các biển cảnh báo cần thiết khác để giảm thiểu những tai nạn gây thiệt hại về người và tài sản có thể xảy ra.

Kiểm tra lưu lượng bằng phương pháp gần đúng: đo khoảng cách dòng chảy của nước (chảy đầy thành một đường cong) bắt đầu từ họng phun kết hợp với vòi phun để tính toán lưu lượng theo sách hướng dẫn về thủy lực.

Trước khi bắt đầu súc xả cần có kế hoạch tiêu thoát cho lưu lượng nước súc xả để tránh hư hại cho tài sản. Sử dụng các ống để chia nhỏ lưu lượng thoát nước hoặc dùng vòi chữa cháy ở những nơi cần thiết để hướng dòng chảy vào rãnh thoát nước hoặc một số hố ga thu của cống thoát nước mưa. Không nên dùng một đoạn ống cứng cố định được nối với họng tháo nước ra của trụ nước chữa cháy và quay ống đó đi một góc để hướng dòng nước xuống một rãnh thoát nước. Do lực xoắn được tạo ra bởi sự đổi hướng của dòng nước có thể đủ để gây vặn gãy hoặc gây ra các hư hỏng khác cho trụ nước chữa cháy và làm bị thương những người vận hành. ■

NGUYỄN VĂN NGỌ

Đêm tuần tra

*Vó ngựa sai bước đường tuần tra
Chỉ có mình ta với đêm dài
Lơ thơ trăng già soi sông ngọc
Chập chờn réo rắt phía bờ xa*

*Ta đi giữa núi rừng canh ba
Chợt, tiếng gà gáy lòng thổn thức
Bình minh rơi ánh sáng trước ngực
Gọi ta về với quê hương ta*

*Phơ phất khói hồng trong chiếc lá
Điều hò mái đẩy lời thiết tha
Ta sống trong tình thương nỗi nhớ
Mẹ già pha sương bên bến phà*

*Ta băng khuâng sáng nhớ chiều tà
Gánh hàng rong chông chênh sóng biển
Gom góp bao năm hóa kiếp già
Vững tre kéo kệt ru ngàn xa...*

*Giờ mới lớn lên sai bước tuần tra
Mái đầu gối đêm "súng ngửi trời"
Thương mẹ tóc bạc tiếng ầu ơ
Cháy bùng ngọn lửa mãi trong ta...*

CHUNG KẾT GALA “SINH VIÊN THANH LỊCH, TÀI NĂNG” LẦN THỨ 2 NĂM 2014 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC:

BÊN LỄ HỘI THI

HOÀNG VIỆT

Hội thi “Sinh viên thanh lịch, tài năng” lần thứ 2 – năm 2014 của Trường Đại học PCCC đã diễn ra long trọng và sôi nổi, kết thúc tốt đẹp với những dư âm và ấn tượng sâu sắc trong lòng người xem. Những tài năng độc đáo, những màn trình diễn đặc sắc, những phần thi ấn tượng – tất cả đã tạo nên thành công của Hội thi “Sinh viên thanh lịch, tài năng” năm nay. Để có được những điều đó, Hội thi đã phải trải qua nhiều khâu chuẩn bị, tập luyện công phu, chu đáo và kỹ lưỡng. Trước ánh đèn sân khấu rực rỡ, các thí sinh tỏa sáng cùng những năng khiếu vượt trội, nét đẹp thanh lịch và sự duyên dáng, khéo léo của mình. Nhưng phía sau họ, trong cánh gà, dưới sân khấu là gia đình, bạn bè, thầy cô, là những người tổ chức, phục vụ chương trình đã luôn theo sát, đồng hành cùng họ trong suốt cả quãng đường dài tranh tài, dọ sức.

Chúng tôi có mặt tại Sân kỷ túc xá sinh viên Trường Đại học PCCC khi còn hơn nửa tiếng nữa mới bắt đầu đêm Gala Chung kết. Công cuộc chuẩn bị cho đêm thi đang được gấp rút hoàn thành, song song với đó là các hoạt động đón tiếp khách mời, các vị đại biểu, khách quý và khán giả đang được diễn ra tất bật. Ở góc này, những thành viên của Tiểu ban An ninh trật tự đang tất bật hướng dẫn, sắp xếp các phương tiện của người tham dự dừng chỗ. Ở một góc khác, những thành viên của Tiểu ban Lễ tân lại đang bận rộn đón tiếp khách mời. Phía trên sân khấu, những cán bộ phục vụ âm thanh, ánh sáng, hình ảnh đang thử và hoàn tất các công đoạn. Một không khí làm việc khẩn trương, nghiêm túc, không ngừng nghỉ, thậm chí quên cả ăn tối để đảm bảo cho Hội thi được diễn ra thành công nhất. Đồng chí Thượng tá Phạm Văn Năm - Phó Hiệu

trưởng nhà trường, Trưởng Ban Chỉ đạo Hội thi cho biết: “Để chuẩn bị cho đêm Gala Chung kết ngày 24/3/2014 diễn ra thật hoàn hảo, Ban Chỉ đạo Hội thi đã thành lập các tiểu ban chuyên trách với những công việc được phân công cụ thể như: Tiểu ban Tổ chức (do đồng chí Vũ Quốc Giáp, Bí thư Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC làm tổ trưởng); Tiểu ban Lễ tân (do đồng chí Lương Anh Thư, Ủy viên Ban Chấp hành Đoàn trường làm tổ trưởng), Tiểu ban Phục vụ sân khấu (do đạo diễn Trần Ly Ly làm tổ trưởng), Tiểu ban An ninh trật tự (do đồng chí Phạm Bùi Anh Tuấn, cán bộ Phòng 3 làm tổ trưởng); Tiểu ban Thông tin – Tuyên truyền, Tiểu ban Tin học. Trước khi đêm Chung kết diễn ra, các tiểu ban đã được họp, phổ biến tình hình, triển khai và phân công những phần việc, nhiệm vụ cụ thể. Sự làm việc xuyên suốt của các tiểu ban nhằm góp phần thắt chặt, kiểm soát an ninh, trật tự đồng thời ổn định và hỗ trợ cho Hội thi thành công tốt đẹp.”

Nói về quá trình hình thành, xây dựng Hội thi, đồng chí Vũ Quốc Giáp, Bí thư Đoàn trường chia sẻ: “Để “cho ra đời” một Hội thi như hôm nay, Ban Tổ chức, Ban Chỉ đạo Hội thi và những người làm chương trình đã phải mất thời gian “thai nghén” và chuẩn bị hàng tháng trời. Được sự quan tâm của Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường, sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Hội thi, Đoàn TNCS Trường Đại học PCCC đã xây dựng nội dung market chương trình và phát động cuộc thi tới toàn thể các bạn đoàn viên, thanh niên, học viên nhà trường. Sau đó là một loạt các hoạt động bên lề khác như: phân loại hồ sơ, tổ chức các hoạt động tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thiết lập trang fanpage và hệ thống bình chọn cho thí sinh, xây dựng nội dung cụ thể từng vòng thi, tổ chức các



hoạt động ngoại khóa, hoạt động xã hội, tổ chức tập luyện cho các thí sinh... Ngoài ra, còn nhiều công đoạn khác nữa, cụ thể cho từng vòng thi lại có những công việc riêng...”

Khi đêm Gala Chung kết được chính thức bắt đầu, các thí sinh tham dự lần lượt thể hiện các tài năng, và vẻ đẹp của mình qua mỗi phần dự thi. Trên nền nhạc rộn ràng, các cặp đôi trình bày bài thi độc đáo, ấn tượng và rất chuyên nghiệp. Là đạo diễn, kiêm chỉ đạo nghệ thuật của Hội thi, chị Lưu Thị Thanh Thủy – Công ty Cổ phần Truyền thông và Du lịch Hà Lan chia sẻ với chúng tôi về quá trình tập luyện cho các thí sinh. Chị cho biết: “Được trực tiếp tham gia huấn luyện và giúp đỡ các bạn thí sinh ngay từ đầu cuộc thi, tôi cảm thấy ấn tượng với tất cả các thí sinh bởi ở các em, mỗi người một vẻ, mỗi người một tài năng, rất đa dạng và phong phú. Tôi nhận thấy sự cố gắng, nỗ lực lớn từ phía các thí sinh. Quá trình tập luyện từ vòng Sơ khảo, tiến vào Bán kết và Chung kết, các thí sinh đều phải tự tìm chủ đề, ý tưởng cho tài năng của mình. Đạo diễn chỉ chốt lại, góp ý, biên tập để làm nổi bật lên những tiết mục mà các em đã lựa chọn mà thôi. Trong 12 cặp đôi, hầu hết đều phải vừa học tập vừa tập luyện năng khiếu và tham gia các hoạt động ngoại khóa nên có thể nói, để vào đêm Chung kết, các em phải trải qua một chặng đường cũng khá vất vả. Nhiều khi, các thí sinh phải tập luyện chương trình đến muộn, thậm chí 11 giờ đêm, sau đó vẫn phải tự luyện tập ở nhà. Nhiều thí sinh ốm, sốt trong quá trình diễn ra Hội thi nhưng cũng không bỏ cuộc. Đó là điều đáng quý”.

Khi các thí sinh đang trở tài và trình diễn trên sân khấu, chúng tôi nhận thấy phía dưới sân trường, các em nhận được sự cổ vũ nhiệt tình, nồng nhiệt từ người xem là các bạn cùng lớp, các thầy cô giáo và các thí sinh khác. Có thể nói, mỗi lời ca, nốt nhạc, mỗi khoảnh khắc thi ấn tượng của các em đều được khán giả theo sát động viên, cổ vũ. Thí sinh Nguyễn Công Tráng, SBD 05 tâm sự, một trong những yếu tố lớn thúc đẩy em đăng kí tham dự cuộc thi này vì nhận được sự động viên, khích lệ từ thầy cô và các bạn cùng lớp. Cũng giống như Tráng, nhiều bạn thí sinh khác cũng nhận được sự ủng hộ, khuyến khích lớn từ thầy cô và tập thể lớp như vậy.

Không chỉ bạn bè, thầy cô, các thí sinh còn nhận được sự ủng hộ, hậu thuẫn lớn lao từ phía gia đình. Trong đêm Gala Chung kết, nhiều gia đình, các bậc phụ huynh, người thân của các thí sinh đã lặn lội từ các địa phương xa xôi tới cổ vũ, động viên con em mình. Họ phấn khởi, say sưa theo dõi phần thi của các thí sinh. Trong đó, nhận được sự cổ vũ đồng nhất từ gia đình là thí sinh Chu Thị Nhung SBD 12. Bác Chu Văn Nam, bố của thí sinh Chu Thị Nhung cho biết, khi biết tin Nhung được lọt vào vòng Chung

kết, “cả gia đình, cả họ đều rất mừng, rất hạnh diện.” Cả gia đình Nhung ở Tuyên Quang gồm bố, mẹ, các bác, anh chị Nhung đang học tại các Trường Đại học ở Hà Nội đều xuống Hà Nội để “thăm trường, xem em dự thi và động viên em học tập.” Chính vì nhận được những nguồn động viên khích lệ như vậy, nên các thí sinh đã cố gắng thi đấu hết sức, cố gắng hoàn thành phần thi thật tốt để không phụ lòng mong đợi từ phía người xem. Những yếu tố đó đã góp phần tạo nên những tiết mục độc đáo, ấn tượng, nổi bật cho đêm Gala Chung kết.

Phát biểu cảm xúc trong đêm Gala Chung kết, ca sĩ Lưu Kỳ Hương – khách mời của Hội thi chia sẻ: “Hương không biết có phải mình bước nhầm vào một trường nghệ thuật hay không vì cô quá nhiều tài năng biểu diễn xuất sắc. Các bạn sinh viên và thí sinh thật giản dị, dễ thương.” Có thể thấy, Hội thi “Sinh viên thanh lịch, tài năng” lần thứ 2 – năm 2014 của Trường Đại học PCCC đã kết thúc với sự đánh giá cao của các khách mời, Ban Giám hiệu, các lãnh đạo nhà trường, tập thể cán bộ, giáo viên, học viên và những khán giả tham dự.

Đứng ở vị trí thành viên trong Ban Giám khảo, những người “cầm cân, nảy mực” của Hội thi, Hoa hậu Châu Á Thái Bình Dương Lại Hương Thảo nhận định: “Các bạn thí sinh đều rất tài năng. Các bạn nữ trong trường thi bộc lộ năng khiếu, sự nữ tính của mình. Các bạn nam lại cho thấy sự năng động và rất nam tính. Các bạn đều rất xứng đáng. Thật khó mà đánh giá chọn ai loại ai bởi sự chênh lệch không nhiều. Điều đó cho thấy chất lượng đào tạo, sự luyện tập ở đây phải thực sự tốt thì mới thu được kết quả như vậy. Thảo thật sự bị bất ngờ trước những tài năng của các bạn.”

Được đầu tư tổ chức và chuẩn bị công phu, Hội thi đã gặt hái được những kết quả đánh giá khả quan, tích cực từ phía người xem và các khách mời tham dự. Có thể nói, Hội thi “Sinh viên thanh lịch, tài năng” năm nay là một thành công về mặt phong trào, tổ chức của Đoàn trường nói riêng và của Trường Đại học PCCC nói chung. Hội thi đã trở thành một hoạt động văn hóa tinh thần nổi bật, lành mạnh, giúp đoàn viên, thanh niên phát huy sức trẻ, tài năng và sự sáng tạo của mình trong các hoạt động văn hóa văn nghệ thể dục thể thao, đồng thời rèn luyện kỹ năng giao tiếp, ứng xử, tác phong qua đó góp phần động viên, khích lệ thầy và trò nhà trường tích cực đạt thành tích cao nhất trong công tác học và dạy của Trường Đại học PCCC. ■



GẶP GỖ CẶP ĐÔI DOẠT GIẢI NHẤT

HỘI THI “SINH VIÊN THANH LỊCH, TÀI NĂNG” LẦN THỨ 2 NĂM 2014 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Hội thi “Sinh viên thanh lịch, tài năng” lần thứ 2 – năm 2014 của Trường Đại học PCCC đã kết thúc tốt đẹp. Với phần thi tài năng đầy thuyết phục, phần trình diễn trang phục dạ hội duyên dáng và câu trả lời thông minh, khéo léo cho phần thi ứng xử, cặp đôi số 05 – Nguyễn Thảo Nhi (K38A) và Nguyễn Công Tráng (K37I) đã vượt qua nhiều cặp đôi khác, trở thành cặp đôi giành giải Nhất của đêm Chung kết Gala “Sinh viên thanh lịch, tài năng” lần thứ 2 – năm 2014 của Trường Đại học PCCC. Tạp chí PC&CC đã có một cuộc gặp gỡ, trò chuyện ngắn với 2 Quán quân của cuộc thi năm nay.

NGUYỄN THẢO NHI: “HỘI THI ĐÃ GIÚP CHÚNG EM TỰ TIN VÀ BẠO DẠN HƠN”



Họ và tên: Nguyễn Thảo Nhi

Ngày tháng năm sinh: 15/5/1995

Quê quán: Anh Sơn – Nghệ An

PV: Chúc mừng em đã giành giải cao nhất của Hội thi “Sinh viên thanh lịch, tài năng” lần thứ 2 – năm 2014 của Trường Đại học PCCC. Khi biết mình được giải cao nhất của hội thi, cảm xúc của

em như thế nào?

Thảo Nhi: Em cảm ơn Tạp chí PC&CC. Thật sự khi nghe MC công bố giải thưởng, em đã không tin vào tai mình. Cảm giác lúc đó chẳng biết diễn tả thế nào cả, chỉ biết nói là rất rất vui. Thêm nữa là em cảm thấy tự hào. Trong đêm diễn ra chung kết, gia đình em gồm bố mẹ và em trai em đã đi từ Nghệ An ra Hà Nội để cổ vũ cho em, vì vậy, khi biết mình được giải Nhất em cảm thấy vui vì đã không để gia đình phải thất vọng.

PV: Trong phần thi tài năng, Thảo Nhi đã có một màn múa phụ họa rất thuần thục và duyên dáng. Em tập bài múa này có lâu không?

Thảo Nhi: (cười). Em tập bài múa này có 2 ngày thôi ạ. Tại vì múa là sở trường từ bé của em. Từ nhỏ em đã hay tham gia các phong trào văn hóa văn nghệ ở khu dân cư nơi em sinh sống. Múa cũng hay được em thể hiện trong các phần thi tài năng của các cuộc thi lớn do nhà trường tổ chức. Với phần thi múa, ở cấp 2 em cũng giành được giải Nhất Hội thi “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, cấp 3 thì được giải Nhất Hội thi “Học sinh thanh lịch” của Trường THPT Anh Sơn 1, Nghệ An.

PV: Ai là người đề ra ý tưởng phần thi tài năng cho 2 em vậy?

Thảo Nhi: Ý tưởng của phần thi này do chúng em tự nghĩ ra dựa trên sở trường của cả hai người. Phần hát của anh Tráng và phần múa của em đều do chúng em tự biên đạo.

PV: Trong khi tập luyện, giữa em và bạn cùng thi có điều gì không “ăn ý” với nhau không?

Thảo Nhi: Lúc đầu thì có ạ. Vì sở trường của anh Tráng là hát nhạc trẻ, trong khi đó, sở trường của em là múa, nhưng lại là múa Dân gian nên chúng em gặp khó khăn trong việc thống nhất bài thi. Ai cũng muốn chọn một phần thi thể hiện tài năng của mình nhất. Vì vậy, lúc đầu cũng xảy ra tranh luận nhiều. Sau đó, chúng em tìm ra được bài “Gót hồng” là một bài hát mà cả hai cùng thích, vừa có tính chất nhẹ nhàng, vừa tôn vinh nét đẹp người phụ nữ Việt Nam nên chúng em mới thống nhất tập bài đó. Và khi tập thì không xảy ra bất đồng quan điểm nữa.

PV: Thảo Nhi có thể kể về kỉ niệm đáng nhớ của em trong Hội thi “Sinh viên thanh lịch, tài năng” 2014 của Trường lần này không?

Thảo Nhi: Kỉ niệm trong Hội thi thì nhiều lắm ạ. Nhưng điều làm em nhớ nhất là, vì em và bạn cùng thi đều học tại cơ sở 2 Lương Sơn – Hòa Bình, nên chúng em thường phải đi xe xuống cơ sở 1 để tập luyện. Có những hôm học xong rồi đi xe xuống Hà Nội nên chúng em đều khá mệt mỏi. Tuy nhiên, khi xuống đây, nhìn thấy không khí tập luyện sôi nổi của các cặp đôi khác, tự nhiên mệt mỏi tan biến đi đâu hết, chúng em lại cùng bảo nhau hòa mình vào “guồng” tập luôn. Một kỉ niệm nữa là, khi vào vòng Chung kết, chúng em mãi vẫn chưa thống nhất được phần thi tài năng trong khi các cặp đôi khác đã sẵn sàng tập luyện rồi nên cả em và bạn cùng thi đều rất lo lắng (lo đến

mất ngủ luôn ạ (cười). Nhưng sau đó, được sự động viên, khích lệ, đồng góp ý kiến của các thầy cô giáo, của các anh chị trong Ban Chấp hành Đoàn trường, các cặp đôi cùng dự thi, chúng em đã thống nhất được phần thi của mình và cũng hăng say tập luyện.

PV: Cái “được” lớn nhất mà Hội thi đã mang lại cho em là gì?

Thảo Nhi: Có lẽ là thông qua Hội thi, em đã làm quen, giao lưu với nhiều người, nhiều anh chị, thầy cô và các bạn cùng thi. Điều đó khiến cho chúng em cảm thấy tự tin và bạo dạn hơn trong cuộc sống.

PV: Sau cuộc thi này, dự định trong tương lai của Thảo Nhi là gì?

Thảo Nhi: Hiện nay em mới là sinh viên năm đầu tiên của Trường Đại học PCCC. Vì vậy, dự định của em trong thời gian tới sẽ là chú tâm vào việc học, và cố gắng tập trung học thật tốt tất cả các môn học.

PV: Cảm ơn Thảo Nhi! Xin chúc em sẽ đạt kết quả tốt trong học tập và cuộc sống!

NGUYỄN CÔNG TRÁNG: “CUỘC THI LÀ CƠ HỘI ĐỂ KHẲNG ĐỊNH BẢN THÂN VÀ HỌC HỎI TỪ NGƯỜI KHÁC”



Họ và tên: Nguyễn Công Tráng

Ngày tháng năm sinh: 26/10/1989

Quê quán: Đà Nẵng

PV: Xin chào Công Tráng! Chúc mừng em đã giành giải Nhất trong cuộc thi “Sinh viên tài năng, thanh lịch” lần thứ 2 – năm 2014 của Trường Đại học PCCC! Tráng có thể kể một chút về duyên cớ đã dẫn mình đến với hội thi năm nay được không?

Công Tráng: Có nhiều nguyên nhân khiến em tham gia cuộc thi năm nay. Khi Đoàn trường phát động cuộc thi, thấy giáo chủ nhiệm thấy em có năng khiếu nên đã luôn động viên, khích lệ em tham gia cuộc thi này. Sau đó các bạn cùng lớp cũng cổ vũ em tham gia. Vì em

là lớp trưởng nên các bạn nói em nên tham gia để “làm gương” và “ghi điểm” cho lớp (cười). Các anh chị ở Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Đà Nẵng (trước đây em tham gia nghĩa vụ quân sự tại Sở) khi biết nhà trường tổ chức Hội thi cũng nhiệt tình động viên em tham gia để tạo một kỉ niệm cho bản thân. Và cuối cùng là bản thân em cũng muốn tham gia cuộc thi để được khẳng định mình trước đám đông và học hỏi nhiều hơn nữa từ các cặp đôi khác.

PV: Em có giọng hát rất truyền cảm. Sở trường này của em đã được phát huy trong các hoạt động văn nghệ trước đây chưa?

Công Tráng: Trước đây khi là chiến sỹ nghĩa vụ quân sự của Sở Cảnh sát PC&CC Đà Nẵng, em thường tham gia trong Đội Văn nghệ của Sở. Trước khi thi vào Trường Đại học PCCC, em cũng từng có thời gian học tập tại Trường Cao đẳng Công nghệ Đà Nẵng. Tại đây, với sở trường hát, em cũng tham gia Hội thi “Sinh viên thanh lịch” do nhà trường tổ chức và giành giải Nhất. Ngoài ra, em cũng thường tham gia các hoạt động văn nghệ do trường và Đoàn tổ chức ở cấp 2, và cấp 3.

PV: Là sinh viên năm cuối nên khi tham gia cuộc thi này, chắc quá trình vừa học, vừa luyện tập cho Hội thi khá vất vả. Em đã sắp xếp thời gian như thế nào?

Công Tráng: Thực ra quá trình luyện tập của chúng em cũng hơi vất vả một chút thôi ạ. Vì là năm cuối lại làm lớp trưởng nên ngoài việc học, em còn đảm nhận nhiệm vụ quản lý lớp và các bạn. Ngoài ra, vì em và bạn cùng thi đều ở Cơ sở 2 Lương Sơn, Hòa Bình nên lúc tập luyện chúng em phải đi xe đi đi về về. Chúng em thường cố gắng sắp xếp sao cho vừa đảm bảo việc học mà vẫn tập luyện tốt. Thường thì chúng em vẫn học trên lớp như bình thường, nhưng trưa thứ Hai, thứ Năm, ngày thứ Bảy, Chủ Nhật thì đi xe xuống Cơ sở 1 tại Khuất Duy Tiến để tập luyện. Ngoài ra, hai anh em cũng tranh thủ rảnh lúc nào thì hội ý tập luyện lúc đó tại Cơ sở 2 luôn.

PV: Em có hay tham gia hoạt động ngoại khóa không? Em có thể kể một chút về các hoạt động ngoại khóa mà mình đã tham gia không?

Công Tráng: Tính em hướng ngoại nên em cũng hay tham gia các hoạt động ngoại khóa do nhà trường, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và khu dân cư tổ chức. Em và các bạn tham gia vệ sinh, dọn sạch môi trường tại các nơi công cộng, tham gia các hoạt động giao lưu văn nghệ với các trường khác. Ngoài ra, em cũng tham gia các hoạt động Hiến máu nhân đạo, thi văn nghệ, cắm trại do trường và Đoàn tổ chức...

PV: Một câu hỏi vui thôi nhé. Đẹp trai lại hát hay, chắc em có nhiều bạn nữ “hâm mộ” lắm?

Công Tráng: (cười lớn). Ngược lại ạ. Hình như các bạn nữ đều nghĩ như vậy nên nhìn thấy em là “lâm lơ” em hết ả. Nên giờ có thấy ai hâm mộ đâu (cười).

PV: Dự định của em sau khi ra trường là gì?

Công Tráng: Sau khi tốt nghiệp, chúng em sẽ được phân công làm việc tại các địa phương. Dù được phân công làm việc tại đâu thì em cũng sẽ cố gắng hết sức mình để hoàn thành nhiệm vụ. Em sẽ cố gắng trở thành một chiến sỹ Cảnh sát PCCC góp sức bảo vệ nhân dân và xã hội.

Cảm ơn em! Chúc em sẽ đạt được những dự định trong tương lai và trở thành một chiến sỹ Cảnh sát PCCC luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ như mơ ước!

VIỆT HƯƠNG

(Thực hiện)



“THOÁT KHỎI BIỂN LỬA”

VÀ TRIẾT LÝ NHÂN SINH

NHẬT HẠ

Với đề tài về người lính chữa cháy và bối cảnh về vụ cháy lớn từ một Trung tâm Thương mại ở Trung Quốc, thực tế, bộ phim cũng giống như bao phim hành động khác nhưng ẩn chứa trong đó là tầng sâu ý nghĩa từ cốt truyện. Một câu chuyện rất đời thường mà thấm thía và đầy trăn trở, suy nghĩ.

Trong “Thoát khỏi biển lửa”, khi đám cháy xảy ra cô một cô bé bị lạc bố mẹ trong một căn phòng, không thể thoát ra ngoài được. Lúc đó, cô một ông bác sỹ và một cô y tá ở ngoài căn phòng đó, xung quanh lửa cháy bốn bề, họ không thể nào vào trong để cứu cô bé. Trong khoảnh

khắc mà ranh giới giữa sự sống và cái chết rất mong manh, họ phải rời lên một căn phòng khác. Cô y tá cứ mãi day dứt và trách bác sỹ rằng: Tại sao ông lại không vào trong phòng để cứu cô bé đang thương ấy? Bác sỹ cũng rất đau lòng mà trả lời rằng: “Tôi sinh ra để làm bác sỹ, tôi có trách nhiệm cứu sống bệnh nhân trên giường bệnh chứ không thể cứu người trong hỏa hoạn. Tôi là con người, tôi cũng phải sống.” Có thể, nhiều người sẽ chê trách vị bác sỹ kia là quá vị kỷ chăng? Hay chê trách ông ta là người tham sống sợ chết? Nhưng thiết nghĩ, vị bác sỹ kia mặt nào đó đã đúng. Mỗi người sinh ra đều có một công việc, một nhiệm vụ và bốn phận. Mỗi người chúng ta sẽ giới về một lĩnh vực nào đó và sẽ chuyên tâm vào lĩnh vực đó. Đứng bắt một người phải làm những việc mà họ không hề có một tí kiến thức nào về lĩnh vực đó. Họ rất khó để vượt qua giới hạn những gì bản thân họ có thể làm được. Cũng như vị bác sỹ kia có thể cứu bệnh nhân trên giường bệnh chứ không thể nào cứu người trong hỏa hoạn.

Ông bác sỹ nói đúng, ông ta cũng là người, ông ta cũng phải sống vì bản thân ông ấy. Đứng bắt ông ấy làm những việc mà vượt qua khỏi khả năng của ông. Cái đạo lý và chân lý: “Muốn yêu thương người trước hết phải yêu thương mình” đã thấm đẫm vào những tình tiết của bộ phim và lan tỏa suốt chiều sâu cốt truyện. Trong thực tế, nhiều trường hợp xảy ra, chúng ta phải nghĩ đến chính mình trước tiên. Không phải là mình quá ích kỷ nhưng mà điều đó là bảo vệ chính bản thân mình. Mình muốn cứu được người khác thì trước hết phải nghĩ đến sự an toàn của chính mình. Mình sống trên đời cũng là một phần sống vì bản thân mình chứ không phải vì sống vì một ai khác. Tất nhiên sẽ có nhiều người không đồng ý với quan điểm này mà cho rằng: hy sinh tất cả cho người khác mới là lẽ sống. Nhưng, có thể vượt xa hơn về tầng ý nghĩa trong giới hạn này sẽ thấy, vị bác sỹ kia đã đúng. Ông ấy cần

được sống vì có thể, sự hy sinh của cô bé trong vụ cháy này là quá nhỏ so với hàng ngàn, hàng vạn bệnh nhân hàng ngày đang chờ đợi vào sự cứu giúp của ông ta.

Đối với người lính chữa cháy khi thi hành nhiệm vụ, làm thế nào để công, tư phân minh là điều không đơn giản. Bởi khi lao vào cuộc chiến với giặc lửa, ranh giới giữa sự sống và cái chết chỉ là gang tấc. Trong “Thoát khỏi biển lửa”, Đội trưởng Đội Chữa cháy chính là chồng của cô y tá đã nhắc đến ở trên. Trong lúc giải cứu người ra khỏi đám cháy, người anh ta đã giải cứu một người đàn ông khác trước khi giải cứu vợ mình. Cô

vợ trách chồng mình tại sao lại cứu người đàn ông kia trước mà không phải là cứu cô ấy. Anh trả lời: “Trong khi thực hiện nhiệm vụ chữa cháy, cứu người, anh phải cứu người mà anh nhìn thấy đầu tiên, không thể nào anh bỏ người ta để cứu người thân của mình.” Ở đây, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần, ý thức, trách nhiệm với công việc và nguyên tắc làm việc đã được người lính chữa cháy đặt lên hàng đầu. Việc làm của anh lính chữa cháy trong bộ phim này như một thông điệp gửi gắm không chỉ riêng với nghề chữa cháy mà với tất cả mọi người trong cuộc sống đời thường: trong công việc, chúng ta cần có sự công tâm, công tư phân minh, không nên vì thiên vị người thân của mình mà lãng quên người khác.

Trong “Thoát khỏi biển lửa”, lúc đứng giữa sự sống và cái chết, người lính chữa cháy đã phải hiến thân mình để bảo vệ mọi người, làm mọi cách để giúp mọi người thoát ra khỏi biển lửa đó. Đó là đạo đức nghề nghiệp, là tồn tại của một người lính chữa cháy khi “cứu cái còn trong cái mất”. Điều này có vẻ đối nghịch với vị bác sỹ, nhưng đó là tinh thần, là ý thức trách nhiệm và bốn phận khi đã gắn bó máu thịt và sinh tử với nghề.

Trong cuộc sống, mỗi chúng ta đã, đang và sẽ đứng giữa những sự lựa chọn khó khăn. Không hẳn là giữa sự sống và cái chết. Đơn giản như việc lựa chọn giữa yêu hay ghét, được hay mất... Chúng ta thường cố gắng cân đo đong đếm giữa những sự lựa chọn để tìm ra những lựa chọn tối ưu. Nhưng có những lúc, chúng ta phải lựa chọn trên cả sự ngẫu nhiên hay là lựa chọn cả những thứ mà rằng chúng ta không hề thích. Và lúc đó, ta lại nhớ về câu nói của tác giả Khuyết Danh: “Khi bạn lựa chọn điều gì đó, hãy tung một đồng xu lên, trong khoảnh khắc ngán ngùi khi đồng xu ở trên không trung, bạn bỗng dưng nhận ra mình đang mong đợi điều gì.”■

LỬA KHÔNG SỢ, CHỈ SỢ...CÁ ĐÀM!

NGUYỄN ĐÌNH HẬU

Trưởng phòng PX15, Công an tỉnh Kiên Giang

Mùa khô năm đó kéo dài quá. Đã qua tháng 4 mà chưa có một hột mưa nào. Từ sáng tới chiều nắng như đổ lửa. Rừng khô khốc, mực nước ngầm rút xuống cả thước, lớp bồi trên mặt vỡ lạo xạo như bánh đa khi cô bước chân người. Nắng nhiều thì rừng khô, rừng khô thì cháy lớn, đó là quy luật lâu đời ở vùng rừng U Minh này.

Chúng tôi đóng quân ở đầu Kinh Bà Năm Tảo Lũy, mượn phạm nhân của Trại Chủ Mười Đồm và một số dân quân của các xã Đồng Thái, Thạnh Yên tổ chức chữa cháy. Nồi chữa cháy cho oai chứ thời đó ta còn thiếu thốn phương tiện dữ lắm nên biện pháp mà chúng tôi ứng dụng duy nhất là đào kinh ngăn cháy. Đào bằng tay thôi chứ làm gì có máy móc. Mà cũng chẳng phải kinh mương gì lớn chỉ là những rãnh nước nhỏ ngăn cách những khoảnh rừng chưa cháy với vùng đang cháy để chờ đầu mùa mưa bà Thủy mang nước tới chữa cháy.

Chiều hôm đó chúng tôi vừa khoan vùng được một khu vực cháy nên tạm đình chiến với bà Hỏa cho anh em nghỉ ngơi, tắm giặt. Những năm đó, do kinh tế quá khó khăn, lại bị bao vây, cấm vận nên quần áo của lính ta chất lượng kém lắm. Quần áo Cảnh sát một bể cô sợi nylon còn một bể sợi vải nên binh thường chỉ vài tháng là rách tươm, hướng hồ chúng tôi mặc để lòi rừng, đào mương, đập lửa. Đời chiến sĩ lúc đó chỉ có bộ nghiêm, bộ nghỉ sau hơn một tháng ở trong rừng hầu như anh nào cũng chỉ còn bộ duy nhất để thỉnh thoảng còn ra ngoài đầu kinh tân dục với mấy cô thôn nữ. Tất cả phải cùng giặt phơi và trong khi chờ khô đánh lam "con nhộng". Một lũ đàn ông, con trai với nhau cả cô gì mà mắc cỡ.

Nắng còn nhiều, quần áo chưa khô phải tranh thủ công tác hậu cần. Ngó đầu, trong khi tụi tôi đùa đang lúi húi nấu cơm, đùa nấu lửa nướng cá thì bỗng nghe tiếng chèo khua nước đến gần. Một chiếc xuống cấp bên ngay cầu nước, tiếng cười nói trong trẻo như chim rõ là người khác phái. Đó là đoàn cán bộ phụ nữ xã đến thăm và tiếp tế cho chiến sỹ chữa cháy với bánh tét, bánh ú, gà vịt linh kinh. Chị em bước vào lều chẳng thấy anh em đâu? Nồi cơm đang sôi, cá đang chín tới, quần áo phơi giăng giăng, đồ đạc còn xếp đống. Các anh bỏ đi đâu cả? Có chuyện gì đây, làm sao biết được.

Mấy cô gái trẻ tùa ra tìm khắp vạt rừng xung quanh chẳng thấy bóng ai. Bỗng từ dưới đĩa cạnh nơi chị em đang xúm lại ngó ngác, bàn tán thì có một giọng khan khan, vệt đục, run rẩy như ma da: "Các chị các em ơi! Lâm ơn tránh đi chỗ khác một lát cho anh em tụi tui nhờ. Trăm mình dưới đây cả rút chết lính bây giờ!"

Dưới đĩa cả nhiều vô kể, lại đang đói nên khi cô vật gì rơi xuống nước sau khi sợ hãi tẩn ra là lũ chúng lại nhào vô rút, rửa, nhất là lũ cá đồ, ngạnh sắc lắm, miệng rất rộng, vật gì thừa đồ ra là chúng ngoạm.

Chị em chợt hiểu ra cảnh ngộ của anh em chúng tôi. Khách đến bắt ngờ quá, không kịp che cái thân "trần như nhộng". Lính chữa cháy đành nhảy ùm xuống ao nhờ nước đĩa thay quần áo. Cô Lan còn tinh nghịch "Chúng em tới thăm các anh thì chúng em ở đây thôi, không đi đâu cả". Bảo hại lính ta phải một tay bảo vệ "vùng cấm địa", tay còn lại răng súc quạt tay chèo để giữ lấy cái đầu không bị ngạt, miệng ra sức năn nỉ "Các em mà không đi thì lát nữa các anh có mà... trụi lủi".

Một trận cười rung cả đám cây rừng...!■

DUY HIẾU

Khoảng lặng sau chiến tranh

Tôi trở về sau khoảng lặng chiến tranh
Gõ cửa tìm em từ mùa Thu ấy
Em đi rồi trong mùi thơm cỏ cháy
Có nỗi đau thương trong tiếng em cười
Những nỗi đau không thể nói bằng lời
Tôi nhớ lắm một thời đánh giặc
Giữa tiếng bom rơi, tiếng gươm đại bác
Chát độc da cam bay dọc chiến hào
Tôi tìm em đêm vời vợi trăng sao
Như hồn tôi qua ngàn ngày không ngủ
Mỗi bước hành quân lắng nghe súng nổ
Phía em nằm đất đã hồi sinh
Đồng đội tôi đôi mắt sáng lung linh
Những đôi mắt nhìn trời quê trong trẻo
Em lớn lên trong bom gươm, đạn rêu
Em dịu dàng như nắng buổi ban mai
Tôi nhớ chia nhau từng củ sắn mài
Từng bát măng rừng bỗng sao thốn thức
Những ánh lửa lập lòe phía trước
Đã dẫn đường cho mẹ gặp con
Chiếc khăn tang đêm đêm mẹ vẫn choàng
Là máu thịt của quê hương tha thiết
Buồn làm chi cho lòng thêm nguối tiếc
Đất quê ta đã nảy lộc chồi xanh
Em sống lại rồi sau cuộc chiến tranh./

